

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Tận hồng thủy nào ???

Đúng là Hà Nội vừa trải qua một cơn hồng thủy kể từ 31-10-2008 vừa qua. Hôm 10-11, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn của CSVN và Ban Chỉ đạo Phòng chống Lụt bão Trung ương đã gặp gỡ các tổ chức, các nhà tài trợ quốc tế để thông báo tình hình thiên tai, than nghèo kể khổ, hầu kêu gọi giúp khôi phục nông nghiệp và cứu vớt nạn nhân. Theo thống kê của Ban Chỉ đạo, trong đợt lũ lụt kéo dài toàn miền Bắc từ giữa tháng 10 đến nay, có tất cả 82 người chết, 5 mất tích, 9 bị thương. Riêng về số tử vong, Hà Nội và Nghệ An mỗi nơi 22 người, Hà Tĩnh 15 người, Vĩnh Phúc 8 người, Hưng Yên, Bắc Giang, Hòa Bình mỗi tỉnh 3 người, Hà Nam 2 người, Quảng Bình, Ninh Bình, Thái Nguyên mỗi tỉnh 1 người. Mưa lũ còn làm sập 183 căn nhà, khiến 180.244 căn bị hư hại, 208.719 mẫu lúa và hoa màu bị úng, 202 cây số đường giao thông nông thôn hư hỏng. Tổng thiệt hại vật chất ước tính khoảng 6316 tỉ đồng. Đó là **hồng thủy thiên tai**. Nhưng bên cạnh đó, còn có nhiều cơn **hồng thủy nhân tai** nữa vốn đang tràn ngập nhận chìm đất nước và xã hội Việt Nam hôm nay.

1- Ngay trong thời gian lũ lụt, người ta đã thấy **cơn hồng thủy của thói vô trách nhiệm**. Ngày thứ hai của thiên tai (hôm 01-11), bí thư thành ủy Hà Nội Phạm Quang Nghị cho biết lãnh đạo vẫn bận họp "tổng kết vấn đề tôn giáo". Đối với họ, đối phó với Đứơc Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt, Giáo phận Hà Nội và Giáo xứ Thái Hà còn quan trọng hơn là đối phó với lụt bão! Sang ngày hôm sau, 02-11, nhân một chuyến vi hành, Nghị phát biểu với báo chí: "Tôi thấy nhân dân ta bây giờ so với ngày xưa ý lại nhà nước lắm. Cứ chờ trên về, chờ cung cấp cái này, hỗ trợ cái kia chứ không đem hết sức ra tự làm" rồi "Thiên tai thì không tính trước được". Ngày 3-11, ông ta lại hùng hồn khẳng định: "Trận mưa lụt là cuộc tổng diễn tập lớn cho tương lai" !? Đây là những lời nói vừa ngu xuẩn, vừa tàn nhẫn, vừa vô trách nhiệm của một kẻ từng là bộ trưởng Văn hóa Thông tin và nay đang là Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Thủ đô. Sao lại có thể đứng đưng trước nỗi đau của người dân như thế? Phải chăng đảng chỉ chuyên lo giữ đất đai, tiền thuế của toàn dân, lo chia hoa hồng với tư bản ngoại quốc, lo xuất khẩu tài nguyên quốc gia (trong đó có các công nhân và thiếu nữ nghèo) để làm giàu cho riêng mình, còn người dân phải lo tự cứu trước mọi loại thiên tai? Sao dám gọi quốc nạn với gần cả trăm người chết, hàng ngàn tỷ đồng thiệt hại, hàng triệu cư dân đang bị nạn đói, dịch bệnh, vỡ đê đe dọa là một cuộc "tổng diễn tập lớn"? Điều đó có khác chi xem tính mạng con dân mình, tài sản đất nước mình như là vật thí nghiệm!

Chưa hết, sau khi nước lụt đã ra khỏi Hà Nội ba hôm, chiều ngày 06-11, lãnh đạo CS mới huy động quân đội (vốn có vô số xe lội nước, thuyền cứu nạn) tiến vào thủ đô để cứu giúp nhân dân!?! Thế nhưng đó chỉ là màn trình diễn, vì cùng ngày, một vị thuộc viện Khoa học xã hội VN cho đài Á châu Tự do biết: "Người dân bây giờ lo tự cứu mình thôi chứ không có lực lượng chủ lực nào thực hiện việc này cho họ". Rồi đang khi thắc mắc vì sao chỉ sau một cơn mưa lớn (500mm), gần như cả thành phố (đặc biệt tại khu đô thị mới Mỹ Đình) chìm sâu trong biển nước, có nơi trên 1m, người ta lại biết thêm: Hà Nội từ lâu đã có một dự án thoát nước với chi phí 550 triệu đôla (giai đoạn 1 đã hoàn thành với 180 triệu, giai đoạn 2 sắp sửa tiến hành với 370 triệu). Nhưng cho dù có xong sau 5 năm nữa (như dự trù) thì công trình thoát nước cũng chỉ giúp thủ đô chống chọi được cơn mưa trên 300mm mà thôi. Hẳn nhiên món tiền khổng lồ ấy (do Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản cho mượn và toàn dân phải nai lưng trả) đã và đang chạy vào túi những kẻ lãnh đạo vừa bắt lương vừa bắt tài!

Cơn hồng thủy vô trách nhiệm còn tìm thấy nhiều chỗ khác. Chẳng hạn nơi Bộ giáo dục & Đào tạo với chính sách tiếp tục tăng học phí đầu niên khóa này, khiến học sinh nghèo bỏ học càng nhiều thêm. (Một thống kê chính thức của Bộ cho thấy từ năm 2003 đến 2008, cả nước đã có 907.307 trẻ em Tiểu học bỏ học, trong khi bậc Trung học có tới 2.177.981 em phải nghỉ ở nhà). Hóa ra nguyên tắc rất tốt lành và nhân bản của thời Việt Nam Cộng Hòa: "Ai học được phải được học" đã bị CSVN vắt vào sọt rác từ lâu! Rồi còn chuyện đầu niên khóa này, vì nghe những lời nguyên rủa của nhân dân và giáo chức về bộ sách giáo khoa biên soạn ấu tả (chưa kể mắc tiền), bộ GD&ĐT đã vội vàng cho ra một cuốn sách sửa lại những sai sót trong bộ giáo khoa đó. Thế nhưng chính cuốn sửa sai này lại có vô số điều sai cần sửa! Tệ hại hơn nữa là trong các viên chức quản lý ngành giáo dục, có không ít nhà mô phạm đóng vai trò công an, chuyên đe dọa và ngăn chặn sinh viên học sinh bày tỏ lòng yêu nước hay bênh vực lẽ phải. Chẳng hạn ngài phó hiệu trưởng Đại học Công nghệ Hà Nội với công văn ngày 07-12-2007 nghiêm cấm sinh viên biểu tình trước tòa đại sứ Trung Quốc nhân vụ Hoàng Trường Sa; ngài phó giám đốc Sở GD&ĐT Sài Gòn với công văn ngày 24-9-2008 cản trở học sinh, sinh viên tụ tập ủng hộ cuộc tranh đấu của Thái Hà; ngài thứ trưởng Bộ GD&ĐT với công điện khẩn ngày 19-09-2008 cũng nhằm ngăn chặn học sinh sinh viên đến ủng hộ giáo dân tại tòa Khâm sứ. Trách nhiệm giáo dục của họ nằm ở chỗ đây ư?

Góp phần vào cơn lũ vô trách nhiệm này là Bộ Điện lực vốn không bao giờ bảo đảm điện đủ cho sinh hoạt của quốc dân và sản xuất của xã hội, khiến bao công ty xí nghiệp phải điêu đứng và bao tập thể lớn nhỏ bị tổn hại. Rồi thay vì dùng kinh phí để hoàn thiện mạng lưới điện quốc gia, Bộ lại đem tiền đi kinh doanh việc khác, còn luôn miệng than "lỗ quá trời!". Đến khi bị điều tra thì lòi gian dối: lời đến 2763 tỷ! Vậy mà với thành tích vô trách nhiệm đó, bộ lại xin trích thường 1002 tỷ. (Tuổi trẻ cười ngày 01-11-2008). Bộ Y tế thì luôn được công luận nhắc nhở về chuyện cắt cổ trong bệnh viện, để bệnh nhân nằm dưới đất, bán dược phẩm giá trên trời, tiêm vắc-xin gây tử vong hay thương tật... Mới đây, ngày 30-9-2008, bộ lại ban hành bảng 82 tiêu chí về thể lực (mà một số rất quái đản) khiến cho hàng triệu người bình thường (huống chi kẻ tàn tật) bị coi là "không đủ điều kiện sức khỏe để điều khiển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ". Dư luận chung nhận định là →

**GIẢI NHẬN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ▶ **Trận hồng thủy nào ???**
- Trg 03 ▶ **Thư kêu gọi trả tự do cho
Chông và Thân nhân**
-Vụ các nhà dân chủ VN
- Trg 04 ▶ **Lời kêu gọi thành lập Ph.
trào Quốc dân cứu nước**
-Ts Lê Thành Nhân
- Trg 05 ▶ **CSVN sách nhiễu và đàn áp
Ban Đại diện GHPGVNTN**
-Phòng Thông tin PGQT
- Trg 08 ▶ **Ông thầy cùng với ông cha
ở trong tù**
-Ls Đoàn Thanh Liêm
- Trg 09 ▶ **Ms Phạm Ngọc Thạch chụp
hình dân oan bị đánh...**
-Phóng viên tự do 8406
- Trg 12 ▶ **Công lý và Sự thật bị cầm tù
(vụ án 8 giáo dân Thái Hà)**
-Hiếu Minh
- Trg 13 ▶ **Hà Nội những ngày ngập lụt**
-Nguyễn Hữu Vinh
- Trg 15 ▶ **Bộ da của loài thú**
-Ls Đỗ Thái Nhiên
- Trg 17 ▶ **Việt Nam sau 33 năm thay
bộ đổi ngôi**
-Đan Tâm
- Trg 18 ▶ **Phiếm sự đời. Thăng Long
thành biển (thơ)**
-Mỹ Liên+Hà Sĩ Phu
- Trg 19 ▶ **Xã hội Việt Nam từ phân
tầng đến phân rã**
-Kinh Trục
- Trg 21 ▶ **Văn hóa ứng xử Mỹ: cao
hơn cả là lòng dũng cảm...**
-Trác Tuấn
- Trg 23 ▶ **Phải chăng chính quyền
CSVN hiện nay chính thống**
-Chu Chi Nam
- Trg 25 ▶ **HCM & Mặt trận Việt Minh**
-Minh Võ
- Trg 28 ▶ **Trịnh Hòa là ai ?**
-Đình Tấn Lực
- Trg 30 ▶ **Công nhân VN ở Đài Loan
về nước mất tiền, ở lại...**
-Thanh Trúc
- Trg 31 ▶ **Kiên Giang: hàng trăm hộ
dân oan ức mất đất**
-Thanh Quang

**CỜ TỔ QUỐC, HẢI NGOẠI
RA CÔNG BẢO VỆ.
HỒN DÂN TỘC, NỘI QUỐC
NỖ LỰC GIỮ GÌN.**

...bộ chỉ muốn phối hợp với bộ công an để moi thêm tiền của người dân mà thôi, đồng thời để làm nhẹ tội liên bộ là xây đường xấu, cấp bằng lái giả, giáo dục cộng đồng tệ, nhập xe không an toàn... Bộ Nông Nghiệp & Phát triển Nông thôn trong cuộc họp Quốc hội kỳ này (phiên chất vấn ngày 11-11-2008) cũng đã lên bàn mổ công luận về việc giá cả tăng cao, thuốc trừ sâu chất lượng kém, dự báo thời tiết sai lạc khiến nông dân khổ khố. Giá gạo tăng liên tục do tin đồn nhằm rồi lại giảm liên tiếp do sản lượng dư thừa, gây thiệt hại vô vàn cho nông dân. Bộ Tài nguyên & Môi trường thì bị chất vấn về công tác quản lý nhà nước quanh chuyện môi sinh, về trách nhiệm để xảy ra ô nhiễm không khí, đất đai, sông ngòi, đặc biệt là vụ Vedan ở sông Thị Vải mà cho tới nay vẫn có sự đùn đẩy trách nhiệm, vẫn có việc nhân dân gặp khó khăn trong chuyện khởi kiện. Nhưng rồi các vị "phụ mẫu chi dân" này chỉ trả lời loanh quanh, giả bộ nhận trách nhiệm và hứa suông về việc sửa sai điều chỉnh như hàng ngàn hàng vạn lần khác.

2- Một cơn hồng thủy khác là **cơn hồng thủy của bạo lực**, bạo lực vũ khí lẫn bạo lực hành chính, đi kèm với dối trá lật lọng, vu khống thóa mạ, nguy hiểm quảng xiên. Điển hình là vụ tòa Khâm sứ, xử Thái Hà với những nạn nhân tiêu biểu là các giám mục, linh mục và giáo dân. Làm sao quên được những lời phát biểu của chủ tịch UBND Hà Nội Nguyễn Thế Thảo kết án Đức Tổng Kiệt "đã kích động, lôi kéo, khuyến khích bằng các văn bản, thư hiệp thông, trả lời phỏng vấn có nội dung xấu, xuyên tạc sự thật đăng tải trên một số phương tiện truyền thông nước ngoài...", đã vi phạm pháp luật có hệ thống, không sống đúng chức trách tu sĩ, đứng bốn phần công dân, còn phát ngôn miệt thị đất nước, dân tộc, rất đáng bị tống cổ khỏi Hà Nội! Làm sao quên được những màn đàn áp bằng dùi cui, hơi cay, nhà tù, những câu đao to búa lớn của Viện kiểm sát Nhân dân quân Đống Đa trong bản cáo trạng ngày 24-10 nhằm vu khống các giáo dân Thái Hà là "đã vi phạm pháp luật với mức độ ngày càng nghiêm trọng, gây sức ép với chính quyền nhằm mục đích đòi lại khu đất... Các bị can đã phạm vào tội gây rối trật tự công cộng được quy định ở điều 245 Bộ luật hình sự, đáng bị án tù từ 2 đến 7 năm...". Rồi mới đây lại thêm trò gian trá lố bịch, phi pháp bắt công là cho rằng bản cáo trạng đã "bỏ sót tội danh" dù các bị can chưa ra trước vành móng ngựa.

Còn phải kể vụ án trừng phạt 4 người chống tham nhũng trong phiên tòa ngày 14-10-2008 tại Hà Nội, vụ xét xử chiến sĩ dân oan Lê Thị Kim Thu hôm 08-11 mới rồi vì tội "gây rối trật tự công cộng", việc chuẩn bị đưa ra tòa 11 nhà dân chủ xử Bắc bị tống ngục kể từ hôm 10-09 với tội danh "tuyên truyền chống nhà nước". Mới nhất là vụ Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ thị cho báo chí "thông tin chừng mực, không ồn ào, chớ nói rõ tên" về việc tuần dương hạm Trịnh Hòa của Trung Quốc sẽ cập cảng Đà Nẵng từ 18 đến 22-11-2008. Đô đốc Trịnh Hòa là biểu tượng cho cuồng vọng bá chủ mặt biển của Trung Quốc nên nhân dân phải mù tịt về động thái thần phục Bắc triều mới này của đảng (xem bài trong bns). Đó là chưa kể bao vụ trấn áp, cướp bóc tài sản nhân dân gần đây tại Kiên Giang, Thừa Thiên, Sài Gòn, Ninh Thuận...

3- Tuy nhiên, phải nói cơn hồng thủy ghê gớm nhất, hậu quả của các cơn hồng thủy trên, chính là **cơn hồng thủy của lòng dân phản nộ**. Hơn 60 năm chế độ CS với vô số sai lầm, tội ác và hàng chục triệu đồng bào nạn nhân đang làm cho trận cuồng lũ của toàn dân Việt ngày càng dâng cao và không sớm thì muộn sẽ quét sạch tất cả cái chế độ phi nhân bất nghĩa, dối trá bạo tàn này. Tập đoàn lãnh đạo CS dù đã không tính trước được cơn giận của thiên nhiên thì cũng phải tính đến cơn giận của người và của Trời đó, nếu không muốn chịu số phận của Ceausescu, Jaruzelski, Saddam Hussein và bao tên tội đồ của nhân loại. **BBT**



Bác và tôi (Nguoivehau - Dcvonline.net)

THƯ KÊU GỌI TRẢ TỰ DO cho Chồng và Thân nhân

.....Việt Nam 30-10-2008.....

Đồng kính gửi:

- Chính Phủ Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- Bộ trưởng Bộ Công an Lê Hồng Anh
- Chánh Thanh tra Bộ Công an Trần Văn Thanh
- Nghị Viên các Quốc gia Âu Châu
- Các Dân biểu Hoa Kỳ quan tâm về Nhân quyền
- Các Tổ chức Nhân quyền Quốc tế
- Nhân Dân và Các Tổ Chức Người Việt Trong và Ngoài Nước

Về việc: Khẩn Kêu Gọi Chính Phủ Nước CHXHCNVN

Trả Tự Do Cho Chồng và Thân Nhân Chúng Tôi

Chúng tôi ký tên dưới đây gồm Vợ và Thân nhân của các nhà bất đồng chính kiến đã bị lực lượng An ninh bắt kể từ ngày 10-9-2008 tại Việt Nam, bao gồm những người như sau:

1- Nguyễn Xuân Nghĩa, nhà văn. Sinh năm 1949 tại Hải Phòng, thành viên lãnh đạo Khối 8406. Bị bắt ngày 10-9-2008, cáo buộc tội “tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN”, điều 88.

2- Phạm Văn Trội, thành viên Khối 8406 và Ủy ban Nhân quyền Việt Nam, sinh năm 1972 tại Hà Nội. Bị bắt ngày 10-9-2008 về tội “tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN”, điều 88.

3- Nguyễn Văn Túc, sinh năm 1964 Thái Bình. Bị bắt ngày 10-9-2008 về tội “tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN”, điều 88

4- Nguyễn Kim Nhân ở Bắc Giang, bị bắt ngày 25-9-2008. Vụ cáo tội “tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN”, điều 88.

5- Vũ Hùng, giáo viên. Bị bắt ngày 18-9-2008 tại Hà Tây về tội

“tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN”, điều 88.

6- Phạm Thanh Nghiên sinh năm 1977, bị bắt ngày 18-9-2008 tại Hải Phòng, vụ cáo tội “tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN”, điều 88.

7- Nguyễn Văn Tính sinh năm 1942, bị bắt tại Hải Phòng ngày 25-9-2008. Cáo buộc vi phạm tội “tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN”, điều 88.

Hiện nay, Chồng, Thân nhân và những bạn bè của chồng tôi đã bị bắt cùng ngày như nhà thơ Trần Đức Thạch ở Nghệ An, Ngô Quỳnh tại Bắc Giang v.v... đều bị giam tại nhà tù Hỏa Lò 1, tức B14 Hà Nội Việt Nam. Hầu hết, bị cáo buộc vi phạm tội 88, luật hình sự Việt Nam trong đó cho rằng đã “làm ra và tàng trữ các tài liệu chống nhà nước CHXHCNVN”.

Chúng tôi tin tưởng rằng Chồng và Thân nhân chúng tôi không có tội. Họ là những người Việt Nam yêu nước, đang đấu tranh ôn hoà cho lý tưởng Tự do, Dân chủ và Nhân quyền cho Việt Nam. Đây là những giá trị có tính toàn cầu mà bản Hiến Pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, điều 69 ghi rõ: “Công dân có quyền tự do tư tưởng, tự do báo chí, tự do trao đổi tin tức và tự do lập hội”. Hơn nữa, điều 19 Hiến chương Quốc Tế Nhân quyền khẳng định: công dân bất kể ở quốc gia nào, đều có “quyền tìm kiếm và thu nhận thông tin, quyền bày tỏ quan điểm ở bất cứ đâu và không phụ thuộc vào ranh giới, bất kể hình thức phát biểu, viết, in ấn hay phổ biến bằng những phương tiện thông tin đại chúng”, và điều 9 cũng xác định rằng “không ai là nạn

nhân của chính sách giam cầm, truy tố hay truy đuổi một cách tùy tiện”.

Chúng tôi khẩn thiết kêu gọi nhà nước CHXHCNVN trả tự do cho Chồng và Thân nhân chúng tôi để trở về lại với gia đình. Chúng tôi khẩn kêu gọi các Chính giới, Tổ chức Nhân quyền Quốc tế, Nhân dân Việt Nam trong và ngoài nước cùng tiếp tay và ủng hộ chúng tôi trong nỗ lực vận động kêu gọi nhà nước Việt Nam chấm dứt đàn áp các nhà bất đồng chính kiến, tôn trọng nhân quyền và trả tự do cho Chồng và Thân nhân chúng tôi.

Việt Nam, ngày 30-10-2008

Đồng ký tên

1- Nguyễn Thị Nga, vợ Nguyễn Xuân Nghĩa, Hải Phòng Việt Nam

2- Nguyễn Thị Huyền Trang, vợ Phạm Văn Trội, Hà Tây Việt Nam

3- Bùi Thị Rẻ, vợ Nguyễn Văn Túc, Thái Bình Việt Nam

4- Lý Thị Tuyết Mai, vợ Vũ Hùng, Hà Tây Việt Nam

5- Nguyễn Thị Lộc, vợ Nguyễn Kim Nhân, Bắc Giang Việt Nam

6- Phạm Thanh Loan, chị Phạm Thanh Nghiên, Hải Phòng Việt Nam

7- Dương Thị Hải, vợ Nguyễn Văn Tính, Hải Phòng Việt Nam

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1, thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

LỜI KÊU GỌI

thành lập

PHONG TRÀO QUỐC DÂN CỨU NƯỚC

.....*TS Lê Thành Nhân*Hải ngoại 01-11-2008*.....

Sau những hành động ngấm ngầm xâm chiếm nhiều vùng đất phía Bắc Việt Nam, tháng Giêng năm 1974 nhà cầm quyền Bắc Kinh đã công khai đánh cướp quần đảo Hoàng sa của Việt Nam Cộng hòa bằng vũ lực. Các nguồn tin tức thế giới hiện nay xác nhận sự kiện: nhà cầm quyền Bắc Kinh đang liên tục tiến hành các hành động xâm lược quân sự nhằm thôn tính toàn bộ Biển Đông kể cả vùng lãnh hải quốc gia và các quần đảo thuộc chủ quyền của Việt Nam. Để hợp thức hóa các hành động cướp đất của chúng, Trung Cộng đã dụ dỗ và bắt ép bọn Việt gian tay sai trong đảng CSVN lén lút ký kết những trò hề lừa bịp gọi là “hiệp định biên giới Việt Trung” năm 1999 và 2000 mà đến nay vẫn còn bị giấu kín.

Thực tế, Trung Cộng đang ồ ạt xây dựng các công trình quân sự như căn cứ tàu ngầm, phi đạo, giàn phóng hỏa tiễn, v.v... trên các hải đảo ngoài khơi Việt Nam. Đồng thời Trung Cộng công khai đe dọa bằng quân sự và ngoại giao các hoạt động đào dầu, đánh cá, v.v... của Việt Nam.

Không còn nghi ngờ gì nữa! Tổ quốc Việt Nam đã thực sự lâm nguy vì họa xâm lăng của Trung Cộng!

Là con dân nước Việt, dù ở nơi đâu, chúng ta sẽ đắc tội với Tổ tiên và con cháu chúng ta nếu thấy Nước mất mà không cứu Nước!

Thật là một sai lầm nguy hiểm nếu chúng ta trông chờ ngụy quyền CS Hà Nội đứng lên chống Trung Cộng để bảo vệ lãnh thổ quốc gia Việt Nam, vì chúng vốn chỉ là một lũ Việt gian, tay sai của cộng đảng Trung Quốc. Cộng đảng Việt Nam cần bán nước để cầu vinh, nên phải có bổn phận phục vụ quyền lợi của quan thầy Trung Cộng chứ làm gì

có bổn phận bảo vệ Đất Nước và Dân tộc Việt Nam!

Bởi vậy, đây là giờ phút mà mỗi con dân Việt chúng ta phải đứng lên đoàn kết lại thành một thực thể như Hội nghị Diên Hồng, nhận trách nhiệm trước lịch sử, phát lên ngọn cờ Cứu quốc để chống ngoại xâm và bảo vệ Quê hương. Đây là một công cuộc chiến đấu khó khăn, gian khổ, đòi hỏi sự hi sinh của mọi tầng lớp Quốc dân. Muốn thành công, chúng ta sẽ cần phải có một Đầu não lãnh đạo cùng một hệ thống tổ chức và điều hành khoa học. Phải có cương lĩnh, chủ thuyết rõ ràng, và phải huy động được một lực lượng chiến sĩ yêu nước hùng mạnh chấp nhận hi sinh cho mục tiêu cứu Quốc.

Hỡi đồng bào trong và ngoài nước!

Trong cảnh Tổ quốc Việt Nam lâm nguy hiện nay không ai có thể cứu Quê hương Việt ngoài những con dân Việt chúng ta.

Bất cứ những ai mang giòng máu Việt đều không thể ngồi yên nhìn thảm cảnh bán nước nhor nhớp hiện nay của bè lũ Việt gian Cộng sản tại Bắc bộ phủ.

Cũng chính dưới cái chế độ cộng sản Việt gian này mà xã hội Việt Nam ngày nay tan nát, đầy dẫy bất công, thối nát: người dân bị áp bức bởi bọn tham quan ô lại “xã hội chủ nghĩa” gấp trăm, ngàn lần thời Pháp thuộc! Lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, đời sống tinh thần bị phá sản cùng cực, đạo đức bị băng hoại hoàn toàn. Tu sĩ, trí thức, người yêu nước bị đàn áp, bức hại, tù đầy còn hơn dưới thời phong kiến hay ngoại thuộc. Phụ nữ, trẻ thơ bị các tổ chức của đảng viên bán qua Tàu, qua Miên, và nhiều nơi khác trên khắp thế giới... để làm nô lệ tình dục cho

ngoại nhân một cách nhục nhã và thâm thương. Lịch sử gần năm ngàn năm của Dân tộc chưa hề chứng kiến một nỗi quốc nhục lớn lao như thế!

Hèn mạt hơn nữa: bọn Cộng đảng Việt gian bán nước tại Bắc bộ phủ lại thẳng tay đàn áp phong trào thanh niên, trí thức và nhân dân yêu nước đã anh dũng đứng lên để bảo vệ Tổ quốc, chống bọn ngoại xâm cướp nước.

Hỡi đồng bào!

Cứu Nước như cứu lửa: Chỉ có hành động hôm nay mới cứu nguy được Đất Nước!

Đừng trông chờ gì ở bọn ngụy quyền tay sai phản quốc ở Bắc bộ phủ!

Đừng trông chờ gì ở sự tôn trọng công lý của bọn xâm lăng cướp nước!

Đừng kỳ vọng hão huyền vào ai khác đứng lên cứu Quê hương chúng ta thay cho chúng ta.

Nhân dân Việt Nam phải tự mình vùng lên đấu tranh để cứu nguy Tổ quốc Việt Nam!

Xin khẩn thiết kêu gọi mọi người mang giòng máu Việt, trong và ngoài nước, hãy đứng lên chiến đấu cứu lấy Quê hương chống đại họa ngoại xâm Bắc phương hiện nay!

Xin kêu gọi mọi người Việt Nam, mọi đoàn thể yêu nước khắp nơi hãy tham gia vào “PHONG TRÀO QUỐC DÂN CỨU QUỐC” (PTQDCQ) để tạo nên tiếng nói chính thống của nhân dân Việt Nam và nhận sứ mạng lãnh đạo công cuộc tranh đấu bảo vệ nền độc lập quốc gia và sự toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

Làm tại Hải ngoại, ngày 1 tháng 11 năm 2008

Tiến sĩ Lê Thành Nhân

Email: cuunuocviet@gmail.com

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài.**

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ CSVN SÁCH NHIỀU VÀ ĐÀN ÁP

Ban Đại diện Giáo hội Phật Giáo VNTN tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng và Quảng Trị

❀❀❀❀❀ Paris 03-11-2008 ❀❀❀❀❀

**Thượng tọa Thích Viên Định viết
thư tán thán tinh thần trung kiên,
bất khuất của Ban Đại diện
Quảng Nam – Đà Nẵng**

Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế vừa nhận được các bản Tường trình về sự sách nhiễu, đàn áp của công an đối với Ban Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) tại hai tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng và tỉnh Quảng Trị trong tháng 10 vừa qua.

Tờ Trình của Thượng tọa Thích Thanh Quang, Chánh Ban Đại diện GHPGVNTN tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng, viết từ Đà Nẵng cho biết hai Đạo hữu Lưu Năm, Đặc ủy Từ thiện Xã hội Ban Đại diện kiêm Thường trực Văn phòng Ban Hướng dẫn Trung ương Gia đình Phật tử Việt Nam, và Đạo hữu Nguyễn Thị Chi, Phó thư ký Ban Đại diện GHPGVNTN đã bị ông Lê Tấn Hùng, điều tra viên cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, bắt đi làm việc trong tháng 10 vừa qua.

Hai vấn đề bị đưa ra thẩm vấn là :

1. Công an cho rằng: «*Các ông bà sinh hoạt với Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) là một tổ chức bất hợp pháp không được Nhà nước cho phép. Hơn nữa tổ chức này là một tổ chức chống phá nhà nước hiện nay, nếu các ông, bà vẫn còn sinh hoạt thì coi như vi phạm pháp luật, chúng tôi sẽ có biện pháp*».

Hai đạo hữu đều chất vấn trở lại, nếu các ông nói GHPGVNTN là bất hợp pháp thì các ông có văn bản luật định nào của nhà nước ban hành chưa? Còn việc chống phá nhà nước thì chúng tôi chưa có làm việc gì chống phá cả, mà chúng tôi chỉ phục vụ theo tôn chỉ Đạo Pháp và Dân Tộc mà thôi. Như vậy các ông không có quyền bắt buộc chúng tôi không được sinh hoạt trong hàng ngũ GHPGVNTN.

2. Vấn đề thứ hai, là công an quy kết cho hai đạo hữu liên hệ với một tổ chức dân chủ ở nước ngoài và được mời ra nước ngoài tham dự đại hội.

Nên công an muốn biết rõ tổ chức này và sự liên hệ của hai đạo hữu cũng như của GHPGVNTN. Tờ trình của T. tọa Thích Thanh Quang cho biết mục tiêu vụ cáo nhắm đến là :

«*Qua các luận điệu trên không những đối với 2 đạo hữu này mà ngay cả với các đạo hữu và huynh trưởng Gia Đình Phật tử Việt Nam trong tỉnh và các tỉnh khác, họ đều đưa ra một chiêu bài như thế. Nhằm để hăm dọa, áp lực, khủng bố đối với những thành viên trong GHPGVNTN chúng ta. Với mục đích làm suy yếu tiềm năng sinh hoạt để tiêu diệt GHPGVNTN mà Đảng, Nhà nước đã và đang làm trong suốt hơn 30 năm qua*».

Riêng bản Tường trình của đạo hữu Nguyễn Thị Chi viết ngày 14-10-08 gửi kèm theo Tờ trình của Ban Đại diện GHPGVNTN Quảng Nam Đà Nẵng, cho biết rõ hơn cuộc đối đáp giữa chị và công an Lê Tấn Hùng liên quan đến cuộc hội thảo dân chủ ở nước ngoài mà chị «*có tên tham dự*».

«*Chị Nguyễn Thị Chi phát biểu : Tôi không biết gì về việc các anh vừa nói cả, nhưng để thể hiện ý thức chấp hành luật pháp khi các anh đã mời nhiều lần nên tôi đi. Nhưng lần làm việc với các anh là lần đầu cũng như lần cuối, sau này các anh cần tìm hiểu gì xin mời đến nhà, tôi không việc gì phải đi đến cơ quan công an trừ khi tôi phạm tội*».

«*Công an : Từ trước đến giờ có ai liên lạc với chị mời chị tham dự hội thảo dân chủ không?*»

«*Nguyễn Thị Chi : Không ai liên lạc với tôi cả.*»

«*Công an : Có phải họ tên và số điện thoại này là của chị không?*»

«*Nguyễn Thị Chi : Phải*»

«*Công an : Tại sao tên của chị và số điện thoại của chị lại có trong danh sách mời đi dự hội thảo này ?*»

«*Nguyễn Thị Chi : Việc số điện thoại và tên của tôi thì ai lại không biết, nhất là tôi dạy tin học, trên tờ*

thông báo chương trình dạy học ai đến xin học đều có thể nhìn thấy, hoặc có thể thông qua bạn bè, người thân, trong những mối quan hệ sinh hoạt và giao tiếp khác đều có thể biết được. Việc ai đưa tên và số điện thoại của tôi vào danh sách thì tôi không được rõ. Và danh sách này cũng từ phía các anh đưa ra còn tôi thì chưa nhận được thông tin nào cả.

«*Công an : Chị nghĩ sao về vấn đề này khi được người ta mời đi dự hội thảo này ?*»

«*Nguyễn Thị Chi : Chuyện này cũng bình thường thôi, nếu trường hợp tôi được tổ chức nào đó mời, mà nếu tổ chức đó có uy tín và được thế giới, quốc tế công nhận. Thứ nữa là nội dung đi dự hội thảo có lợi cho việc học hỏi nghiên cứu phát triển đất nước, giao lưu văn hóa, phát triển Đạo Pháp và Dân tộc, tôi sẽ đi thôi. Xin nhắc thêm tôi cũng là người tôn thờ giáo lý Phật Đà.*»

«*Công an : Chị có biết là tổ chức này là thành phần phản động lưu vong ở nước ngoài, chống phá chế độ nhà nước ta, tổ chức hội thảo dân chủ nhằm tuyên truyền kích động để những người đi dự về sau này sẽ chống phá chế độ, nguy hại an ninh quốc gia?*»

«*Nguyễn Thị Chi : Như tôi đã nói, trước khi được mời đi đâu, làm việc gì, tôi phải ý thức hành động của mình “có lợi mình lợi người không, lợi mình mà hại người thì đừng làm” đó là lời Phật dạy, nghĩa là tôi phải có sự cân nhắc, tìm hiểu tổ chức mời mình là như thế nào... Còn bây giờ tôi chưa nhận được tin tức gì cả, chưa biết được nội dung lời mời là gì, ai mời mình, ai đã giới thiệu tôi... Tôi hiện tại chưa biết gì cả, còn những lời nói của các anh về tổ chức đó chỉ là một phía xuất phát từ các anh làm sao tôi trả lời được.*»

«*Hơn nữa các anh làm vậy khiến tôi đánh giá các anh quá xem thường nhận thức của người dân. Cho dù trường hợp nếu tôi được mời đi chẳng nữa thì sao nào? Các anh lo sợ chúng tôi bị thế lực thù địch gì đó mua chuộc phải không, hay bị tuyên truyền để trở thành phần tử nguy hiểm chống phá chế độ à? Vậy là các anh đánh giá người dân chúng tôi nhận thức thấp như vậy sao, dễ dàng bị mua chuộc, không biết nhận thức đâu là phải trái à? Và hình như các anh không có lòng tin ở người dân thì phải ?*»

«*Thứ nữa là các anh làm tôi nghĩ các anh yếu kém về năng lực lãnh đạo, bảo vệ đất nước. Lúc nào cũng chỉ nghĩ ngờ những hoạt động, tiếng nói của người dân là*

xấu, là chống phá, phản động cho chế độ mà không nghĩ theo chiều hướng tích cực hơn. Chi lo sợ chế độ bị lật đổ mà không biết rằng những đóng góp, góp ý của người dân là có ý xây dựng. Nếu năng lực các anh có thừa và hết lòng vì đất nước mà phục vụ thì các anh cứ yên tâm làm bằng chính khả năng bản lĩnh của mình, sẽ có 88 triệu dân nhân với 2 con mắt, nghĩa là hàng trăm triệu con mắt theo dõi đánh giá, bảo vệ và ủng hộ các anh hết lòng. Quá nghi ngờ sẽ giết chết khả năng sáng suốt của con người.

«Nên việc tôi có được đi hay về gì đó cũng không việc gì mà đánh động các anh đến vậy. Hãy xem lại năng lực của chính mình thôi!

«*Công an* : Chị có biết ai trong bảng danh sách này không?

«*Nguyễn Thị Chi* : Có biết tên anh Lưu Năm vì là anh em huynh trưởng sinh hoạt ở chùa Giác Minh, thật ra các anh cũng biết rất rõ điều này vì chúng tôi là những người sinh hoạt trong Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất.

«Cuộc trao đổi diễn ra rất lâu, liên quan nhiều khía cạnh, tôn giáo, dân tộc, dân chủ, xã hội chủ nghĩa, phạm trù tuyệt đối và tương đối... lời qua tiếng lại nhưng những điều này không được ghi vào biên bản. Vì hết giờ làm việc nên con phải chấp nhận làm việc tiếp vào sáng hôm sau hoàn thành nốt những lời điều tra để ghi vào biên bản điều tra.

«Sáng hôm sau, khi làm việc, con nói: Thật ra các anh muốn một điều thôi đó là cam kết không tham gia, tham dự vào tổ chức nào đó chống phá, nói xấu chế độ chính quyền XHCN từ nước ngoài, không muốn cho bất cứ ai trong nước đi dự cái hội thảo về dân chủ gì đó đúng không? Vậy thì viết nhanh đi tôi sẽ ký cho. Đừng làm mất thời giờ người dân nữa. Việc cả buổi hôm qua làm việc với các anh đã “giáo dục” tôi nhiều rồi. **Được đi tham dự hay không, không quan trọng mà quan trọng là người dân đã thực sự hiểu gì về chế độ và tình hình đất nước của mình. Có những thứ các anh muốn nó phải đặt dưới sự kiểm soát của mình, hay muốn nó phải tan rã, phải chết nhưng không thể được. Có những thứ các anh muốn nó trường tồn vĩnh viễn, không được sụp đổ hay tan rã nhưng cũng không thể được.**

«**Bởi vì mọi thứ trên đời này chỉ tồn tại tương đối, luôn luôn biến đổi, mâu thuẫn và đấu tranh để phát triển cái mới. Nên chẳng có thái độ nhìn nhận đúng đắn để**

hành xử đúng đắn, yên lòng dân và tất cả vì sự phát triển của đất nước, dân tộc chứ không vì những lợi ích cá nhân, tổ chức nhỏ bé riêng biệt mà làm ảnh hưởng, làm chậm bước phát triển của đất nước dân tộc. Đó là tất cả những gì tôi muốn nói.

«Sau đó con xem lại biên bản điều tra với những câu hỏi trên và ký rồi ra về. Con kính đệ trình Hòa thượng Viện trưởng bản tường trình này để Ngài làm tường. Kính chúc Ngài pháp thể khinh an, chúng sanh dị độ».

Sách nhiễu, ném đá chùa Phước Huệ ở Quảng Trị

Bức **Thư Trình** của Đại đức Thích Từ Giáo, Chánh Ban Đại diện GHPGVNTN tỉnh Quảng Trị, đệ trình Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, cho biết :

«Kể từ ngày Đức Đệ Tứ Tăng Thống viên tịch (5-7-2008), hệ thống viễn thông Chùa đang sử dụng bị cắt ngang, không cho liên lạc bên ngoài.

«Ban Đại Diện cùng các Anh Chị Em Huỳnh trưởng đi dự Lễ Chung thất của Ngài tại Chùa Quốc Ân ở Thừa Thiên-Huế, khi về đều bị mời làm việc. Nội dung **“yêu cầu Ông Từ Giáo phải bỏ chức vụ của Giáo Hội Thống Nhất để cho Chùa khỏi cô quạnh và có tiền để xây cất lớn lao hơn”**, lời ông Mai Xuân Tú, Công an tỉnh Quảng trị.

«Sau lời tuyên bố trên của ông Tú, thì tại Chùa bị những cuộc sách nhiễu không ngừng. Vào lúc 18g30 ngày 23-10-2008, ông Bình, Giám đốc Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Bình Dương đóng tại 87 đường Tôn Thất Thiết, Phường 5, Thị xã Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, đã ném đá vào trong sân Chùa giữa lúc các Điện thoại đang chấp tác, những viên đá đó nhằm vào người chúng con và Mẹ già đang công quả. Sau khi ném đá xong Ông Bình bỏ đi, ngay lúc đó Ông Hồ Ngọc Việt, Thiếu tá Công an Thị xã Đông Hà xuất hiện khiêu khích và tuyên bố : **“Ngày mai tao sẽ đập hết”**.

«Trưa hôm sau vào lúc 9g ngày 24-10-2008, Ông Bình và Ông Việt trở lại Chùa tiếp tục hành động như trên.

«Qua những hành động thô bạo của những kẻ có Quyền lực đó đã làm cho Tín đồ Phật tử cũng như Tăng chúng trong Chùa lo sợ và phân vân không biết ngày mai những kẻ đó sẽ làm gì với Chùa Phước Huệ của chúng con nữa đây».

Thượng tọa Thích Viên Định, Phó Viện trưởng kiêm Tổng thư ký Viện Hóa Đạo viết thư gửi Ban Đại diện GHPGVNTN tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng

Thừa lệnh Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, Thượng tọa Thích Viên Định, Phó Viện trưởng kiêm Tổng thư ký Viện Hóa Đạo, viết thư tán thán lập trường, ý chí của các thành viên và Ban Đại Diện GHPGVNTN Quảng Nam - Đà Nẵng. Toàn văn thư viết như sau :

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT VIỆN HÓA ĐẠO

Chùa Giác Hoa 15/7 Nơ Trang Long,
Phường 7, Quận Bình Thạnh, Sài Gòn
Phật lịch: 2552

Số: 32/VHD/TB/VT

THÔNG BÁO

Trích yếu: V/v tán thán lập trường, ý chí của các thành viên và Ban Đại Diện GHPGVNTN Quảng Nam - Đà Nẵng

Kính gửi:

- Thượng tọa Chánh Đại Diện GHPGVNTN tỉnh QN-ĐN.

- Đạo Hữu Lưu Năm, Đặc Ủy Từ Thiện Xã Hội Ban Đại Diện GHPGVNTN tỉnh QN-ĐN, kiêm Thường trực Văn phòng Ban Hướng Dẫn Trung ương GEPTVN.

- Đạo Hữu Nguyễn thị Chi, Phó thư ký BDD GHPGVNTN tỉnh QN-ĐN.

Kính thưa Chư Tôn Đức và Quý Đạo Hữu,

Văn Phòng Viện Hóa Đạo đã nhận được các Tờ trình của Ban Đại Diện GHPGVNTN tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng và Đạo hữu Nguyễn Thị Chi, Phó thư ký Ban Đại Diện GHPGVNTN tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng tường trình về việc công an Thành phố Đà Nẵng triệu tập 2 Đạo Hữu đi làm việc các ngày 7, 8 tháng 10-2008, với những lý do liên quan đến an ninh trật tự, và liên quan đến hội thảo tổ chức ở nước ngoài.

Hòa thượng Thích Quảng Độ, Xứ Lý Thường Vụ Viện Tăng Thống kiêm Viện trưởng Viện Hóa Đạo đã đọc ký các tờ trình dẫn thượng.

Thừa lệnh Đại lão Hòa thượng, tôi xin được chuyển đạt tôn ý Ngài như sau để Thượng tọa Chánh Đại diện và nhị vị Đạo hữu liễu tri :

Hòa thượng Viện trưởng và chư tôn đức trong Viện Hóa Đạo rất vui mừng, tán thán nhận thức, lập trường, và ý chí sắt son của Ban Đại Diện GHPGVNTN tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng cũng như quý Đạo Hữu đối với Giáo Hội trong giai đoạn khó khăn, vàng thau lẫn lộn này.

Đối với các cơ quan đương quyền vụ cáo tính chất bất hợp pháp của GHPGVNTN, thì phải hỏi cho ra lẽ, và trưng dẫn điều luật nào, văn kiện nào

Nhà nước công khai giải thể hay phủ nhận quyền sinh hoạt pháp lý của GHPGVNTN là Giáo hội dân lập kế thừa Hai nghìn năm lịch sử Phật giáo. Danh xưng GHPGVNTN được phục hồi năm 1964 là thành quả của cuộc tranh đấu bền bỉ và bất khuất của chư Tăng Ni, Phật tử chống lại Dự số 10 của thực dân Pháp bó buộc Phật giáo sinh hoạt theo quy chế hội đoàn, trong khi Phật giáo là một tôn giáo dân tộc. Mặt khác, luật bắt hồi tố không cho phép bắt cứ ai phủ nhận quyền hiện hữu của GHPGVNTN.

Cho nên sự phản bác minh bạch của hai đạo hữu thành viên Ban Đại diện GHPGVNTN Quảng Nam-Đà Nẵng về vấn đề này trong thời gian làm việc với Công an là xác đáng và cần được thông tri đến toàn thể chư Tăng Ni, Phật tử hầu giữ vững lập trường thống nhất và cố hữu của GHPGVNTN tại các cuộc làm việc hay chất vấn khác trong tương lai đối với chính quyền các cấp. Mọi bức hiếp, sách nhiễu nào khác của các cơ quan đương quyền trên phạm vi này xin có phúc trình đầy đủ gửi về Viện để Viện có biện pháp thích nghi giải quyết trên phương diện quốc nội cũng như quốc tế.

Về những câu hỏi liên quan đến các tổ chức ngoài GHPGVNTN ở trong hay ngoài nước, thì tuyệt đối phải bác bỏ, và đòi hỏi các cơ quan đương quyền hay cơ sở công an trung tâm có chứng minh họ không vu khống như xưa nay họ vẫn làm đối với hàng giáo phẩm Giáo hội. Bởi vì Đại lão Hòa thượng Viện trưởng đã từng căn dặn mọi thành viên Tăng Ni, Cư sĩ thuộc GHPGVNTN chỉ phục vụ trực tiếp và toàn phần cho GHPGVNTN chiếu theo Hiến chương của Giáo hội, và thông qua những văn kiện được Hội đồng Lương Viện chính thức công bố và do Đức cố Đệ tử Tăng thống và Đại lão Hòa thượng Viện trưởng ban hành. Mọi thành viên của GHPGVNTN không phục vụ cho bất cứ tổ chức nào khác ngoài GHPGVNTN.

Đạo hữu Nguyễn Thị Chi đã biểu trưng đúng đắn nỗi lòng người Phật tử mà cũng là nỗi lòng người dân khi phát biểu với Công an rằng: “Điều quan trọng là người dân đã thực sự hiểu gì về chế độ và tình hình đất nước của mình. Có những thứ các anh muốn nó phải đặt dưới sự kiểm soát của mình, hay muốn nó phải tan rã, phải chết nhưng không thể được. Có những thứ các anh muốn nó trường tồn vĩnh viễn, không được sụp đổ hay tan rã nhưng cũng không thể được. Bởi vì mọi thứ trên đời này chỉ

tồn tại tương đối, luôn luôn biến đổi, mâu thuẫn và đấu tranh để phát triển cái mới. Nên chẳng có thái độ nhìn nhận đúng đắn để hành xử đứng đắn, yên lòng dân và tất cả vì sự phát triển của đất nước, dân tộc chứ không vì những lợi ích cá nhân, tổ chức nhỏ bé riêng biệt mà làm ảnh hưởng, làm chậm bước phát triển của đất nước dân tộc”.

Tờ trình của Thượng tọa Chánh Ban Đại diện GHPGVNTN Quảng Nam-Đà Nẵng đã tố giác minh bạch sự đàn áp sách nhiễu hiện nay đối với các thành viên GHPGVNTN tại một số tỉnh thành, và điều này cần làm sáng tỏ trên công luận :

“Qua các luận điệu [thông qua các buổi làm việc với Công an Đà Nẵng] không những đối với 2 đạo hữu này mà ngay cả với các đạo hữu và huynh trưởng Gia Đình Phật Tử Việt Nam trong tỉnh và các tỉnh khác, họ đều đưa ra một chiêu bài như thế. Nhằm hăm dọa, áp lực, khủng bố đối với những thành viên trong GHPGVNTN chúng ta. Với mục đích làm suy yếu tiềm năng sinh hoạt để tiêu diệt GHPGVNTN mà Đảng, Nhà nước đã và đang làm trong suốt hơn 30 năm qua.”

Sự phát nguyện của Ban Đại Diện Quảng Nam-Đà Nẵng cần được nêu gương cho toàn thể Phật giáo đồ trước hoàn cảnh pháp nạn hiện nay : **“Ban Đại Diện cũng như Tăng tín đồ thuộc GHPGVNTN tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng chúng con đã kiên định lập trường, giữ vững ý chí tiếp tục phụng sự GHPGVNTN dù có phải hy sinh.”**

Công cuộc phục hoạt GHPGVNTN và vận động cho Tự Do, Dân Chủ, Nhân Quyền và Toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam dù gặp nhiều chướng duyên, vẫn không làm thay đổi quyết tâm của Giáo hội. Mong quý Ban Đại Diện và toàn thể thành viên giữ vững lập trường và ý chí phục vụ Đạo Pháp, Dân tộc và Nhân loại.

Kính chúc Chư Tôn đức và quý Đạo Hữu thân tâm thương lạc, Phật sự viên thành.

Văn Phòng Tổng Thư Ký,
ngày 26-10-2008
T.U.N Hòa Thượng Viện Trưởng
Phó Viện Trưởng kiêm Tổng thư ký Viện Hóa Đạo
(ấn ký)
Tỳ kheo Thích Viên Định



Chiến sĩ Dân oan Lê Thị Kim Thu bị kết án tù 18 tháng

Báo Nhân Dân của CSVN ngày 08-11-2008 có loan tin là Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội, hôm 07-11 đã mở phiên tòa sơ thẩm đối với cô Lê Thị Kim Thu, sinh năm 1968, hộ khẩu thường trú tại xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, về tội gọi là "gây rối trật tự công cộng". Theo cáo trạng của cái gọi là Viện Kiểm sát, cô bị khép vào tội này do "vào khoảng 7 giờ ngày 14-8-2008, Lê Thị Kim Thu cùng một số người khác có hành vi giương biểu ngữ khiếu kiện, mặc áo xô, cầm ảnh người, đã la hét gây mất trật tự công cộng tại vườn hoa Mai Xuân Thuường, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ. Bản thân Thu cũng cầm biểu ngữ có nội dung vu khống, hò hét... Khi lực lượng công an và tự quản đến yêu cầu đám đông giải tán, Thu và một số người khiếu kiện không chấp hành, tiếp tục đi bộ sang khu vực trước cửa Văn phòng Chính phủ gây ùn tắc giao thông trên đường Hoàng Hoa Thám. Trước đó, Lê Thị Kim Thu đã nhiều lần tham gia khiếu kiện trái phép gây mất trật tự công cộng. Mặc dù đã được các cơ quan chính quyền giải thích, nhắc nhở và bị xử phạt hành chính nhưng Thu vẫn tiếp tục vi phạm nên đã bị công an bắt giữ. Qua khám xét nơi ở của Thu tại ngõ 94 phố Ngọc Hà, Đội Cấn, Ba Đình, cơ quan công an thu được một số khẩu hiệu, giấy tờ tài liệu". Dĩ nhiên đây là một bản cáo trạng đầy vu khống, gán ghép và chụp mũ của một chế độ cướp bóc nhân dân và đàn áp đối kháng. Tòa án cuối cùng đã bất chấp công lý, kết án cô 18 tháng tù giam.

Lê Thị Kim Thu là một trong những dân oan nổi tiếng kiên chiến sĩ Dân chủ quen thuộc ở Việt Nam trong những năm gần đây. Cô thường xuyên huy động những người dân kéo tới thủ đô Hà Nội từ khắp cả nước để biểu tình phản đối nạn tham nhũng và đòi giải quyết những vụ khiếu kiện mà địa phương không thèm để ý đến hoặc giải quyết không thỏa đáng. Ngoài ra, cô còn là phóng viên ảnh nhanh nhạy và can đảm, từng đưa lên mạng, công bố khắp thế giới gần cả ngàn bức ảnh sinh động về cuộc đấu tranh vô vọng nhưng hào hùng của dân oan Việt Nam dưới chế độ CS hung tàn này.

Theo tổ chức Phóng viên không biên giới, cô Kim Thu đã từng bị trục xuất từ Hà Nội về Đồng Nai 2 lần, bị câu lưu cùng với ít nhất 10 người nữa vì đã dự định biểu tình phản đối Trung Quốc tại Hà Nội khi ngọn đuốc Sài Gòn hội Bắc Kinh được rước qua Sài Gòn vào tháng 04-2008 vừa qua. Cô cũng đã từng bị bắt giữ trong thời gian diễn ra Hội nghị thượng đỉnh diễn đàn APEC vào năm 2006 ở Hà Nội.

cùng với ÔNG thầy với CHA

.....ở trong tù

Ls Đoàn Thanh Liêm 11-2008

Thượng tọa Thích Thiện Minh cùng với Nhà báo Điều Cày Nguyễn Văn Hải vừa được Mạng Lưới Nhân Quyền tuyển chọn để nhận lãnh Giải Nhân Quyền VN năm 2008.

Thầy Thiện Minh này còn rất trẻ, tên ngoài đời là Huỳnh Văn Ba, sinh năm 1953 tại Bạc Liêu. Ông bị bắt tù từ năm 1979 đến năm 2005 mới được trả tự do; như vậy là đã phải ở trong tù liên tục suốt 26 năm. Có thể nói đây là một vị tu sĩ ở tù lâu năm nhất tại miền Nam VN.

Năm 2007, Thầy cho ấn hành cuốn sách “Hồi ký 26 năm lưu đày” tại hải ngoại. Và nhờ được đọc cuốn sách này, mà người viết có được gợi hứng với thêm được nhiều thông tin khá bổ ích để viết bài có tựa đề nêu trên. Qua cuốn sách này, tôi tìm lại được nhiều khuôn mặt các vị tu sĩ Phật giáo lẫn Công giáo mà tôi có dịp được quen biết thân thương.

Trước hết là Hòa Thượng Thích Đức Nhuận, nguyên Chánh Thư Ký Viện Tăng Thống thuộc Giáo Hội Việt Nam Thống Nhất hồi trước năm 1975. Ngài là vị chân tu được nhiều người quý trọng. Tôi hay có dịp tiếp xúc với Ngài khi làm việc cho Hội Đồng Tôn Giáo Thế Giới năm 1972-74. Kể cả sau năm 1975, tôi vẫn lâu lâu tới thăm vị Thầy khả kính và khả ái này tại Chùa Giác Minh, đường Phan Thanh Giản, quận 10. Thầy bị bắt và bị giam khá lâu ở Hàm Tân và đã viên tịch mấy năm nay tại Sài Gòn.

Người tu sĩ Phật giáo mà bị bắt tù nhiều năm khác là Hòa Thượng Thích Huệ Đăng mà ở trong tù thì thường gọi là Thầy Đạt. Thầy Đạt ở chung nhiều trại tù với tôi ở Sài Gòn và nhất là tại Hàm Tân. Ông người cao lớn, vạm vỡ nước da ngăm đen và rất năng nổ tháo vát. Ông hay giúp đỡ các tù nhân khác,

nhất là chăm sóc cho người bệnh hoạn bằng thuốc Nam, vì ông rất rành rẽ về ngành Đông y. Chúng tôi có nhiều thời gian chung sống trong tù và tâm sự với nhau rất là tâm đắc. Từ ngày qua Mỹ, tôi vẫn thường liên hệ với Thầy Đạt qua sự tiếp xúc với thân nhân của Thầy cũng ở tại California. Hiện nay Thầy đang trụ trì tại một ngôi chùa ngoài phía Nha Trang.

Về phía bên Công giáo, thì tác giả Thiện Minh có dịp ở tù chung khá lâu ngày tại các Trại Xuân Phước, Xuân Lộc với rất nhiều linh mục và mô tả cảnh các bạn đồng tù bị đầy đọa đến ngã bệnh kiệt sức và chết trong tù. Cụ thể như trường hợp của Linh mục Nguyễn Huy Chương là người bạn cùng quê, cùng lứa với người anh cả của tôi. Trước khi làm linh mục, ông đã có thời làm Dân biểu Quốc hội thời Đệ nhất Cộng hòa và nổi tiếng vì đã dám công khai cùng với Dân biểu “Kaki Nguyễn Văn Cẩn” phê phán ngay cả Bà Ngô Đình Nhu tại diễn đàn Quốc hội. Linh mục Chương bị biệt giam nhiều ngày khiến trở thành bệnh nặng và cũng đã chết tại Trại Xuân Phước cùng với nhiều vị linh mục khác như Nguyễn Văn Vàng (vụ Phục quốc), Nguyễn Văn Minh (vụ Nhà thờ Vinh Sơn) v.v...

Vị Linh mục lớn tuổi và có danh tiếng nhất là Trần Đình Thủ, người sáng lập Nhà Dòng Đồng Công có trụ sở chính tại khu Tam Hà, Thủ Đức. Vào năm 1987, cả khu vực Nhà Dòng này bị công an đến bao vây, bắt đi rất nhiều tu sĩ cùng với vị Bề trên là Cha Thủ và tịch thu toàn bộ cơ sở của dòng tu này. Hồi còn ở trong tù, Linh mục Thủ đã ở tuổi xấp xỉ 90, nhưng vẫn còn minh mẫn sáng suốt. Ngài vừa mới qua đời tại Thủ Đức vào năm 2007 ở

tuổi đại thọ trên 100 năm. Hồ sơ về vụ Nhà Dòng Đồng Công bị bách hại đã được phổ biến trong giới Công giáo trên toàn thế giới. Và riêng ở Mỹ, thì chi nhánh Dòng Đồng Công tại thành phố Carthage, Missouri đã là một Trung tâm Hành hương rất nổi tiếng, lôi cuốn đến cả 7-80,000 khách hành hương từ khắp nơi trên thế giới, kể cả từ VN, đều quy tụ về đây nhân Đại hội Thánh Mẫu vào đầu tháng 8 mỗi năm.

Trong cuốn Hồi ký, Thầy Thiện Minh ghi lại rất nhiều kỷ niệm thật là tốt đẹp và cảm động chung với các tu sĩ của nhiều tôn giáo khác. Điển hình là mối giao tình của Thầy với Linh mục Nguyễn Văn Luân. Vị linh mục trẻ tuổi này là một người tù rất khảng khái, hiên ngang không bao giờ chịu khuất phục trước các áp lực đe dọa của cán bộ cai tù. Xin trích vài đoạn trong cuốn “Hồi ký 26 năm lưu đày”, Thầy Thiện Minh viết về linh mục Luân : “Linh mục Luân lúc nào cũng viết như sau : Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Không Độc lập - Không Tự do - Không Hạnh phúc. Chính vì thế, Linh mục Luân phải ở kỷ luật cho đến ngày qua đời. Linh mục thường nói với tôi rằng : “Thầy Thiện Minh ơi! Mình phải viết đúng sự thật, chứ không thể viết khác được, nếu viết khác thì lương tâm sẽ hổ thẹn lắm...” Ngài thường nói : “Uy vũ bất năng khuất”...”

Và đây là một đoạn trong bài thơ cha Luân tặng thầy Minh trước khi cha qua đời :

*“ Trước kia không biết Thầy Minh
Đến đây không hẹn mà mình gặp
nhau
Chúa Trời, Đức Phật trên cao
Còn ta trong ngục kết giao nghĩa
tình...”*

Thật là mối tình đồng cảm thấm thiết giữa hai vị tu sĩ Phật giáo, Công giáo cùng bị giam giữ khắc nghiệt trong nhà tù cộng sản sau năm 1975 tại miền Nam Việt nam.

Nếu tính riêng tại miền Nam kể từ 1975 đến nay, thì có đến nhiều ngàn tu sĩ, các giới chức của tôn giáo Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Cao Đài, Hòa Hảo đã bị giam giữ đối xử rất tàn bạo trong các nhà tù. Và đã có không biết bao nhiêu vị

đã bị gục ngã trong tù. Thậm chí có người bị án tử hình như Linh mục Trần Học Hiệu, Đỗ Văn Nghị. Và trường hợp bị “sát hại trong tù của Hòa Thượng Thích Thiện Minh là một vị lãnh đạo hàng đầu của Giáo Hội Phật Giáo VN Thống Nhất trước năm 1975”, thì cho đến nay vẫn chưa được làm sáng tỏ.

Để tạm kết thúc bài viết này, tôi xin có một đề nghị với Tổng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị (TNCT) ở hải ngoại hiện do Ông Nguyễn Trung Châu làm Chủ tịch như sau :

Tổng hội đứng ra kêu gọi các tổ chức tôn giáo và các Hội Ái hữu TNCT ở các trại tù như Ái Từ-Bình Điền, Xuân Phước, Xuân Lộc, Hàm Tân v.v...cùng hợp tác trong việc thu thập các tin tức, tài liệu về các tù nhân chính trị để biết rõ ràng xem “ai còn, ai mất”. Và nhất là danh sách những tù nhân bị án tử hình, cũng như bị chết trong tù.

Việc này, Tổng hội có thể cùng phối hợp với “Hội Ái hữu Tù nhân Chính trị và Tôn giáo” do Thầy Thiện Minh sáng lập từ năm 2006 và hoạt động chính yếu ở trong nước. Tại hải ngoại, thì Hội Ái hữu này hiện do ông Phạm Trần Anh người bạn tù chí cốt với Thầy Thiện Minh đảm trách việc điều hành.

Hồ sơ về Tù nhân chính trị Việt nam cần phải được thu thập đầy đủ, phân loại, đối chiếu, xác minh kỹ lưỡng, trung thực, thì mới thật sự có giá trị sử liệu phù hợp với tiêu chuẩn khoa học, và có sức thuyết phục chắc chắn đối với cộng đồng quốc tế. Và nhất là tạo được sự tin tưởng, xác tín ngay trong lớp con cháu chúng ta.

Tiếp theo, người viết cũng xin lưu ý quý độc giả về bài tường thuật của Thượng Tọa Thích Minh về cuộc “Tiếp xúc với Phái Đoàn Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc Đặc trách về Tôn giáo” như đã được ghi lại trong Chương IX của cuốn Hồi ký từ trang 173 trở đi. Đọc qua chương này, độc giả càng hiểu rõ hơn lập trường kiên định, vững vàng của vị tu sĩ Phật giáo mà vốn đã bị giam giữ và ngược đãi tàn tệ ròn rã suốt 26 năm trong lao tù cộng sản ở VN.

Và quả thật Thượng Tọa Thích Thiện Minh là người rất xứng đáng

được trao tặng Giải Thưởng Nhân Quyền Việt nam năm 2008, trong buổi lễ sẽ được Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam tổ chức vào ngày Chủ nhật 14 Tháng 12 năm nay, lúc 2.00 giờ chiều, tại Civic Center của thành phố Westminster, miền Nam California vậy.

Buổi lễ này cũng đồng thời để kỷ niệm “60 năm Ngày Ban Hành Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền của Liên Hiệp Quốc 1948-2008”./

California, Tháng 11 năm 2008

Đoàn Thanh Liêm

Cựu tù nhân chính trị.

MS PHẠM NGỌC THẠCH chụp hình dân oan bị công an "đánh hội đồng" phải vào bệnh viện

Phóng viên tự do Khối 8406*02-11-2008

Tin Sài Gòn. Vào khoảng 10g00 sáng thứ sáu, 31-10-2008, mục sư Phạm Ngọc Thạch đang trên đường đi làm. Thường ngày, ông vừa tự túc kiếm sống vừa tìm cách rao truyền sứ điệp của Chúa Giêsu. Ông hay đi xe rảo khắp phố phường để tìm mua những điện thoại cũ về sửa lại để bán lấy tiền sống qua ngày, đồng thời tặng những đĩa CD phim cuộc đời Chúa Giêsu cho những người qua đường mà ông có dịp làm quen.

Khi đi ngang *Trụ Sở Làm Việc của Trung Ương Đảng*, số 87 Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3, và *Trụ Sở Tiếp Công Dân*, 210 Võ Thị Sáu, Phường 7, Quận 3, ông thấy một đoàn dân oan đang tụ tập rất đông biểu tình tại đây. Đoàn biểu tình có trưng những biểu ngữ và hô lên những lời nói nghe rất bi thương, cảm động: “*Cứu dân, chính phủ ơi! Cứu dân, chính phủ ơi! Chúng tôi bị các quan tham trong chính quyền cướp mất nhà, cướp mất đất rồi!*” v.v... Thấy cảnh khá đặc biệt này, tính hiếu kỳ thúc đẩy ông dừng lại chụp 9 “pô” hình và thu 3 đoạn phim về cảnh dân oan đối phó với công an đang tìm cách giải tán đoàn biểu tình.

Thông thường, ông hay dừng xe lại chụp những cảnh tượng nào ngộ ngộ, bất thường mà ông gặp trên đường, như tai nạn giao thông, cảnh trẻ em đường phố rách rưới không

được xã hội quan tâm phải đi xin ăn, hay những cụ già đáng thương bị con cái bỏ rơi lang thang ngoài phố, cũng như những cảnh thật đẹp làm ông thích thú, v.v... Việc chụp hình như thế chỉ là việc làm rất bình thường của một người yêu nghệ thuật, không hề vi phạm luật pháp chút nào cả. Không phải chỉ có một mình ông chụp hình như thế. Từ trước đến nay, biết bao nhà nghệ thuật đã làm như ông.

Hôm nay, chụp xong mấy tấm hình, ông lại lên xe tiếp tục đi một cách bình thần như không có chuyện gì. Đi khoảng một cây số, tới đường Lý Chính Thắng (1*), ông nghe thấy có tiếng xe phía sau rù ga lên. Ông quay lại thấy có nhiều người lạ mặt

đuổi theo ông. Lập tức, có người đi sát xe ông, nắm tay áo ông, ra lệnh: “*Yêu cầu tấp vào lề!*” Nếu đó là một cảnh sát giao thông, đương nhiên ông sẽ chấp hành lệnh ấy ngay. Nhưng trường hợp này là người mặc thường phục trông có vẻ rất “*đầu gấu*” nên ông sợ bị cướp xe. Phản ứng tự vệ khiến ông tiếp tục chạy thật nhanh để thoát cướp. Bọn họ đuổi theo ông một đoạn thì hô lên: “*Cướp! cướp! Bắt lấy nó!*” Ông vừa chạy đến trước chùa Vĩnh Nghiêm (2*) thì gặp một chiếc xe lớn khiến ông phải chạy chậm lại. Lập tức ông bị một chiếc xe phía sau đạp ông té xuống đường. Đồ đạc, hành lý trên xe ông cũng bị văng tung tóe và bị họ nhanh chóng thu lượm hết. Họ lôi ông vào lề, gần một công viên nhỏ đối diện với chùa Vĩnh Nghiêm. Thế là cả bọn họ xông vào đánh ông túi bụi khoảng 5 phút, chân họ mang giày đá vào đầu, vào ngực, vào người ông, khiến ông bất tỉnh.

Tỉnh lại, ông thấy dân chúng bu quanh ông thật đông. Ông nghe dân nói: “*Anh này trông hiền lành thế này, sao lại là cướp được?*” Nhưng cũng có người nói: “*Bộ cứ trông hiền lành thì không phải là cướp sao?*” Mấy công an liền phụ họa: “*Thằng này ăn cướp xe bị chúng tôi bắt quả tang đấy!*” Dân chúng nghe thế thì cũng tán thưởng công an và cho rằng công an đang làm một việc rất tốt. Khi thấy

công an tiếp tục đánh ông, có người can: “*Chuyện gì thì cũng có luật pháp xét xử, các anh không được phép đánh người ta dã man như vậy! Nếu có đánh thì cũng chỉ nên đánh vừa vừa thôi chứ!*” Nghe vậy, Ms Thạch nói to để đĩnh chính: “*Tôi không phải là cướp. Tôi là một mục sư Tin Lành. Mấy anh công an này đuổi theo và bắt tôi là vì tôi chụp hình dân oan đang biểu tình. Trước đây, tôi cũng đã từng bị tù hai năm vì tranh đấu đòi lại đất đai của nhà thờ Tin Lành quận 2 (3*). Tôi cũng đã nhiều lần bị đánh như thế này khi làm việc nghĩa! (4*) Xin bà công chú ý! Tôi là mục sư Phạm Ngọc Thạch, thuộc Giáo Hội Tin Lành Mennonite ở quận 2. Yêu cầu bà con báo cho mục sư Nguyễn Hồng Quang, ở số C5/1H Trần Nãi, Quận 2, điện thoại là*”.

Khi ông hỏi về máy chụp hình, laptop và 6 chiếc điện thoại -mà ông mua về để sửa chữa hầu bán lại kiếm sống- đã bị văng ra trên đường, thì họ nói đã có người lượm mất rồi. Sau đó, mấy công an chìm kia bèn đưa ông về trụ sở công an phường 8, số 31 Huỳnh Tịnh Của, quận 3. Tại đây, ông bị những vết thương do vừa bị đánh đập quá dã man hành rất đau đớn. Vì thế, ông yêu cầu cho ông gặp bác sĩ, hoặc được gặp gia đình, nhưng công an không chấp nhận. Họ cho những anh công an chìm không mặc sắc phục -mà ông tưởng là bọn đầu gấu đã đâm đá ông trước đó- “*làm việc*” với ông, lấy lời khai của ông. Nhưng ông không chấp nhận kiểu làm việc *y hết xã hội đen* như vậy. Họ bảo ông khai để họ ghi vào biên bản rồi ký tên theo đúng thủ tục... Ông yêu cầu họ mặc sắc phục công an đang hoàng cho đúng với pháp luật đời đời, và cho ông biết rõ tên, chức vụ của họ trước khi “*làm việc*” với ông. Ông cũng yêu cầu họ xác định ông có tội gì mà lại đưa ông về đây? và nếu “*làm việc*” thì làm việc gì? Họ đuối lý không trả lời được, nên bàn với nhau: “*Thằng này chụp hình ở phường 7 thì bây giờ đẩy nó về phường 7*”.

Thế là họ đẩy ông lên xe buýt bùng để đưa về trụ sở công an phường 7, số 122 đường Trần Quốc Thảo, quận 3 (gần ngã ba Kỳ Đồng/Trần Quốc Thảo). Tại đây, ông cũng yêu cầu công an cho ông trước khi “*làm việc*” được gặp bác sĩ hoặc gặp gia đình hay báo tin cho MS. Nguyễn Hồng Quang vì vết thương ông đau quá. Ông cũng yêu cầu họ mặc sắc phục công an đang hoàng chứ ông không chịu làm việc với những công an ăn mặc phanh ngực, không cài nút áo, ăn nói lỗ mãng, bất lịch sự, xúc phạm

người dân... Họ nói: “*Đây là cơ quan công an! Chính quyền yêu cầu anh làm việc nghiêm chỉnh!*” Ông nói: “*Công an được lập ra để phục vụ dân! Tôi bị bắt tôi đây, tôi chưa biết tại sao tôi bị bắt, thế mà các ông đánh đập tôi hết sức dã man, tôi đau quá không thể làm việc được. Tôi chỉ yêu cầu các ông có một chuyện rất nhỏ đúng tình đúng lý, đúng pháp luật, là cho tôi được gặp gia đình, hoặc các ông gọi điện báo tin cho gia đình biết tôi đang ở đâu, hoặc kêu bác sĩ đến chăm sóc tôi. Tất cả những yêu cầu đó toàn là những quyền mà luật pháp cho phép, là những quyền mà người dân có quyền đòi hỏi!*”.

Nói thế nhưng họ vẫn không chấp nhận bất cứ điều gì ông yêu cầu. Có ông Sơn ở PA 38 thuộc bộ công an xuống nói: “*Phải cho nó vào khám Chí Hòa thì nó mới biết sợ!*” Nhưng tất cả những đe dọa ấy chẳng có tác dụng gì đối với ông, vì ông chẳng tỏ ra nao núng chút nào trước những đe dọa tầm thường ấy. Thấy đe dọa không xong, một anh công an dịu giọng:

- *Tôi thấy anh hiểu biết, lại có can đảm, nói năng có rất hợp lý. Thôi, bây giờ xin anh vui lòng viết thuật lại việc chụp hình sai trái của anh!*

- *Chụp hình thì có gì là sai? Ông đáp lại. Ở chỗ đó có bảng nào để cấm chụp hình đâu? Chỗ nào không có bảng cấm chụp hình thì người dân có quyền chụp. Nếu ở chỗ đó không được chụp hình, tại sao các anh không để bảng cấm chụp hình? Có điều nào trong luật pháp cấm không được chụp hình người dân biểu tình không? Nếu có điều luật đó mà tôi vẫn chụp hình thì tôi mới vi phạm pháp luật. Không có bảng cấm chụp hình, cũng không có điều luật cấm, nếu các anh không thích tôi chụp hình ở chỗ đó thì các anh chỉ cần bảo tôi xóa những tấm hình tôi đã chụp đi là xong. Cần gì các ông phải đánh đập tôi tàn nhẫn rồi còn vu khống tôi là kẻ cướp nữa? Tôi thấy các ông mới chính là kẻ cướp: các ông tự ý cướp đoạt tài sản của tôi: cướp máy chụp hình, điện thoại di động và laptop của tôi, chứ tôi có ăn cướp của ai cái gì?*

- *Vậy thì bây giờ anh xóa đi! Anh ta nói.*

- *Tôi còn xóa làm sao được nữa? máy chụp hình của tôi các anh lấy mất rồi!*

Thế là họ đưa tất cả đồ họ tịch thu được của ông bày ra trên bàn rồi quay phim, không chỉ những gì liên quan đến việc chụp hình, mà còn thu hình cả những điện thoại, những linh kiện để sửa chữa điện thoại, những đồ ông đã bỏ không xài nữa chưa kịp

ném vào thùng rác... Theo ông, họ làm như vậy với mục đích quan trọng hóa việc chụp hình của ông, làm cho tội của ông có vẻ nặng lên. Thấy thế ông nói: “*Tôi thấy việc các anh làm thật là buồn cười! Các anh chỉ muốn đánh phủ đầu người dân, khủng bố nhân dân hiền lành thôi!*”

Khoảng gần 5g00, họ điện thoại lên cấp trên hỏi ý kiến. Và đến 5g00, họ nói với Ms Thạch: “*Bây giờ hết giờ làm việc rồi, anh được tự do đi về! Thôi, anh về đi!*” Ms Thạch không chịu về, ông đòi phải trả lại sự công bằng cho ông: “*Các anh đứng là những con người phi nhân! Các anh bắt tôi từ sáng đến giờ, đánh đập tôi dã man mà không hề cho biết lý do, cũng không cần biết tôi đói hay tôi khát, không hề cho tôi ăn, cũng không cho uống một giọt nước... Tôi thấy các anh coi mạng sống của người dân không ra gì! Các anh đánh đập người dân một cách dã man mà không cần biết họ thật sự có tội hay không! Chính các anh ăn cướp của dân rồi lại hô hoán người dân ăn cướp! Các anh cướp đất của dân cách bất công mà không cho người dân kêu oan! Ai kêu oan thì các anh đàn áp! Các quan tham cướp đất, cướp tài sản vô số kẻ của dân kia sao các anh không dám gọi họ là quân ăn cướp? Tôi là mục sư mà các anh hô tôi là quân ăn cướp xe, rồi đánh đập tôi như vậy, bây giờ các anh bảo tôi về như không có chuyện gì xảy ra. Tôi không chấp nhận. Tôi phải đòi lại sự công bằng. Nếu các anh không bồi thường danh dự hoặc đền bồi thiệt hại về thân thể cho tôi, ít ra các anh cũng có trách nhiệm phải kêu bác sĩ hoặc đưa tôi vào bệnh viện chứ!*”

Họ nói: “*Vậy là anh muốn ăn vạ à? như vậy có xứng với tư cách là mục sư không?*”

Ms Thạch đáp: “*Nếu tôi ăn vạ thì tôi đâu có đòi gặp bác sĩ! Các anh đánh đập tôi như thế, tôi đau quá, tôi rất cần gặp bác sĩ hay vào bệnh viện. Các anh gây ra thì các anh phải có trách nhiệm chứ!*”

Sau đó, họ dùng áp lực lời ông ra khỏi trụ sở công an. Thấy vậy, ông nói: “*Nếu vậy thì tôi cứ nằm đây cho tới khi các anh trả lại sự công bằng cho tôi, nghĩa là tình trạng sức khỏe và danh dự của tôi phải được giải quyết*”. Cuối cùng, họ bỏ mặc ông nằm ngoài đường, trước trụ sở công an.

Cùng thời gian đó, Ms Quang và các mục sư Tin Lành khác điện thoại cho bộ công an để hỏi về tình trạng Ms Thạch xem ông có bị công an đánh chấn thương không. Tuy bị tịch thu 6 điện thoại di động, Ms Thạch

vẫn giấu được một cái, và thừa lúc thuận tiện, ông đã bấm điện thoại gọi về gia đình và để nó trong túi. Nhờ đó, qua điện thoại, gia đình Ms Thạch đã nghe trực tiếp cuộc đối thoại giữa công an và ông, qua đó gia đình ông biết ông bị đánh đập rất nặng. Thế nhưng công an trên bộ xác minh rằng: Mục sư Thạch bị té xe và được dân chúng đưa đến công an phường 7, quận 3, và công an tại đây đang tạm giữ Ms Thạch để làm việc vì ông đã chụp hình dân khiếu kiện.

Nghe vậy, lập tức Ms Quang, Ms Tân, Ms Nam cùng một số truyền đạo Tin Lành đến công an phường 7 quận 3 định yêu cầu công an thả Ms Thạch thì thấy Ms Thạch nằm ngay ở cổng trụ sở công an phường 7 bên lề đường Trần Quốc Thảo. Vì quá mệt và đau đớn, ông ngủ thiếp đi lúc nào không biết. Nhiều người đi đường nghi ông chết, nên có người đến thử đánh thức ông.

Ms Quang yêu cầu công an phường 7 ký một giấy chứng thương để ông đưa Ms Thạch vào bệnh viện gấp. Nhưng công an ở đây trả lời rằng họ không phải là người đánh ông Thạch, mà là dân chúng đánh, nên họ không có trách nhiệm ấy. Ms Thạch thấy họ tỏ ra vô trách nhiệm như vậy, nên bất chấp lời khuyên can của Ms Quang, ông nhất định tiếp tục nằm tại đó tuyệt thực cho đến khi công an trả lời cho biết tại sao họ lại đánh đập ông như vậy, đồng thời trả lại sự công bằng cho ông. Ms Quang đành chấp nhận để Ms Thạch tiếp tục tranh đấu đòi lại sự công bằng, và cất cử người đến canh chừng Ms Thạch.

Trong cuộc trao đổi giữa Ms Quang, Ms Tân với ông Hải phó Công an phường 7, lúc thì ông này nói Ms Thạch bị dân chúng tóm lại đánh rồi giải về đồn công an giao cho họ, lúc thì ông nói công an phường 8 giải giao, lúc khác lại nói một đơn vị khác giao Ms Thạch cho họ. Ms Quang hỏi: "Nói như vậy, ông có thấy ông tự mâu thuẫn và không thành thật không?" Ông Hải nói: "Tôi không chắc Ms Thạch có bị đánh đập hay không, nếu có thì là người khác đánh chứ công an phường 7 không đánh". Như vậy, theo nhận định của Ms Quang, công an không dám đối diện với sự thật về những thương tích trên thân thể Ms Thạch. Những thương tích nặng nề này chắc chắn không thể gây ra chỉ vì té xe (do một cú đạp ngã chuyên nghiệp)...

Ms Quang yêu cầu công an ở Bộ đề nghị công an phường 7 viết giấy đề trước mắt đưa Ms Thạch vào bệnh viện ngay, vì lỡ Ms Thạch có bề gì thì sẽ bất lợi cho cả đôi bên. Chuyện ai

đánh Ms Thạch thì để hạ hồi phân giải. Khi Ms Quang đến gặp Ms Thạch một lần nữa, thì ông bị một công an ở đây hành hung: hấn thọc tay đánh vào nách ông. Ông hỏi: "Tại sao công an lại đánh tôi?" Hấn trả lời: "Tao không phải là công an". Nhưng lạ thay sau đó hấn lại ngồi vào bàn trực ban của đồn công an và chờ rửa ông. Tên này còn đứng banh háng vạch "của quý" của hấn ra, lại còn bảo Ms Quang và 8 tu sĩ Tin lành (trong đó có cả phụ nữ) "bú" nữa! Thật hết nước nói tư cách của hấn ta! Hấn còn đe dọa Ms Quang rằng sẽ cho xã hội đen đến "luộc" ông.

Ms Quang yêu cầu anh công an trực ban làm biên bản về việc ông bị anh công an kia hành hung, nhưng họ lại yêu cầu ông ngồi viết bản tường thuật về vụ việc ấy. Còn nhân viên đánh MS Quang cũng được yêu cầu viết tường thuật.

Khoảng 8g00 tối, khi Ms Quang tạm rời khỏi đó, một anh công an từ bên trong trụ sở ra, ngồi trên chiếc xe wave màu đỏ, nổ máy, rồ ga và cán lên chân của Ms Thạch tại đầu gối. Trước khi cán, anh ta còn hỏi ý kiến của người bảo vệ: "Có nên cán không?" Quá đau, nhưng Ms Thạch cũng nhìn thấy số xe mà ông nhớ mang máng là 6742 (hai chữ số sau ông không chắc chắn lắm!)

Đến 5 giờ sáng, Ms Quang đến dòng Chùa Cứu Thế (đường Kỳ Đồng) để cầu nguyện và dự lễ sáng, sau đó báo cho linh mục Chân Tín ở đó biết sự thể. Lập tức Lm Chân Tín đến thăm và an ủi Ms Thạch. Ông khuyên công an phường 7 nên xử sự văn minh, không nên đánh đập đồng loại mình, không nên dùng luật rừng rú giữa thành phố, và đề nghị đưa Ms Thạch đi bệnh viện. Lm Chân Tín ra cúi xuống ôm Ms Thạch đang nằm bên vệ đường rồi cầu nguyện và khóc trước các ống kính quay phim của công an.

Sau đó, Ms Quang yêu cầu công an phường 7 hợp tác đưa Ms đi bệnh viện, nếu công an không chịu thì đó quả là điều không thể chấp nhận. Cuối cùng, công an phường 7 cùng Ms Quang đưa Ms Thạch bằng xe công an đến bệnh viện quận 3 để xét nghiệm. Tất cả những chi phí xét nghiệm, Mục sư Quang phải thanh toán hết. Tại đây, Ms Quang nhiều lần nhắc nhở các bác sĩ nên khách quan trong những kết luận chuyên môn, nhưng vì công an vẫn ngồi ngay trong phòng khám như một đe dọa, nên ông nghĩ các bác sĩ khó mà dám kết luận đúng theo lương tâm. Ông còn e ngại những mũi chích của các bác sĩ rất có thể sẽ phải theo lệnh của

công an. Vì thế, lương tâm ông buộc phải tìm cách đưa Ms Thạch đến một nơi khác chữa trị.

Ông liền quyết định không để Ms Thạch nhập viện, cũng không nhận sự chữa trị nào của họ. Thừa lúc không ai để ý, họ trốn ra ngoài bệnh viện và thuê taxi đến một bệnh viện khác. Ms Thạch và hai người khác cùng lên taxi. Họ bảo tài xế chạy ra xa lộ Đại Hàn với tốc độ thật nhanh. Khi biết bọn theo dõi không chạy kịp thì họ chuyển qua xe taxi khác. Ngồi trên chiếc taxi này, họ nghe thấy phone của tổng đài taxi báo cho các tài xế taxi biết ai đang chờ ba người trong đó có một người bị trọng thương thì phải báo về tổng đài. Lập tức ba người yêu cầu xe ngừng lại, nhưng tài xế bảo: "Chưa đến nơi sao lại xuống?" Và anh ta chạy thêm một đoạn nữa. Khi thấy tài xế đi vào một con đường khác lạ, bà người nhất định đòi xuống, tài xế đành chấp nhận, nhưng đòi trên 500.000đ tiền xe, dù chỉ mới đi được một đoạn ngắn. Sau đó họ đón taxi xe ôm đi đến một bệnh viện khác tin tưởng hơn.

Hiện nay vụ việc vẫn chưa có thể sáng tỏ, và không biết sẽ kết cục ra sao. Chúng ta chỉ biết mong ước hoặc cầu nguyện cho Ms Thạch. Qua sự việc này ta thấy an ninh CSVN rất hung hãn, quyết liệt trấn áp bất cứ ai - mà họ biết được - dám chụp hình để đưa tin về những cuộc biểu tình của dân oan. Họ trấn áp không phải vì vấn đề an ninh hay ổn định xã hội. Nhà cầm quyền CSVN thừa biết việc biểu tình đòi quyền lợi của dân nghèo không hề là vấn nạn an ninh hay bất ổn xã hội, mà chính hành vi cướp nhà đất gây bất công khắp nơi của các quan tham mà chế độ muốn dung dưỡng mới tạo nên những bất ổn cho xã hội.

Khởi phát động sản khổng lồ -gồm nhà cửa, đất đai của dân nghèo các tỉnh, kể cả của những người dân nghèo nhất nước là các dân tộc thiểu số vùng Tây Nguyên- là cội nguồn kích thích lòng tham vô tận của các quan tham đầy quyền lực hiện nay. Họ chủ trương trấn áp thẳng tay dân oan là để tiền, vàng chảy vào các tài khoản ngân hàng vốn đã kèch sù của họ, vào những kết sất đã đầy ắp trong những căn biệt thự khắp nơi của họ. Tóm lại, vì lợi ích của thiểu số rất nhỏ đang nắm quyền tối thượng trong nước mà công an, quân đội, các cơ quan hành chính và những công cụ khác đang bị tận dụng, khai thác triệt để hầu bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị thối nát. Do đó, những Phạm Ngọc Thạch, những Bùi Kim Thành,

những Hồ Thị Bích Khương... hay bắt cứ ai bình vực dân oan đều phải chấp nhận trả giá rất đắt, có khi phải chấp nhận thiệt mạng nữa.

Rất mong anh em công an nên sớm nhận ra điều này: ai đấu tranh cho dân oan, cho công nhân viên chức nghèo, cho quyền lợi dân tộc mới chính là người các anh em phải bảo vệ. Và cũng rất mong những người đầy tình người hãy tìm mọi cách có thể để bảo vệ tính mạng đang bị lâm nguy của họ.

Tục ngữ Việt có những câu: “Trời cao có mắt”, “Lưới trời lồng lộng, tuy thưa nhưng khó lọt”; Thánh Kinh cũng viết: “Kẻ ác sẽ bị diệt vong”. Những câu ấy chính là niềm tin và hy vọng cho bất cứ ai dám đứng lên vì dân vì nước, chống lại bất công đang tràn lan trong xã hội. Đế quốc Liên Xô tham tàn, những ông vàng đồ giàu sụ bắt chảnh tại Đông Âu cũ đã tan biến chứng minh các lời tiên tri ấy.

Phóng viên tự do Khối 8406

tổng hợp tin tức từ những cuộc phỏng vấn riêng tư với những người có liên hệ trong vụ việc.

(Vi đường dây liên lạc để có thể gửi hình đang bị không chế, chúng tôi chưa có được những hình ảnh mà chúng tôi muốn có khi chúng tôi muốn gửi sớm bản tin này. Hy vọng chúng tôi có thể đưa thêm hình sau)

Chú thích:

(1*) Đường Lý Chính Thắng chứ không phải đường Cao Thắng như trong bản chép lại phần ghi âm của đài RFA. (2*) Đường Công Lý cũ, nay là đường Nguyễn văn Trỗi. (3*) Ms Thạch đã từng tích cực tham gia trong việc tranh đấu giúp Ms Trương Văn Ngành bảo vệ nhà thờ Tin Lành quận 2 bị nhà cầm quyền quận 2 phá sập để chiếm đất vào giữa năm 2003. Ms Thạch cũng đã từng bắt, bị xử án chung với Ms Nguyễn Hồng Quang năm 2004 và ông bị kết án hai năm tù, còn Ms Quang bị kết án 3 năm cũng vì bảo vệ nhà thờ của mình mà nhà cầm quyền quận 2 quyết tâm triệt hạ. (4*) Ông đã từng bị công an bắt và tra tấn nhiều lần chỉ vì muốn bảo vệ công lý, chống bất công, bảo vệ tôn giáo.

Kính mời vào xem và ghi tên gia nhập Khối 8406 ở trang mạng của Khối:
<http://khoi8406vn.blogspot.com>

Vụ án 8 giáo dân Thái Hà

Công lý và Sự thật bị cầm tù

.....*Hiếu Minh 30-10-2008*.....

Vụ việc Thái Hà – Tòa Khâm Sự lại bắt đầu tái bùng nổ. Nếu như trước đây, chính quyền cố tình “chia để trị” bằng cách đẩy vụ việc ở Tòa Khâm Sự lên cao điểm qua việc bắt ngờ tiến hành làm vườn hoa Hàng Trống, nhằm phân mỏng lực lượng giáo dân ra thành hai nơi Thái Hà và Tòa Khâm Sự, thì nay vụ việc sắp sửa bùng nổ trở lại chỉ diễn ra ở Thái Hà. Không biết chính quyền sẽ xử lý ra sao khi tất cả sự bức xúc của mọi người sẽ dồn vào “vụ án” bất công này?

Sự hờ hênh hay đúng hơn là sự yếu kém về luật pháp của Tòa án quận Đống Đa đã bắt đầu lộ ra, qua việc tra hồ sơ của Viện Kiểm Sát quận Đống Đa và đề nghị thêm vào tội danh “hủy hoại tài sản”. Ngay trong nội bộ chính quyền đã thấy rõ sự phân rẽ trong cách giải quyết. Cơ quan điều tra và Viện Kiểm Sát xem ra cẩn thận và dè dặt hơn khi “đồng ý” quyết định huy bỏ tội danh “hủy hoại tài sản” nhằm đơn giản hóa và “hạ nhiệt” vụ án. Trái lại, Tòa án quận Đống Đa lại dám làm điều ngược ngằn khi khẳng định “có dấu hiệu bỏ sót tội”, mặc dù đây không phải là thẩm quyền của họ trong lúc này.

Một lần nữa, thế giới thấy rõ sự yếu kém về luật pháp của chính quyền CS Việt Nam qua hành xử của Tòa án quận Đống Đa. Mới đây, Bộ Tư pháp Việt Nam vừa có văn bản phân đối cách làm việc không đúng thẩm quyền của Bộ Y Tế qua việc đưa ra các tiêu chuẩn “quai đản” đối với người lái xe gắn máy. Ông Lê Hồng Sơn, Cục Kiểm tra Văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp đã khẳng định “quy định của Bộ Y Tế không đúng thẩm quyền” khi cho ra hai quyết định 33/2008/QĐ-BYT và 34/2008/QĐ-BYT (x. Tuổi Trẻ, ngày 26-10-2008, tr. 7). Sau động thái này, Bộ

Y Tế đã phải “tự kiểm tra, xử lý” (theo đề nghị của Bộ Tư pháp) và đã ngưng thi hành hai quyết định trên.

Vậy, nên chăng giáo dân Hà Nội cũng đề nghị Bộ Tư pháp kiểm tra giúp các văn bản của ông Nguyễn Thế Thao, Chủ tịch UBND TP. Hà Nội, qua hai “văn bản cạnh cáo” Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt và các linh mục DCCT Thái Hà, qua việc ông mời các đại diện ngoại giao đến để thanh minh thanh nga; và đề nghị Bộ Tư pháp cũng hãy kiểm tra thẩm quyền của Tòa án quận Đống Đa khi đề nghị đưa thêm tội danh “hủy hoại tài sản” cho 8 “bị oan” tại Thái Hà. Xin thách Bộ Tư pháp dám phanh phui vụ này ra ánh sáng...

Trong một đất nước độc đảng và độc đoán, cơ quan này không dám chỉ ra cái sai của cơ quan kia khi chưa có sự “chỉ đạo”. Mặc dù chắc chắn Bộ Tư pháp thấy rõ hành vi sai trái của ông Thao và Tòa án quận Đống Đa nhưng để yên thân đành phải im lặng. Tiếng nói của công lý và lương tâm bị bop nghẹt.

Nếu chính quyền không tìm được giải pháp công bằng cho 8 “bị oan” kia, chính quyền sẽ phải trả giá trước búa rìu dư luận trong cùng như ngoài nước. Cả thế giới đang theo dõi vụ án này. Có thể chính quyền sẽ xử kín, xử lén nhưng điều đó càng làm cho những nghi vấn và bức xúc thêm chồng chất. Hai “công trình cộng cộng” mới làm xong chưa thỏa lòng dân, giờ lại thêm vụ án bất công này nữa thì hồ sâu nghi kỵ càng thêm sâu. Nếu chính quyền hành xử bất công thêm lần nữa, điều đó đồng nghĩa với việc chính quyền muốn bỏ đi sự tồn tại của 8% dân số người Công giáo Việt Nam, muốn chấp nhận sự “bất hòa” xảy ra giữa lòng dân tộc này,

muốn chia rẽ sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc. Chính quyền sẽ mất đi tình bạn giữa họ với nhiều người Công giáo mà họ quen biết. Hồ sâu chia rẽ này là không thể nhỏ...

Nếu chính quyền cố tình đưa 8 “bị oan” này ra toa, sẽ có không biết bao nhiêu buổi thấp nền cầu nguyện diễn ra trên khắp thế giới này. Liệu chính quyền có đủ lực lượng để đi thuyết phục các linh mục và giáo dân “thôi, đừng cầu nguyện làm gì, đó là chuyện ở Hà Nội chứ có phải ở đây đâu. Ở đây, chính quyền và nhà thờ có tương quan rất tốt đẹp cơ mà”, một việc mà từ khi nổ ra vụ Thái Hà-Tòa Khâm Sứ chính quyền đã mất biết bao công sức để ngăn cản, dù hiệu quả chẳng là bao nhiêu. Bởi vì không ai có quyền cấm giáo dân cầu nguyện, mà thuyết phục thì không có đủ lý lẽ. Tôi biết tại Việt nam, tất cả những nơi có thông báo thấp nền cầu nguyện thì y như rằng công an và các ban ngành nhà nước đều vào thuyết phục đừng tổ chức cầu nguyện.

Có thể chính quyền sẽ áp dụng giống như vụ xử hai nhà báo chống tham nhũng vừa qua: ai sợ hãi nhận tội thì cho hưởng an treo, ai cương quyết không nhận tội thì bị tù giam. Thế là chính quyền cũng đã làm xong việc...và vụ này sẽ dần chìm vào quên lãng như vụ hai nhà báo. Nếu nhận định như thế thì chính quyền đã làm to. Chắc chắn kết quả vụ án này sẽ khác vụ án hai nhà báo. Thành phần cảm thấy “đồng thân đồng phận” với 8 “bị oan” này sẽ là tất cả những người Công giáo trên toàn thế giới và kể cả những người yêu chuộng công lý và hòa bình. Liệu chính quyền có đủ sức đương đầu với những con người này không? Các thế hệ tương lai cũng sẽ đòi đòi ghi nhớ vụ án bất công này, không bao giờ có thể quên. Đó chính là sức mạnh của công lý và sự thật, hay nói cách khác “công lý và sự thật không thể bị cầm tù”.

Chúng ta hãy chờ xem từng động thái của chính quyền. Sau màn nức cười của Tòa án quận Đống Đa sẽ là màn gì nữa đây...?

VietCatholic News 30-10-2008
+++++

HÀ NỘI những ngày ngập lụt

.....*Nguyễn Hữu Vinh 03-11-2008*.....

Thành phố trong biển nước của trận thiên tai không được báo trước

Thủ đô Hà Nội những ngày cuối tháng 10, đầu tháng 11-2008 ngập chìm trong biển nước. Trận mưa được xác định là lớn nhất trong gần 100 năm qua, đã nhấn chìm Hà Nội, làm tê liệt hệ thống giao thông, trường học, chợ búa và công sở. Ở đâu cũng chỉ là những thông tin về ngập,lụt, nước và giá cả tăng phi mã.

Bí thư Thành ủy Phạm Quang Nghị nhận xét: “*Về thiệt hại, tính đến hôm qua, số người chết là 17, với nhiều lý do, bị nước cuốn, bị sét đánh, điện giật... Thiệt hại về vật chất rất lớn, bây giờ mới ước tính ở mức tương đối, có thể lên đến hàng nghìn tỷ. Nhất là với bà con khu vực nông nghiệp, nông thôn. Diện tích cây trồng gần như toàn bộ mất trắng, biển thành biển nước mênh mông hết. Đối với bà con ở trong nội thành có nhiều thay đổi nghiêm trọng như đảo lộn sinh hoạt, ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến công việc, thiệt hại tài sản.*” (Vietnam Net, ngày 2-11-2008)

Cả hệ thống truyền thông VN trước đó 40 ngày đang ra sức cùng nhau chữa mũi dùi vào TGM Ngô Quang Kiệt với những lời bịa đặt, bêu riếu hết sức vô lý và ác độc thì nay, lại thi nhau vẽ nên bức tranh Hà Nội ngập, Hà Nội hoảng loạn bởi thiên tai. Thay vì nhắm mục tiêu là TGM Ngô Quang Kiệt, thì giờ đây, mục tiêu lại là ông “Trời”: Thiên nhiên – Thiên tai.

Bí thư Thành Ủy Phạm Quang Nghị, người đã có mặt sớm ngày đầu thi công vườn hoa Tòa Khâm sứ, nay lại có mặt ở Mỹ Đức xem lụt lội. Kể ra thì ông cũng nhanh, sáng ngày 1-11 “ông họp tổng kết Tôn giáo” thì chiều ông đã đi để kiểm tra các điểm ngập trong nội thành. Theo ông “*Lãnh đạo đều đi chỉ đạo hết. Không ai nghỉ ngơi*”.

Lãnh đạo đi chỉ đạo công việc chống bão lụt là điều mà người dân vẫn thường thấy mỗi khi lụt bão, mỗi khi thiên tai. Những hình ảnh ấy, trên truyền hình, người dân đều thấy và cảm nhận được những đầy tớ của dân cũng thật vất vả.

Chỉ có điều, nếu không có những điểm ngập để ông phải đi kiểm tra cũng như nếu không có cái lý do làm vườn hoa để ông phải đến, mà thay vào đó, ông tập trung những việc lớn lao hơn cho đất nước, cho Thủ đô thì chắc tốt hơn nhiều với vai trò Ủy viên Bộ Chính trị, Bí Thư Thành ủy. Chẳng hạn đơn giản nhất là làm thế nào để nhân dân Thủ đô chủ động được cuộc sống khi thiên tai ập đến, có thể chịu đựng được lâu hơn một chút, không phải chỉ mưa một ngày, ngày hôm sau dân phải mua mớ rau muống từ 2.000 đồng lên 25.000 đồng, cân thịt từ 60.000 lên 200.000 đồng. Để khi có thiên tai cũng như địch họa đến, người dân không phải chịu cảnh sống chết nhờ... Trời.

Ông Phạm Quang Nghị cũng nói: “*thiên tai thì không tính trước được*”. Đúng vậy, nhưng những vấn đề thuộc nhân tai, người ta thấy cũng chẳng ai tính? Diễn hình của hai việc thuộc thiên tai và nhân tai vừa qua là: Ngập lụt Hà Nội và Vườn hoa ở Tòa Khâm sứ cũ.

Nếu những hoạt động hiện nay của hàng ngũ cán bộ lãnh đạo, được thể hiện ngay từ khi thực hiện dự án chống ngập lụt cho Thủ đô khởi động và thi công cách đây mấy năm, cũng như việc làm vườn hoa ở Tòa Khâm sứ cũ không vội vàng thì chắc nay tình hình sẽ khác hơn, hệ thống thoát nước chắc sẽ tốt hơn và vườn hoa cũng không phải đào bới lại lần thứ tư như những hình ảnh người ta thấy trên mạng.

Hà Nội trong những năm qua, đã được chi một số tiền không nhỏ từ ngân sách cho việc thoát nước, chống ngập... Nhưng, hiệu quả của những đồng tiền đó đến đâu cho việc chống ngập, thì báo chí nhà nước đã nói quá nhiều. Trận mưa vừa qua, đã chứng minh được một thành tích của hệ thống chống úng ngập Hà Nội, là từ hàng chục điểm úng ngập trước đây trong Thành phố, giờ chỉ còn một vài điểm. Lý do là nước ngập diện rộng đã nói các điểm đó lại với nhau (!).

Vườn hoa Hàng Trống trên đất Tòa Khâm sứ cũ, cũng đã đào bới để

làm lại lần thứ 4 sau khi khẩn trương thi công để “lập thành tích chào mừng ngày giải phóng Thủ đô 10-10”! Thành tích mà vườn hoa này đạt được, là những cái liếc mắt, những lời xì xầm của cư dân, giáo dân cũng như những lữ khách khi đi ngang qua khi nhìn quang cảnh đảo bới ngồn ngạn và đổ vỡ.

Ngoài cơ quan thoát nước, thì cơ quan dự báo khí tượng, thủy văn mà đã không ít lần báo chí làm om sòm vì báo đi hướng này dự báo hướng khác, nay báo mưa 20 ly đã thành hàng 100 ly? Rồi cơ quan quản lý rừng, cơ quan bảo vệ thiên nhiên đã để cho cả dòng sông chết... Những điều đó đã tạo nên cơn giận dữ của thiên nhiên, mà trách nhiệm không chỉ là một ngành, một cấp. Tất cả là một hệ thống cần điều chỉnh, cần nhiều những người cán bộ mẫu mực và biết lo cho dân từ xa hơn là chỉ đến khi đã xảy ra chết người và mất của.

Con số thiệt hại nói trên, đã nói lên nhiều điều cho một Thủ đô sắp đón 1000 năm tuổi và và một đất nước đang “tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên CNXH”.

Sức dân và lòng dân

Từ Mỹ Đức, ông Phạm Quang Nghị đã nói rằng: *“Kinh nghiệm tốt nhất vẫn là huy động chính sức dân và huy động tại chỗ”*.

Ông Phạm Quang Nghị đã nói đúng, sức dân và lòng dân, đó là sức mạnh nên cần làm những việc lớn. Việc chống thiên tai là một việc làm cấp bách và là nghĩa vụ của tất cả mọi người. Bởi hậu quả nó không chỉ dành cho riêng một ai. Cha ông ta đã từng nói “Nước lụt, thì lụt cả làng”. Vì vậy, xưa nay thiên tai và địch họa là hai việc mà bất cứ người dân nào cũng sẵn sàng và phải sẵn sàng. Lịch sử đã chứng minh điều đó. Việc có huy động được sức dân hay không, là việc của nhà nước có thực hiện được chính sách động viên toàn dân đoàn kết hay không mà thôi.

Thật đáng tiếc là tư tưởng “cháy nhà hàng xóm bình chân như vại” hoặc “cha chung không ai khóc” đã được thể hiện quá nhiều trong xã hội thường ngày cũng như khi thiên tai. Ông Phạm Quang Nghị đã thừa nhận một thực tế: *“Do đang đi kiểm tra dưới cơ sở nên tôi thấy nhân dân ta bây giờ so với ngày xưa ý lại Nhà nước lắm. Cứ chờ trên về, chờ cung cấp cái này, hỗ trợ cái kia chứ không đem hết sức ra tự làm”*.

Đọc đến đây, tôi lại nhớ đến những người “dân yêu nước” mà đêm nào đã từng đến bao vây nhà xứ Thái Hà, phá cổng đền Giẻadô với lời gào thét hung hãn “giết, giết Kiệt”. Đâu rồi

những quần chúng nhân dân đã bao vây Tòa Tổng Giám mục khi người ta mang tượng Đức Mẹ sầu bi đi khỏi Tòa Khâm sứ. Những người dân “yêu nước” hung hãn ấy, những thanh niên tình nguyện áo xanh kia đã từng hò hét và quấy phá giáo dân cầu nguyện, hội nọ hội kia ở đâu khi thiên tai đổ xuống khiến hàng chục người chết, đất nước thiệt hại hàng ngàn tỷ đồng? Họ ở đâu mà không ra tay, không thể hiện tinh thần dân tộc để đến mức Bí thư Thành ủy đã phải đưa nhân dân thời nay ra so với nhân dân thời xưa?

Tôi cũng chưa từng nghe nói thời xưa, có khi nào có “đám quần chúng nhân dân” đã từng nửa đêm kéo hàng đoàn đến một dòng tu đòi giết người ngang nhiên “vì lòng yêu” nước như thế không nữa. Nếu không có, thì phải nói đám quần chúng đó ngày nay, có “lòng yêu nước” và hi sinh hơn thời xưa nhiều, họ đã làm điều mà người xưa không làm.

Đã mấy ngày nay, người dân ở những khu ngập lụt Hà Nội sống trong cảnh như hoang đảo, điện đóm không, thực phẩm, lương thực và hàng hóa khan hiếm. Những người dân nghèo chất chiu từng đồng tiền, cuối cùng cũng phải xì ra mấy chục, bằng tiền ở cả tháng để leo lên chiếc xe tải để được đưa qua mấy chục mét đường phố Hà Nội. Những cô cậu sinh viên cuối tháng chưa nhận được tiền nhà, đành chung nhau mấy cậu một gói mỳ tôm trừ bữa, vì mì tôm từ 1.000đ-gói nay đã lên 3.000 đồng. Những bà ve chai, hàng ngày rau muống là thức ăn chính, giá vài ngàn đồng một bó, giờ đành nhịn ăn vì giá đã gấp mười lần...

Đã mấy ngày nay, cả làng, xóm ngập lụt, tôi chưa thấy bất cứ một cán bộ, một đầy tớ nào của dân kể từ tổ trưởng dân phố đến thăm hỏi một câu lấy cớ, để xem những con dân của mình sống chết ra sao, ngập đến đâu hay mới đến cổ... Tịnh không.

Những người dân quanh tôi hỏi nhau rằng: Sao những khi đóng góp ủng hộ bão lụt, đóng góp công ích hoặc hàng trăm thứ đóng góp khác, cán bộ cần mẫn và chăm chỉ thăm nhà dân đến thế? Những đồng tiền đó đã đi đâu? Chỗ tôi ở, những người cán bộ của dân chỉ có trả lời được rằng những khoản tiền đó đã được nộp “lên trên”, còn trên là đâu thì lên trời mà hỏi.

Ông Nguyễn Đức Nhanh có khuyên người dân Hà Nội không nên ra đường khi không có việc cần thiết, người dân có thích chơi nước... Khốn nỗi, người dân không ra đường lấy gì để ăn? Không phải người dân

nào cũng ngồi trong nhà mà được phục vụ.

Nhưng người dân đã không hoàn toàn ý vào nhà nước, họ không có khả năng tự mình đứng ra tát nước đổ sang làng khác, họ không có khả năng tổ chức mua máy bơm bơm cho cạn đường phố nhà mình hay quận mình khi cả thành phố đều ngập. Họ chỉ tự lực tự cường bằng cách... chịu đựng và nhờ trời. Tiếc rằng sức họ có hạn, và Trời thì ở xa.

Hãy xem những ý kiến này được đăng trên báo chí nhà nước đúng “lề phải” để hiểu suy nghĩ của người dân:

Hà Minh Hiếu 11-2-2008 (Hà Nội): Thế này thì khổ quá! Hãy làm cho Thủ đô xanh - sạch - đẹp thế này sao? Hỡi các vị lãnh đạo có thấu hiểu nỗi khổ của người dân? Các vị hãy xuống đường bằng xe máy cùng dân những ngày này để đưa ra nhiều quyết định đúng đắn mang tính ích cộng đồng đi. Chỗ nào cũng chỉ thấy đưa ra cảnh lụt lội, tắc đường, thiệt hại mà chẳng thấy có 1 vị quan chức nào đứng ra nhận trách nhiệm về mình?

Trần Liệu 11-2-2008: Hãy nhìn vào sự thật này: Hà Nội đã được chi đến 200 triệu USD cho mạng lưới thoát nước vậy mà chỉ sau một trận mưa mà tất cả đều ngập trong biển nước, giao thông tê liệt, trường học công sở đóng cửa, cắt điện trên diện rộng. Lý do thì là bài ca muôn thuở: quá tải, ít kinh phí... Tuy nhiên các vị lãnh đạo hãy nhìn thẳng vào sự thật là chất lượng các công trình thoát nước được làm mới cũng như cải tạo là quá kém

Nguyễn Xuân Liên 11-2-2008: Lụt vì đi lấp ao hồ lấy đất... Cách đây chưa xa, Hà Nội có rất nhiều hồ, ao - hệ thống điều hoà nước tự nhiên - ở khắp mọi nơi. Kể nào đã cho lấp hết tất cả để lấy đất chia nhau? Chính chúng là kẻ đã gây nên cảnh lụt lội này.

Họ là Tham tên là Những 10-31-2008: Tiền dự án vào túi ai? Hà Nội đã được chi đến 200 triệu USD cho mạng lưới thoát nước vậy mà chỉ sau một trận mưa mà tất cả đều ngập trong biển nước, giao thông tê liệt, trường học công sở đóng cửa, cắt điện trên diện rộng. Trước đây Hà Nội mới bé thế mà làm còn chẳng xong bây giờ mở rộng thêm liệu các ông lãnh đạo còn “lãnh đạo” nổi không?

Bến Hải 11-1-2008: Lãnh đạo Hà Nội đang ở đâu? Khi miền Trung gặp lũ, người Hà Nội theo dõi tin tức trên truyền hình đều thấy lãnh đạo cấp Trung ương, ví dụ như Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, và cấp tỉnh, huyện đều có mặt đi thăm

hỏi bà con trong vùng lũ và huy động lực lượng cứu hộ công an, bộ đội giúp đỡ người dân. Tuy nhiên 2 ngày hôm nay chúng ta đang chứng kiến người dân Hà Nội gặp rất nhiều khó khăn trong cảnh lụt lội mà không hề được sự giúp đỡ nào từ phía chính quyền quản lý, không một cán bộ lãnh đạo nào của Hà Nội lên truyền hình để nói lời động viên người dân cố gắng vượt qua thời khắc khó khăn này của thủ đô. Thật đáng buồn!

(Trích www.laodong.com.vn)

Với những cách làm việc như vậy, những cách thể hiện như thế với nhân dân, thì thiết nghĩ không cần phải hỏi lòng dân đi đâu trong những ngày này và khi thiên tai, bão lụt. Và qua đó, tôi càng nghi ngờ hơn lòng yêu nước của những người đã đến Dòng Chúa Cứu thế - Giáo xứ Thái Hà và Tòa Khâm sứ hôm nào.

Một số người cứ đồn thổi nhau rằng: Sở dĩ những tai họa ập đến, đó là cơn giận của Thiên Chúa đã đổ lên Hà Nội. Nơi mà cách đây bốn mươi ngày đã xảy ra những điều phạm đến Thiên Chúa. Và Đức Mẹ sầu bi còn lưu lạc, thì còn nhiều những điều bất ổn xảy ra. Cũng giống như ở Miền Điện đã đối mặt với cơn bão khủng khiếp sau khi đàn áp các nhà sư, cũng như Trung Quốc đã chịu trận động đất kinh hoàng sau những gì đã xảy ra ở Tây Tạng...

Riêng tôi, tôi không nghĩ thế. Với lòng từ bi của Thiên Chúa, Người không để cơn giận của mình trào ra, mà luôn mở cho những kẻ lạc lối, lầm đường con đường quay lại với nẻo chính, đường ngay.

Cơn giận dữ của Thiên nhiên hôm nay, có nguyên nhân từ tổng hợp các tội lỗi của con người đã ra sức tàn phá nó, và cả từ những người đã không hoàn thành nhiệm vụ lo cho dân, giữ cho dân được yên bình như những gì họ cần phải làm. Cũng có trách nhiệm của mỗi chúng ta, nhiều khi đã để cái xấu, cái hư, cái ác ngang nhiên diễn ra mà không có một thái độ đúng mực, để ngăn chặn từ những ngày còn trứng nước, để đến nay, sự bất bình thường đã biến thành bình thường trong xã hội.

Ngoài kia, trời vẫn mưa, nước trước thềm vẫn đang lên dần từng nấc một.

Hà Nội,

Ngày thứ 4 của cơn Đại hồng thủy
J.B Nguyễn Hữu Vinh



BỘ ĐẠC CỦA LOÀI THÚ

Đỗ Thái Nhiên 10-11-2008

Đề cập tới mối quan hệ giữa con người với con người, Karl Marx cho rằng: *“Tất nhiên, chỉ có loài thú mới có thể quay lưng lại với nỗi đau của loài người, để chỉ lo chăm sóc riêng cho bộ da của nó”* (Hết lời dẫn). Bây giờ, chúng ta hãy tìm hiểu xem: Sau nhiều thập niên làm đệ tử trung thành của Marx, phải chăng CSVN đã quay lưng lại với nỗi đau của người dân để chỉ lo chăm sóc riêng cho bộ da của chế độ Hà Nội? Câu trả lời nằm trong sông nước mênh mông ngay giữa thủ đô Hà Nội vào các ngày từ 31-10-08 đến ngày 02-11-08.

Ngày 29-05-08, tại diễn đàn của quốc hội Hà Nội, Nguyễn Tấn Dũng, thủ tướng CSVN đã hiện ngang dùng văn phong của thầy địa lý để tuyên bố rằng: *“Tựa vào dãy núi Ba Vì và hướng ra dòng sông Hồng, Hà Nội sẽ luôn giữ được thế rồng cuộn, hổ ngồi, tiện hướng nhìn sông, dựa núi, tiếp nối được giá trị khoa học và nghệ thuật trong lịch sử hình thành và phát triển đô thị Việt Nam”*. (hết lời dẫn). Thế rồi chỉ năm tháng sau đó, ngày 31-10-2008 và hai ngày kế tiếp, không cần phải tựa núi Ba Vì mới có thể nhìn thấy sông Hồng, người Hà Nội đã tận mắt chứng kiến sông Hồng bỏ vào tận sân trước, sân sau, nhà bếp, tầng trệt của mỗi nhà. Đó là trận “đại hồng thủy” 2008 mà Hà Nội phải hứng chịu. Trận đại hồng thủy này làm toàn bộ hệ thống giao thông bị tê liệt. Trường học, công tư sở, chợ búa trở nên bất động trong 72 giờ đồng hồ. Qua đó, hai mươi hai người Hà Nội tử nạn. Thiệt hại vật chất sơ khởi là 3 ngàn tỷ đồng Việt Nam. Dĩ nhiên trong thực tế mức độ thiệt hại của quần chúng to lớn hơn gấp nhiều lần. Đối diện với tai trời, ách nước to lớn kia đảng CSVN đã làm gì để cứu dân?

Về phía lãnh đạo đảng CSVN.

Ngày 01-11-08 (ngày thứ hai của đại hồng thủy), Phạm Quang Nghị, bí thư thành ủy Hà Nội, cho biết cấp lãnh đạo vẫn an nhiên bặt họp “tổng kết vấn đề tôn giáo”.

Ngày 02-11-08, tức là ngày thứ ba của trận lụt, nhân một chuyên đi thăm dân cho biết sự tình, ông Phạm Quang Nghị, một trong 14 ủy viên bộ chính trị CSVN nói với báo điện tử VietNam net rằng: *“Do đang đi kiểm tra dưới cơ sở nên tôi thấy nhân dân ta bây giờ so với ngày xưa ý lại nhà nước lắm. Cứ chờ trên về, chờ cung cấp cái này, hỗ trợ cái kia chứ không đem hết sức ra tự làm.”* (hết lời dẫn). Dư luận cho rằng ông Nghị là người vô cảm trước nỗi đau của người dân. Dư luận khác lại đặt câu hỏi: phải chăng đảng CSVN chỉ chuyên lo giữ đất đai, tiền thuế của toàn dân, lo chia hoa hồng với tư bản ngoại quốc, lo xuất khẩu tài nguyên quốc gia để làm giàu riêng. Còn người dân phải lo tự cứu trước mọi loại thiên tai?

Ngày 04-11-08 ông Cao Đức Phát, bộ trưởng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn, đưa ra nhận xét: *“Hà Nội chậm chạp trong giúp dân.”* Theo VN Express (báo của CSVN), sau ba ngày nước lụt đã ra khỏi Hà Nội, chiều ngày 06-11, lãnh đạo HN mới huy động 1000 binh sĩ tiến vào thủ đô để “tìm kiếm cứu nạn”. Cùng ngày 06-11, tiến sĩ Đặng Nguyên Anh thuộc viện Khoa học Xã hội VN cho đài RFA biết: *“Người dân bây giờ cũng lo tự cứu mình thôi chứ không có một lực lượng chủ lực để mà thực hiện việc này cho người dân”*. (hết lời dẫn).

Trong 72 giờ đồng hồ Hà Nội lâm nguy trên biển nước, đảng CSVN hoàn toàn vắng mặt, hoàn toàn im hơi lặng tiếng, nếu có lên

tiếng chẳng thì chỉ là lời vô cảm, lời trách cứ người dân chỉ biết ý lại nhà nước, không biết tự cứu. Ngày 03-11 nước lụt từ giã Hà Nội. Ngày 06-11 quân đội CSVN mới vào Hà Nội để “cứu nạn”. Qua tới ngày 07-11 CSVN ra lệnh cho bộ Nông Nghiệp / Phát Triển Nông Thôn cùng với Ban Chỉ Đạo Phòng Chống Lụt Bão Trung Ương phải vội vàng và âm ỉ lên tiếng kêu gọi các tổ chức quốc tế hãy cứu giúp Việt Nam vượt thoát những khó khăn do bão lụt. Sau bao nhiêu lần hoạn nạn người dân thừa biết tiền cứu trợ của quốc tế bao giờ cũng vào tay đảng viên, chứ không hề tới tay người dân.

Về phía truyền thông các loại.

Trước hết hãy nói về cơ quan dự báo thời tiết: vẫn theo tiền sĩ Đặng Nguyên Anh, công việc dự báo thời tiết không khó khăn, không tốn kém nhiều nhưng không hiểu tại sao cơ quan dự báo thời tiết của Hà Nội lại bất động trong cơn đại hồng thủy vừa qua. Như vậy công tác dự báo thời tiết bất thành còn báo chí thì sao? Báo chí có thông tin cho người Hà Nội biết tình trạng lụt lội ở thủ đô nông sâu như thế nào không? Tuyệt nhiên không! Có lẽ họ sợ sẽ vào tù theo Nguyên Việt Chiến vì loan tin thất thiệt chăng? Đúng vậy, trong một bài viết trên BBC Luân Đôn ngày 03-11-08 có đoạn ghi nhận: báo An Ninh Thủ Đô của CSVN ngày 02-11-08 đã ân cần nhắc nhở báo chí ngắn gọn rằng: “Lãnh đạo thành phố đồng thời cũng yêu cầu các cơ quan báo chí không được đưa tin thất thiệt, gây dư luận không tốt” (hết lời dẫn). Từ đó toàn bộ báo chí đi vào thế giới của câm lạng. Kịp đến ngày 05-11-08 ông Phạm Quang Nghị thông qua báo điện tử VietNamNet ngỏ ý xin lỗi công luận về việc ông Nghị trên VietNamNet ngày 02-11-08 đã trách cứ người dân quá “ý lại vào nhà nước”. Điều kỳ lạ là nhân dịp này báo VietNamNet cũng vội vàng góp lời xin lỗi bên cạnh ông Phạm Quang Nghị vì đã đăng tin thiếu sót! Rõ ràng trong vụ Phạm Quang Nghị, VietNamNet chẳng làm gì gọi là thiếu sót. Xin lỗi ở đây là xin lỗi giúp cho Phạm Quang Nghị bớt bị dư luận chiếu cố. Xin lỗi ở đây là xin

lỗi để lấy lòng thượng cấp. Đó là bản chất của báo chí quốc doanh.

Về phía những cơ quan đặc trách phát triển đô thị.

Nhận định về cơn đại hồng thủy, ông Phạm Quang Nghị, ủy viên bộ chính trị cho rằng: “*Thiên tai thì không tính trước được, chỉ dự phòng tới tận xuất trung bình thôi, còn với đỉnh lũ cao như thế này thì không dự phòng trước được*” (hết lời dẫn). Nhận định như vừa kể, ông PQN có ý muốn nói: CSVN hoàn toàn đứng ngoài mọi nguyên nhân gây ra những thiệt hại trong trận lụt ngày 31-10-2008. Tuy nhiên, báo Thanh Niên Online ngày 02-11-08 lại loan tin: khu phố cổ Hà Nội do người Pháp xây dựng trước đây có khả năng thoát nước rất nhanh. Từ khu phố cổ Hà Nội, chúng ta hãy nhìn vào trung tâm đô thị mới của Hà Nội gọi là khu Mỹ Đình. Nơi đây, đất rộng mênh mông, nhà cửa nguy nga với Trung Tâm Hội Nghị Quốc Gia, với cao ốc Keangnam 70 tầng lầu. Mỹ Đình là một quần thể kiến trúc, có tầm vóc qui mô xứng hợp với một thủ đô lớn của thế giới. CSVN tôn xưng Mỹ Đình như một kiến trúc biểu tượng của nhà nước. Thế nhưng, tất cả công trình hoành tráng kia cộng với xe hơi các loại đã phải ngoi ngóp trong biển nước mênh mông. Nhìn vào thảm kịch Mỹ Đình, tiền sĩ Huỳnh Văn Hoàng, chủ tịch Hội Xây dựng Tp Saigon, nói về Hà Nội như sau: “*Theo tôi, phải nghĩ lại cái khu cũ do Pháp xây, nó tính kỹ hơn. Còn những khu đô thị mới của Hà Nội nguyên trước kia là đầm rau muống được xây lên thành đô thị. Bây giờ nó ngập kinh khủng*” (hết lời dẫn)

Những trình bày ở trên cho thấy: CSVN không thiếu chuyên viên xây dựng đô thị. Sở dĩ xảy ra tệ trạng Mỹ Đình là vì chế độ Hà Nội mang bệnh “ăn thật làm dối”. Xây cất theo kiểu ăn bớt vật liệu. Khi cần, họ sẵn sàng dùng ciment cốt tre thay cho cốt sắt.

Nhìn ngắm và suy nghĩ về 72 giờ đại hồng thủy tại Hà Nội, giới quan sát nhận biết ngay rằng: dĩ nhiên, hồng thủy là thiên tai. Thế nhưng, thay vì ngập lụt chỉ thoáng qua như ở khu cổ Hà Nội, khu Mỹ

Đình lại bị úng nước nhiều ngày. Sự kiện này có nguyên nhân từ tội ác tham ô của CSVN trong kiến thiết đô thị. Đó là trách nhiệm không thể chối cãi được của chế độ Hà Nội thông qua tai họa hồng thủy. Mặc dầu vậy, CSVN vẫn thân nhiên ứng xử với người dân theo kiểu “Ăn cổ đi trước, lội nước theo sau”. Ăn cổ là lúc CSVN đứng lên kêu gọi quốc tế cứu trợ. Lội nước là 72 giờ đại hồng thủy.

Bây giờ hãy trở lại với câu chuyện “bộ da thú” của Karl Marx. Con thú không có khả năng chăm sóc bộ da của nó bằng cách lột da của những con thú chung quanh. CSVN ác nghiệt hơn loài thú. Đảng đã chăm sóc bộ da của đảng bằng cách lột da của nhân dân nhằm bồi dưỡng cho bộ da của đảng. Lợi dụng công tác xây dựng “Hà Nội Mới” để tham ô công quỹ kiến thiết đô thị. Đó là lột da của nhân dân. Nhân danh nạn nhân bão lụt để xin quốc tế cứu trợ, sau đó tiền cứu trợ lại vào túi riêng của đảng. Đó là lột da nhân dân. Thế nhưng khi sông Hồng đến thăm từng nhà, từng người thì từ người dân, nạn nhân bị lột da, cho đến giới lãnh đạo CS, chánh phạm của tội ác lột da, tất cả đều ngập lặn trong biển nước. Hồng thủy 2008 đã dạy cho CSVN một bài học: mới đầu gây ông đập lưng dân, sau đó chính gây ông lại đập lưng ông. “Gây ông đập lưng ông” chẳng là gì khác hơn là câu chuyện: người nào vay, người đó phải trả. Có khi trả theo lệnh Trời. Có khi trả theo lệnh dân. Sự việc Mỹ Đình, Hà Nội mới, chỉ là một hồ sơ nợ. CSVN còn vô số hồ sơ nợ khác. Nợ dân oan. Nợ tự do tôn giáo. Nợ ước vọng tự do dân chủ. Nợ giáo dục ngu dân... Nợ ở đây là nợ đã lột da của muôn dân để bồi dưỡng cho bộ da của CS. Mỗi một lột da là một đau đớn ngút ngàn. Những đau đớn ngút ngàn kia không thể không dồn đọng lại thành một lực nổ long trời, lở đất. Chừng nào tiếng nổ kia đến ngay với triều đình Hà Nội? Câu trả lời nằm ở nỗ lực kết hợp người Việt với người Việt. Trong đó, đoàn kết người Việt hải ngoại phải là một đoàn kết đi đầu và mẫu mực.

(<http://www.vietvusa.com>)

năm, với đầy đủ phương tiện phục vụ khách hàng. Các câu lạc bộ hạng

Tự do ngôn luận thì Việt Nam được Tổ chức Phóng viên không Biên giới xếp hạng 168 trên tổng số 173 quốc gia, sau cả Lào (hạng 164) và Cao Miên (hạng 126). Điều tức cười là đồng minh Trung Quốc thân yêu được xếp trên Việt Nam một bậc, và người anh em thân thiết Cu Ba xếp hàng dưới Việt Nam một bậc. Thế mới biết Xã hội Chủ nghĩa khản khít, luôn sát bên nhau để cầm đèn dò về tự do báo chí. Phải chăng đây là một bằng cứ hiển nhiên để thế giới thấy rõ Xã hội Chủ nghĩa là chủ nghĩa độc tài, luôn che giấu, bưng bít sự thực bằng quyền lực...

VIỆTNAM

sau 33 năm thay bậc đổi ngôi

★★

....Đan Tâm 01-11-2008....

Ba mươi năm trước tại Việt Nam, trong một buổi học tập chính trị do ban Tuyên huấn tỉnh tổ chức, anh Ba Tuyên huấn, ông thầy dạy chính trị chúng tôi, dạy chúng tôi rằng: Bây giờ, chúng ta đang ở giai đoạn “xã hội chủ nghĩa”, nên chỉ được ăn no mặc ấm mà thôi, chùng nào tiến lên “cộng sản chủ nghĩa” thì sẽ được ăn ngon mặc đẹp, và khi lên tới “thế giới đại đồng”, thì hoàn toàn sung sướng, làm ít hưởng nhiều. Lúc đó, tôi tự nhủ rằng, nếu anh Ba nói đúng, thì giai đoạn chúng ta đang ở, thấp hơn giai đoạn “xã hội chủ nghĩa” rất xa. Cơm ăn độn với bo-bo, thịt heo, đường, bột ngọt, thứ gì cũng bị quy định theo tiêu chuẩn thì làm sao mà “no” được. Quần áo thì mỗi năm một người được mua 3 thước vải thì làm sao mà “ấm” được. Trong óc tôi lúc đó, chỉ câu mong tiến tới được “xã hội chủ nghĩa” để được ăn no mặc ấm là cũng mãn nguyện lắm rồi.

Ba mươi ba năm đã thắm thoát trôi qua. Ba mươi ba năm, thời gian xấp xỉ nửa đời người, đủ cho một em bé sơ sinh thành danh và các vị cao niên nằm yên trong lòng đất. Ba mươi ba năm, Việt Nam tiến tới mức nào rồi?

Nếu nói là Việt Nam không tiến bộ thì không đúng. Việt Nam cũng được quốc tế biết tới vì đã được gia nhập vào WTO, tổ chức Thương mại Thế giới, đã được chọn là nơi tổ chức SEA Games cho các nước vùng Đông Nam Á. Mới đây, thành phố Nha Trang cũng là nơi được tổ chức cuộc thi Hoa hậu Quốc tế. Tại thành phố Sài Gòn và Hà Nội, các khách sạn 4 sao, 5 sao mọc lên như

sang như Câu lạc bộ Lan Anh mà chỉ có giai cấp quý phái mới đủ khả năng để tới “thư dân”. Các vũ trường xa hoa lộng lẫy như vũ trường “New Century” luôn luôn đông nghẹt các vị tiểu thư và công tử, con cái của các đại gia vào nhảy và hưởng thụ thuốc “lắc”. Các vị tai to mặt lớn tới đây giải trí, bàn chuyện làm ăn, hẹn hò người đẹp. Đến một nơi sang trọng thì cũng phải tiêu xài cho xứng đáng: những chai rượu hàng “ngoại” như VSOP, XO... được chiêu cổ tận tình. Tại những nơi này, mỗi đêm tiêu xài cả ngàn đô la không phải là chuyện lạ.

Việt Nam ngày nay còn có những trường dạy tiếng Mỹ, mượn toàn thầy giáo Mỹ và thu học phí bằng “đô la xanh”. Giá biểu cho mỗi học sinh từ 600 cho tới 1,000 Mỹ kim một tháng, tùy theo trình độ. Việt Nam cũng có nhiều bệnh viện tối tân, do các bác sĩ ngoại quốc phụ trách khám bệnh và điều trị với chi phí cắt cổ mà những người nghèo chẳng dám mơ tưởng bước chân vào.

Nhưng những người dân Việt Nam được hưởng gì trên những tiến bộ này? Dân Việt Nam không đòi hỏi chi nhiều, chỉ mong được No ấm và Tự do. Theo thống kê của báo The Economist, lợi tức đầu người của Việt Nam là 555 Mỹ kim một năm, trong khi Thái Lan là 2,550 Mỹ kim; Phi Luật Tân: 1,040 Mỹ kim; Nam Dương: 1,160 Mỹ kim và Singapore: 24,840 Mỹ kim (The Economist World, 2007; tr. 158, 176, 238). Như vậy thì xin hỏi đảng và nhà nước là dân Việt Nam đã ấm no chưa? Về tự do thì tự do tôn giáo đã bị nhà nước bóp nghẹt công khai không còn chối cãi được.

Xã hội Việt Nam có tiến bộ, nhưng người dân có được chia xé gì hay không? Xin nói ngay là không. Ta hãy quan sát khu Phú Mỹ Hưng ở Khánh Hội, một khu toàn những biệt thự nguy nga xây cất rập khuôn theo kiến trúc của Âu Mỹ, dĩ nhiên là chỉ có đám cán bộ cao cấp và đám “tur bản đồ” mới đủ khả năng để làm chủ. Trong khi đó, nhiều thôn xóm xa xôi, hẻo lánh vẫn còn nhiều nhà lá, tiêu điều. Đường mòn chạy sâu vào thôn xóm nhiều nơi còn là đường đất lầy lội. Những vùng sông rạch, hai bên bờ còn nhiều nhà sàn, cầu tiêu đặt trên sông. Ăn uống, tắm rửa, giặt giũ, phóng uế đều cũng trên một dòng sông. Nhiều trẻ em vẫn phải lao động để kiếm sống, trong lúc đáng lẽ phải ở trong lớp học. Ngay tại các thành phố lớn, bên cạnh những chiếc xe bóng loáng là các dân nghèo buôn gánh bán bưng, ăn bữa sáng lo bữa tối.

Chuyện nổi bật nhất ở Việt Nam là tham ô. Làm lớn thì tham ô lớn, làm nhỏ tham ô nhỏ. Từ vụ PMU18, cá độ đá banh cả triệu đồng bằng tiền công quỹ, mua cả chục chiếc xe Mercedes bằng tiền nhà nước để biểu xén, móc ngoặc với nhau, tới mấy chú cảnh sát công lộ, phạt xe lưu hành trái phép bằng cách “điều đình” miêng. Trong bệnh viện, khi bệnh nhân muốn được chữa trị theo đúng tiêu chuẩn thì cũng phải lo “bao thõ” cho y tá và bác sĩ. Tướng Trần Độ đã diễn tả trong “Nhật ký Ròng Rắn”: “Xã hội Việt Nam ngày nay là chế độ vô pháp luật, mà phần đầu tiên gây ra là đảng không thể

nào chống tham nhũng được. Vì nếu đảng chống tham nhũng thì đảng chống lại đảng hay sao?"

Một điểm đáng chú ý nữa là môi trường ô nhiễm quá độ ở Việt Nam: ngoài đường phố đầy đặc những người, xe cộ nổ máy đình tai nhức óc, phun khói mù mịt, bởi vậy dân thành phố ra đường đều đeo "khẩu trang". Về công nghệ, do nhà nước thiếu kiểm tra, tham ô, bao che nên các hãng xưởng đem các chất phế thải đổ xuống sông, hủy diệt hoàn toàn môi trường sinh thái. Điển hình là công ty Vedan của Đài Loan thiết lập một hệ thống ống cống ngầm để xả thải các chất hoá học trực tiếp vào sông Thị Vải, mà đáng lẽ phải qua một giai đoạn kiểm nghiệm như quy định. Sông này bị ô nhiễm vô cùng nặng nề và trở thành một "dòng sông chết". Việc này đã được điều tra và lập biên bản từ năm 1996. Thế mà mọi chuyện đều bị chìm xuống vì được bao che. Tới năm 2004, ông Lê Viết Hưng, Giám đốc sở Tài nguyên Môi trường còn ký văn bản gửi Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh Đồng Nai đề nghị khen thưởng Vedan vì nỗ lực bảo vệ môi trường (báo Lao Động ngày 17-9-2008).

Xã hội Chủ nghĩa đã đào tạo được một giai cấp mới: đó là những "tư bản đỏ". Điển hình là một nữ "đại gia" đặt làm một chiếc Rolls Royce loại đặc biệt, các phụ tùng của xe đều khắc tên bà. Chiếc xe này được giao tới Việt Nam bằng một chuyến máy bay đặc biệt. Đại gia Huỳnh Phi Dũng, tự "Dũng lò Vôi", chủ nhân ông của khu du lịch "Lạc Cảnh Đại Nam" tốn kém xây cất hết 3000 tỷ đồng. Công tử "Cường đô la" tự là "Cường Gia Lai" mới trên 20 tuổi mà đã có bộ sưu tập xe hơi đắt giá nhất của những nước tư bản như: Rolls Royce, Bentley, Ferrari, Lamborghini. Riêng chiếc xe Mercedes SLR McLaren còn gọi là "mũi tên bạc" cũng trị giá trên nửa triệu đô la. Dĩ nhiên, trên bảng "phong thần" của các "tư bản đỏ", các vị tai to mặt lớn trong Bộ Chính trị đều có tên. Nếu "Bác Hồ" sống lại ngày hôm nay, thì tha hồ mà đánh "tư sản" và đấu tố "địa chủ". Chẳng

phải ai xa lạ đâu "Bác"! Toàn là người nhà cả, những người mà "Bác" đã biết mặt, biết tên.

Nói tóm lại, sau 33 năm thay bậc đổi ngôi, giai cấp "chuyên chính vô sản" và giai cấp "công nhân, thợ thuyền" đã bị đi vào quên lãng, không còn được đảng và nhà nước ưu ái như trong thời kỳ khó khăn nữa. Nếu đúng như lời dạy bảo của

anh Ba Tuyên huấn trong buổi học tập chính trị năm xưa, thì ngày nay, các vị tai to mặt lớn trong đảng và nhà nước đã dắt tay nhau lên tới "Thế Giới Đại Đồng" rồi, còn đám dân nghèo nông thôn thì đang ra sức chạy bộ để mong leo được tới "Xã Hội Chủ Nghĩa".

Dan Tâm, 01-11-2008

PHIẾM SỰ ĐỜI...

Phạm Quang Nghị, Bí Thư Thành Ủy Hà Nội : "Tôi thấy nhân dân ta bây giờ so với ngày xưa ý lại Nhà nước lắm. Cứ chờ trên về, chờ cung cấp cái này, hỗ trợ cái kia chứ không đem hết sức ra tự làm."

Trời buồn sụt mướt ngày đêm ?
 Cho con nước lớn ướm mềm thủ đò
 Thương thay thành phố là hồ
 Vô tư cá lượn, ô tô dập dềnh...
 Dân tình bó gối buồn tênh
 Trẻ con chết đuối, giá lên đáng lòng
 "Đầy tớ" còn bảo đừng mong,
 Ông còn bận họp chưa xong kia mà !
 Nước dâng thì sẽ bơm ra
 Cứ chi hết toáng ta bà inh tai ?
 Ngu thì sống chết mặc bay
 Đừng mong ý lại vào ai cứu mình.
 Rồi mồm đừng phán linh tinh
 Chờ ông đi nắm tình hình sẽ lo.
 Biết điều ướm cứ nằm co
 Đói thì rau mắm ăn cho đỡ phì.
 Mưa to là chuyện... đôi khi
 Họa trời đâu phải lỗi gì chúng ông.
 Giá lên vì chợ không đông
 Rau khan vì đợi nước ròng chờ vô.
 Nghẽn đường bởi lắm ô tô
 Chết người cũng tại... ngây ngô lợi sinh...
 Nước lên thì cứ án binh
 Chờ khi nước rút lại bình thường thôi.
 Thiên tai là chuyện của trời
 Khó khăn chờ vầy cho người «chi dân» (phụ mẫu chi dân !)
 Có thân thì giữ lấy thân
 Việc gì kêu khóc trách than âm âm ?
 Nhờ trời... dự án lên mâm
 Tiền ra theo nước chia phần mà xơi.
 Mặc tình nhân thế à ơi
 Phải cơn đục nước, béo hơi đám cò.
 Hồn ai nấy giữ mà lo
 Riêng ông, ông bận mưu to kế dầy.
 Trời còn dâng nước đọa đầy
 Ông còn có cơ "ăn mày" thế gian...

My Lien N's Blog

THĂNG LONG THÀNH BIỂN

Đâu mắt biển, đây ta được biển
 Biển Hà thành thông tới biển Tam Sa
 Thăng Long hỡi, nghìn năm một hội
 Rồng sẽ lên trời giữa biển Trung Hoa.
 Tư sản Đổ đời bờ liên hiệp lại (ý K. Marx)
 Nghèo đói ơi, bốn biển lại không nhà !.

Hà Sĩ Phu 5/11/2008



T XÃ HỘI VIỆT NAM

ừ phân tầng đến phân rã

.....cần một hướng đi.....

Kinh Trục 01-11-2008

Trong vài năm trở lại đây, khi mà các phương tiện thông tin của chính phủ cộng sản liên tục đưa ra những con số hấp dẫn và lạc quan về đời sống vật chất cũng như tinh thần của nhân dân Việt Nam thì cũng chính là lúc mỗi người buộc phải nhìn lại đời sống của chính mình, nhìn lại những người chung quanh mình. Thực ra, những con số, những thông tin mà người dân nhận được trong mỗi chương trình thời sự từ các phương tiện truyền thông của chính phủ không đủ sức thuyết phục họ, bởi chính cuộc sống cơm áo gạo tiền và những gì họ phải nếm trải hằng ngày đã cho họ một cái nhìn khác. Một cái nhìn về sự phân tầng mỗi lúc một rõ rệt đang đe dọa đến số phận của họ và mang lại một linh cảm không an lành về vận mệnh đất nước. Báo hiệu một sự phân rã. □

Sở dĩ tôi không dùng những chữ nào khác ít trầm trọng hơn hai chữ "phân tầng" vì hiện trạng VN bây giờ cũng chẳng có chữ nào chính xác hơn để diễn tả. Sự phân tầng hiện ra rõ rệt, từ chuyện nhỏ nhất cho đến những hiện tượng mang tầm vóc vĩ mô, từ những đơn vị địa lý nhỏ cho đến những khu vực rộng lớn, từ giới lao động phổ thông cho đến giới lao động tri thức. Tất cả đều biểu hiện một bộ mặt rạn rách [1] và phân chia tầng bậc một cách thiếu lương tri, khoa học.

Những phân tích trên sẽ được công nhận sau những con số đủ sức thuyết phục để chứng minh và chỉ rõ nguyên nhân cũng như hậu quả của nó.

1- Hiện trạng và những con số (đương nhiên đây là số liệu tham khảo từ những tổ chức có uy tín và đã được người viết đi xác minh thực tế thông qua những cuộc điều tra, dã ngoại, du lịch và tìm hiểu):

- Dân số Việt Nam xấp xỉ 85 triệu người, trong đó có 60% làm nông (con số này được lấy từ Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Việt Nam, trên thực tế không dừng ở con số này, có

thể lên đến 70%) và thu nhập không quá 1.300.000 đồng/người/năm.

- Số người lao động chất xám chiếm 20% (con số này cũng được lấy từ nguồn trên, thực tế số phần trăm đạt đủ chất lượng để xếp vào hàng trí thức rất ít, bởi những cán bộ cộng sản cũng chen vào danh sách, họ đang công tác lẫn lộn trong đội ngũ này với nhiều mục đích khác do cấp trên chỉ đạo).

- Số tư thương chiếm 15% dân số.

- Số người thất nghiệp chiếm 25% dân số (con số này cũng được lấy từ nguồn BLĐTĐBXH)

- Số người đang ở độ tuổi đi học, chưa thể lao động được chiếm 35% dân số.

- Số người làm nhiều nghề, lao động thời vụ chiếm 40% dân số

Nếu cộng tất cả những thành phần vừa kể trên lại ta sẽ có được con số 205%. Điều này chứng tỏ rằng sự phân bố lao động còn rất mờ nhạt và chưa có trật tự nào, đã xảy ra sự chồng chéo trong các thành phần, lĩnh vực kinh tế tại Việt nam.

2- Sự phân tầng trong đời sống Việt Nam:

- 70% tổng số nông dân có thu nhập về nông nghiệp dưới mức tối thiểu, không quá 700.000 đồng/người/năm bởi giá lúa gạo tăng (15-55%) không kịp bù cho giá phân bón và thuốc trừ sâu (tăng 80-100%). Cuối cùng nợ vẫn hoàn nợ, nguy cơ mất đất, mất nhà, chuyển sang nghề khác, làm thuê làm mướn là khó tránh.

- 30% tổng số nông dân từ bỏ ruộng đồng lên thành phố bán vé số hoặc đi làm thuê, lao động phổ thông, được chửi hay chửi. □

- 50% tư thương luôn khai thác nguồn lao động phổ thông một cách rẻ mạt.

- 30% tư thương có mức thu nhập khá cao (không thể kiểm soát) chuyên bóc lột sức lao động từ thành phần nghèo khó, không còn chỗ dung thân, bị nợ nần rượt đuổi. □

- 18% tư thương có tinh thần chia sẻ, thông cảm nhưng vẫn chỉ dừng ở

mức nhằm phổ biến thương hiệu của họ với đại chúng.

- 2% tư thương là những nhà hảo tâm. Tuy nhiên thành phần này có nguy cơ phá sản □

Trong khi đó:

- Mức thu nhập thực của phần lớn cán bộ nhà nước (là đảng viên cao cấp của Đảng Cộng sản) luôn cao gấp vài chục lần các thương gia hạng trung và thậm chí có người còn có mức thu cao đến vài ngàn, vài trăm ngàn lần người bình thường. Cho dù sức lao động (xét trên cả hai mặt: cơ bắp và chất xám) họ bỏ ra còn kém xa những người kia.

- Những vụ tham nhũng gây chấn động dư luận trong nước và thế giới thường là do những cán bộ uy tín của Đảng gây nên và có con số rất cao, đủ làm cho người ta liên tưởng đến sự kiệt quệ của nền kinh tế quốc gia và sự lũng đoạn của ngân hàng (vụ PMU 18, Đại lộ Đông tây).

- Thái độ cửa quyền, hách dịch và thô lỗ của các cán bộ nhà nước xảy ra thường xuyên đối với nhân dân.

- Khoản nợ chính phủ vay nước ngoài (bằng cách thế chấp danh dự quốc gia) lên quá cao, tỉ lệ với sự hư hỏng, tiêu xài trác táng của các cán bộ cao cấp cùng gia đình (mà trong đó con cái họ là nổi cộm).

- Những khoản tiền nhân dân phải đóng ngày càng phình to ra như thuế dịch vụ, thuế giao thông (đây là khoản gây nhức nhối và bất bình nhiều nhất, có trung bình 3 trạm thu phí giao thông/100km đường/toàn quốc. Có nơi lên đến 4 - 5 trạm như đoạn đường Bình Phước - Bình Dương - Sài Gòn dài chưa đến 100km đã có 5 trạm thu phí) và nhiều thứ thuế khác khiến những người có thu nhập thấp trở nên khốn đốn, sống co cụm □

Về phía người dân:

- Những nông dân nghèo, hoặc không đủ sức lao động tìm lên thành phố làm thuê, làm ôsin, bán vé số. Mức thu nhập ròng của họ khoảng 700.000đồng/tháng. Đời sống vật chất thấp, đời sống tinh thần gần như zero.

- Những sinh viên tốt nghiệp, ra trường không có môi trường làm việc đàng hoàng, không có cơ hội cống hiến. Chuyển sang làm việc cho tư nhân với mức lương tương đối cao (so với lương nhà nước mà trước khi làm việc họ phải bỏ ra một khoản tiền lót đường) nhưng phần lớn đây lại là những doanh nghiệp làm ăn bất chính, có động cơ móc nối với các quan chức cao cấp để thu lợi 1 cách không rõ ràng. Đó cũng chính là hành vi gián tiếp gây khủng hoảng kinh tế cục bộ vì phần lớn công việc họ làm

tiếp tay cho những thủ đoạn thao túng, độc quyền, cạnh tranh không lành mạnh và tiếp tay cho nhà nước độc tài.

- Những trí thức có quan điểm tiến bộ thường bị nhà nước chèn ép, đùn đẩy vào những công việc, trách nhiệm trái với khả năng của họ.

- Lực lượng công nhân (lực lượng nòng cốt, tiên phong của Đảng Cộng sản, của giai cấp vô sản) là những người có thu nhập và đời sống tinh thần thấp vào bậc nhất trong xã hội. Ngoài ra, họ còn chịu những khổ khổ, áp chế từ phía chủ doanh nghiệp nên họ thường bất mãn và tổ chức đình công, biểu tình. Nhưng kết quả vẫn không mấy tốt đẹp cho họ.

Những tổ chức, hội đoàn:

- Tổ chức Công đoàn là một tổ chức lớn và duy nhất của giai cấp công nhân Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam bảo trợ thành lập nhưng lại đứng về phía Nhà nước Việt Nam và các chủ doanh nghiệp. Họ không nói lên được những bức xúc của giai cấp công nhân và thường thì toa rập với chủ doanh nghiệp để thương lượng, dập tắt các cuộc đình công, biểu tình nhằm đòi hỏi những quyền lợi chính đáng của công nhân. Công đoàn không đứng về phía công nhân.

- Các tổ chức, hội đoàn khác như Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật, Hội Nhà văn, Hội Nhà báo, Hội Nhạc sĩ, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi, Hội Bảo trợ đều được thành lập dưới sự bảo trợ của Nhà nước Cộng sản và hoạt động theo những tiêu chí Nhà nước đề ra nên không mang lại hiệu quả thiết thực nào cho người dân, nhà báo, văn nghệ sĩ một cách đáng kể và phần lớn là hoạt động trì trệ, thu phí mờ ám, gây bất bình trong nhân dân.

- Các tổ chức tôn giáo hoạt động chịu sức ép từ phía Nhà nước Cộng sản. Mọi hoạt động của họ chịu sự khống chế của Nhà nước. Trong một số trường hợp, những thành viên cấp cao của ác tổ chức Tôn giáo là người của công an. Và những hoạt động tâm linh của tôn giáo chịu sự quan sát, điều hành của Bộ Công an, trở nên giả tạo, mị dân. Những tổ chức Tôn giáo có tính độc lập thường bị nhà nước chèn ép, khủng bố (điển hình như các trường hợp: Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, Phật giáo Hòa hảo, Tin lành Đêga).

3- Nguyên nhân:

- Pháp luật Việt Nam được soạn thảo nhằm bảo vệ những quyền lợi, cũng cố sức mạnh cho đảng CSVN.

- Nhà nước Việt Nam là một nhà nước phi pháp quyền.

- Nền giáo dục một chiều, nặng tình tuyên truyền của Nhà nước Cộng sản đã bóp méo suy nghĩ của người dân, nhồi sọ và tẩy não họ, biến họ thành một cộng đồng động vật tuân thủ, ít có cơ hội để nhận chân đời sống, phản tỉnh bản thân.

- Tâm lý hậu thuộc địa là căn bệnh trầm kha của dân tộc. Nó khiến con người tự thấy mình thấp cổ bé họng, không dám lên tiếng đòi hỏi những quyền lợi tối thiểu của mình. Trong một số trường hợp, người dân chưa nhận thức được đâu là quyền lợi của mình.

- Để bảo vệ quyền lợi và củng cố sức mạnh của mình, Nhà nước Cộng sản Việt Nam sẵn sàng thực hiện chính sách ngu dân, bán đứng danh dự dân tộc, bán đứng lãnh thổ quốc gia (Trường Sa, Hoàng Sa, biên giới Việt - Trung phía Bắc đất nước, cột mốc Ải Nam Quan) cho Trung Quốc để được Nhà nước Cộng sản Trung Quốc che chở, bảo hộ □

4- Hậu quả:

- Những cán bộ nắm quyền lực nhà nước trong tay tha hồ hạch sách, vơ vét của nhân dân trên mọi phương diện, lĩnh vực.

- Nạn tham nhũng xuất hiện với tầng suất, mật độ ngày càng dày đặc.

- Cơ hội cho những trí thức yêu nước và có tinh thần độc lập bị triệt tiêu hoàn toàn.

- Nạn phe nhóm trong nội bộ Nhà nước Cộng sản mỗi lúc một tăng cao.

- Đời sống nhân dân bị tụt hậu.

- Những người nghèo bị đẩy vào một góc khuất của xã hội. Họ không có cơ hội vượt thắng số phận bởi vì khoản thu nhập của họ không đủ trang trải cho chuyện ăn, mặc, ở.. hằng ngày.

- Những người lao động nghèo khom lưng làm giàu cho Nhà nước, mà nhà nước cộng sản thì không phải của dân, do dân và vì dân mà chỉ là sở hữu của một số ông, bà chủ mà thôi.

- Những công nhân không đủ sống. Nhiều sinh viên bỏ học, nếu là nữ thì tham gia dịch vụ gái gọi, là nam thì lao động phổ thông như phụ hồ, làm thợ xây, tham gia các hoạt động phi pháp, các tổ chức xã hội đen... Ngoài ra, một số sinh viên khác ban ngày đi học, buổi tối làm ở quán bia ôm. □

- Nông dân bỏ ruộng vì giá lúa tăng không kịp những vật giá khác, sinh nợ nần.

Điều này dẫn đến hiện tượng:

- Nhân dân mất niềm tin vào chính phủ.

- Những kẻ cơ hội có chút quyền lực nhà nước trong tay tha hồ tác oai

tác quái và cố gắng vơ càng nhiều càng tốt để xây dựng cơ ngơi, ra nước ngoài mua đất, mở tài khoản ở ngân hàng nước ngoài phòng khi có biến cố.

- Thành phần trí thức bất bình Nhà nước.

- Giới báo chí bị bịt miệng từ trứng nước hồng che lấp những khuyết điểm của Nhà nước, của Đảng. Phiên tòa xét xử hai nhà báo Nguyễn Việt Chiến và Nguyễn Văn Hải cùng hai sĩ quan cấp cao thuộc Bộ Công an Việt Nam là những ví dụ điển hình vấn đề này.

- Sự phân tầng xã hội mỗi lúc một sâu sắc, những người dân nghèo chịu một đời sống u tối, thành phần có dây mơ rễ má, có quan hệ tốt với Đảng Cộng sản Việt Nam được hưởng một đời sống dư thừa, trác táng.

- Nhân dân trông chờ vào một phép màu làm thay đổi cuộc đời họ theo chiều hướng tốt hơn.

Và, khi mọi hiện tượng, mọi biến chứng của xã hội phát triển theo chiều xấu đi, đương nhiên kéo theo hệ quả lịch sử của nó. Những biến động về chính trị, thái độ chính trị của Nhà nước Cộng sản đối với kẻ xâm hại lãnh thổ, đối với nhân dân giống như giọt nước cuối cùng làm tràn vỡ chiếc ly vốn mong manh và được làm từ thứ vật liệu dễ vỡ, thứ vật liệu độc tài, giả nhân đạo và phi nhân tính. Sự phân tầng trong xã hội Việt Nam không dừng lại ở mức vạch ra ranh giới kẻ giàu người nghèo, kẻ sang người hèn, kẻ quyền lực người thấp cổ bé họng mà còn tạo ra những vết rạn nứt tâm lý xã hội, khiến cho mâu thuẫn xã hội ngày càng thêm căng thẳng. Đòi hỏi một hướng giải quyết.

5- Phương hướng:

- Những người trí thức yêu nước, có tinh thần tự do, tôn trọng nền dân chủ, pháp trị nên bắt tay nhau, tùy vào tình hình thực tiễn, tùy vào khả năng hiện tại mà vận động, kêu gọi những người cùng chí hướng cùng bắt tay xây dựng kế hoạch cho một nền dân chủ tương lai.

- Phải nhận thức rõ mức độ quan trọng của việc thay đổi chế độ độc tài Cộng sản thành một nhà nước mở - đa nguyên, đa đảng, lấy tinh thần tự do, dân chủ và pháp lý làm định hướng hoạt động.

- Kêu gọi những người tài, vận động những nhà hảo tâm yêu nước cùng chung tay xây dựng đất nước vững mạnh.

- Lấy tinh thần bảo vệ lãnh thổ, bảo vệ những gì ông cha để lại cho con cháu làm đầu, tuyệt đối không

tuân phục đảng Cộng sản Trung Quốc.

- Điều hòa tất cả các mối quan hệ từ kinh tế, chính trị, quân sự đến văn hóa với Mỹ và các nước phương Tây nhằm tạo ra thế mạnh đối ngoại cho Việt Nam để xác lập một Nhà nước có chủ quyền lãnh thổ và biên giới, hải đảo trước những nước có tham vọng xâm lăng Việt Nam.

- Xây dựng một nền giáo dục mở, tuyệt đối không lấy tuyên truyền, nhồi sọ làm chủ trương, làm "kim chỉ nam" như nhà nước độc tài Cộng sản đang làm. Giảm bớt độ căng giờ học cho học sinh, sinh viên, lấy tinh thần khoa học sinh động và sáng tạo làm tiêu chí giáo dục.

- Nâng cao mức an sinh xã hội, giảm thuế nông nghiệp & tăng cường hỗ trợ các lĩnh vực liên quan đến nông nghiệp.

- Xây dựng một kế hoạch cụ thể cho vấn đề thay đổi và tiếp quản Nhà nước, phục vụ dân sinh.

Trên đây là những ý kiến chưa đầy đủ, chờ sự đồng thuận, góp ý và cùng hành động từ phía những người bạn cùng có chung tinh thần yêu nước, yêu tự do, yêu sự thật, yêu một nền dân chủ và yêu dòng máu Việt đã có hơn mấy ngàn năm chịu cảnh lầm than, tủi nhục vẫn đang tiếp tục nếm trải những bất công từ chế độ CS độc tài. Tôi tin rằng một người không làm gì được, nhưng khi có hai người sẽ có bốn người, tám người, nhiều người□ sẽ cùng chúng ta làm nên vận hội, thay đổi số phận cho chính mình và cho dân tộc, cho cộng đồng, cho tương lai con cháu mai sau.

Chú thích:

[1] ý nói đã vượt quá sự rạn nứt

(Nguồn: Vietnam Freedom Institute) (Theo VietBao Online)



Ăn hóa ứng xử Mỹ : Cao hơn cả là lòng dũng cảm vị tha CỦA MỘT CON NGƯỜI

Trác Tuân 08-11-2008

*“Người Mỹ không bao giờ bỏ cuộc.
Chúng ta không bao giờ đầu hàng.
Chúng ta không trốn tránh lịch sử;
chúng ta làm nên lịch sử”
(Thượng nghị sĩ Jonh McCain)*

Dẫu biết rằng trong cuộc đời sự thất bại là lẽ tự nhiên. Bất cứ ai cũng đều trải qua sự thất bại và theo tôi cuộc đời con người sự thất bại là phần nhiều, sự thành công chỉ là thiếu số. Chúng ta những ai đã từng trải qua thất bại và đều cảm nhận sự đau buồn về thất bại đó.

Nỗi thất vọng rồi sẽ qua đi và trạng thái con người sẽ trở lại cân bằng hơn trong cuộc sống thực tại. Thời gian sẽ là liều thuốc thần tiên xoa lành mỗi vết thương. Âu đó cũng là lẽ tự nhiên. Nhưng cái cách để cảm nhận và nhìn thẳng vào thất bại lại được thể hiện tùy theo nhận thức và cách ứng xử ở mỗi con người, mỗi dân tộc... Mà ở đó chúng ta thấy sự tầm thường hay vĩ đại của họ.

Nhưng có lẽ sự dũng cảm của mỗi con người nó nằm trong cách thể hiện để vượt qua sự thất vọng đó, để đối mặt với nó, để tri ân nó và vượt qua sự thất vọng đó để hướng tới cái vĩ đại hơn. Đó là sự hy sinh cống hiến. Đó là sự chia sẻ tôn vinh ca người đối thủ một cách trung thực tự đáy lòng, không tiếm ăn sự giả dối, giả tạo.

Không có người chiến bại !

Tôi tin là ông thượng nghị sĩ John McCain sẽ nghĩ và ứng xử như vậy ! Với cái tuổi 72 thuộc lớp người xưa nay hiếm, cái tuổi không còn sự ham hố bon chen, cái tuổi chỉ mong lấy sự an nhàn điền viên làm vui thú. Vậy mà ông đã dám lên võ đài so găng cùng đối thủ một cách quyết liệt, với ý chí bền bỉ hiếm có, để rồi ghi tên mình vào

danh sách những người thất cử có tuổi đời già nhất trong lịch sử bầu cử Hoa Kỳ.

Vậy điều gì đã xảy ra trong ông???? Phải chăng là tiền bạc... hay ham hố quyền lực??? Chắc chắn hai điều đó không thể xảy ra ở nước Mỹ, một quốc gia giàu có bậc nhất thế giới, tiền bạc sẽ không phải là sự đầu tư chính trị như ở Việt Nam để được hưởng đặc quyền đặc lợi và với mức lương gần 300 ngàn đôla không phải là điều gì ghê gớm để người ta tranh đua quyết liệt.

Với một thể chế dân chủ triệt để như nước Mỹ thì quyền lực tổng thống không phải là tất cả, ông ta chỉ được thể hiện quyền lực trong khuôn khổ hành lang pháp lý có sự giám sát chặt chẽ của vô số các giám sát viên. Chỉ cần sơ sẩy một chút là ông ta bị thổi phạt ngay. Tổng thống Nixon với vụ Watergate đã chứng minh điều đó.

Vậy thì điều gì làm động lực thúc đẩy ông ham hố chính trường khi với cái tuổi gần đất xa trời như vậy? Tôi tin là chỉ có lòng nhiệt tình, tận tâm của một con người chân chính đã thúc đẩy ông làm cái việc “ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng” mà thôi và đứng như ông nhận xét: Với nước Mỹ điều gì cũng có thể xảy ra.

“Tôi kêu gọi toàn bộ nhân dân Mỹ, như tôi thường nói trong quá trình vận động, là đừng thất vọng về những kho khân hiện tại của chúng ta. Hãy luôn tin tưởng vào triển vọng và sự vĩ đại của nước Mỹ, bởi không gì là không thể ở đất nước này.

Người Mỹ không bao giờ bỏ cuộc. Chúng ta không bao giờ đầu hàng. Chúng ta không trốn tránh lịch sử; chúng ta làm nên lịch sử”.

Tôi tin vào những lời phát biểu chân thành của ông! Tôi tin động cơ và mục tiêu của ông là vì nước Mỹ, vì niềm tự hào Mỹ và nhân dân Mỹ.

Tôi tin là như vậy bởi chỉ sau khi thất cử chưa đầy 5 tiếng đồng hồ, ông đã có bài phát biểu đi vào lòng người như một người chiến thắng.

Phải ! Ở đây không có kẻ chiến bại, mà chỉ có sự lựa chọn, sự lựa chọn công tâm nhất, minh bạch nhất và ngoạn mục nhất của nhân dân. Vị quan toà công minh và vô tư nhưng cũng đầy khoan dung nhất.

Ông đã vượt qua cái tâm lý cay cú vốn tiềm ẩn trong mỗi con người cho dù họ là ai, bất cứ ở nơi đâu ngoài nước Mỹ để tôn vinh, cảm phục và thừa nhận sự thành công của đối thủ một cách tâm phục khẩu phục nhất. Tôi khâm phục ông.

Di sản và sự kế thừa “văn hoá ứng xử” nước Mỹ

Cái văn hoá ứng xử của kẻ bại trận này nó bắt nguồn từ cuộc Nội chiến nam bắc Mỹ năm 1776, được kết thúc bằng sự tôn vinh phía bại trận như những người anh hùng đã là tấm gương tốt cho các thế hệ Mỹ noi theo và kế thừa liên tục từ đó cho đến nay bằng những cuộc kỷ niệm tôn vinh những người bại trận hàng năm, để rồi tạo lên phong cách “văn hoá ứng xử” rất Mỹ của những ai thua trận.

Với hiện tượng văn hoá rất độc đáo này, nó đã triệt tiêu thói ti tiện ích kỷ của mỗi con người, nó hoá giải sự mâu thuẫn, nhường chỗ cho sự hận thù cay cú bằng sự cảm thông chia sẻ, tạo lên mối quan hệ gắn kết giữa con người với con người với nhau. Đó chính là văn hoá Mỹ! Đó chính là chìa khoá cho sự thành công của nước Mỹ! Tôi khâm phục và tôn vinh nước Mỹ!

Văn hoá Mỹ, lối sống Mỹ, con người Mỹ và trên hết là nền dân chủ mẫu mực Hoa Kỳ, đó là di sản mà những nhà lập quốc Hoa Kỳ không những đã để lại cho con cháu của họ, mà cả các cư dân đến từ khắp nơi trên trái đất đều muốn trở thành công dân Mỹ.

Với những gì mà những nhà lập quốc Hoa Kỳ để lại cho con cháu họ sau này, còn cao hơn cả tiền bạc vật chất. Những giá trị tư tưởng vĩ đại

đó, nó làm thay đổi cả một thời đại và nhân cách con người, nó mãi mãi tạo dấu ấn trong lịch sử nhân loại!

Giờ đây cuộc bầu cử đã xong, cuộc sống sẽ trở lại yên bình, người chiến thắng và chiến bại đều có chung một nước Mỹ và họ đều xác nhận có cùng mục tiêu là đưa nước Mỹ đến những đỉnh cao mới. Họ cùng là những người chiến thắng bởi họ đã chứng minh cho nhân loại biết được sức mạnh của nước Mỹ là nằm ở chính trong tay nhân dân.

Phải ! Chỉ có nhân dân. Chỉ có sức mạnh vô địch của nền dân chủ mới là bất khả chiến bại và nhân dân sẽ tôn vinh trân trọng những ai là người có tâm huyết có mục tiêu hết lòng phục vụ nhân dân. Sự lựa chọn của nhân dân chỉ là tương đối và không thể có sự lựa chọn nào khác vì mỗi quốc gia chỉ có một vị tổng thống mà thôi. Nhân dân là người chiến thắng!

Trông người lại ngắm đến ta

Có lẽ trong lịch sử bầu cử Hoa Kỳ, chưa có cuộc bầu cử nào cử tri lại đăng ký đi bỏ phiếu đông như vậy, nhất là giới trẻ. Tôi nghe nói sơ dĩ ông Obama thắng cử cũng nhờ vào phần lớn lá phiếu của giới trẻ, và có lẽ đây cũng là kỳ bầu cử tổng thống Hoa Kỳ được dư luận thế giới quan tâm nhiều nhất.

Đặc biệt từ đất nước Việt Nam xa xôi nhưng có nhiều duyên nợ với nước Mỹ bởi quá khứ và hiện tại, gần như nước Mỹ có một sự cuốn hút kỳ lạ đối với con người Việt Nam. Trong cuộc sống, ngoài ảnh hưởng văn hoá Trung Hoa do lịch sử thì nước Mỹ là quốc gia tạo nên dấu ấn mạnh hơn cả trong mỗi người dân Việt Nam. Nó bắt chấp chế độ chính trị, bắt chấp cả về không gian và thời gian để mọi người Việt Nam bắt kẻ ai đều dành cho nước Mỹ những cảm xúc nhất định. Cho dù bàn tay của chế độ độc tài có to đến mấy cũng không thể che khuất được ánh mặt trời. Cho dù để phục vụ cho mưu đồ chính trị, họ rắp tâm hướng người dân đến các mối quan hệ khác có lợi cho họ cũng đều trở lên vô ích.

Mấy chục năm qua họ đã cố tâm dựng lên hình ảnh nước Nga, nhưng sao hình ảnh đó nó vẫn nhạt nhòa

trong lòng người dân, và cho đến hôm nay đây, khi đang viết bài này, tôi biết có những kẻ vẫn đang ngồi loay hoay viết dự án để tuyên truyền về nước Nga Xô viết năm xưa và nước Nga mới hôm nay nhằm phục vụ cho mưu đồ chính trị của một nhóm cầm quyền có cùng lợi ích, bất chấp lợi ích của dân tộc mình ra sao.

Thế mới biết những giá trị tư tưởng lớn nó sẽ xuyên phá bất cứ thành trì bảo thủ nào để đến với nhân dân. Có điều nó chỉ đến nhanh hay chậm mà thôi.

Cảm xúc của từng người dân Việt Nam dành cho cuộc bầu cử Hoa Kỳ thật đáng trân trọng. Với những nhận xét, những cảm tình dành cho các ứng cử viên, sự hoan hân lẫn tiếng thờ dài nuối tiếc, như có cảm tưởng họ đang bầu cho vị tổng thống của chính họ. Thật là điều kỳ diệu... Nhưng... xót xa và buồn tủi làm sao khi “trông người mà ngắm đến ta”....

“Trông người lại ngắm đến ta”. Đất nước tôi biết đến bao giờ có được cái không khí bầu cử sôi nổi náo nhiệt như thế này ??? Biết đến bao giờ người dân mới thực sự trở thành ông chủ như người dân Mỹ ngày hôm nay ??? Biết đến bao giờ người dân mới được sống trong cái cảm giác lựa chọn người đại biểu ưu tú nhất mà mình có quyền lựa chọn ???

“Trông người lại ngắm đến ta”. Đất nước tôi bao giờ có được những người con ưu tú và dũng cảm như nước Mỹ tự do dân chủ và bác ái hôm nay ??? “Trông người lại ngắm đến ta”. Đau lòng làm sao khi tổ quốc tôi vẫn đang đắm chìm trong sự u mê tăm tối dốt nát và dẫm đạp lên nhau để tranh đoạt quyền lực quyền lợi một cách vô lương....

“Trông người lại ngắm đến ta”. Thật xấu hổ khi tổ quốc tôi vẫn bị một nhóm người mạo nhận là đồng bào của tôi để nhấn chìm chính dân tộc mình xuống bùn đen tăm tối... Biết đến bao giờ dân tộc tôi ngẩng mặt được lên đây ???

Đôi lời nhắn gửi tới các bạn trẻ Việt Nam

Các bạn thanh niên sinh viên Việt Nam thân mến ! Qua một số

Phải chăng CHÍNH QUYỀN CSVN HIỆN NAY LÀ CHÍNH THỐNG

.....*Chu Chi Nam * Paris 10-11-2008*.....

thông tin, tôi được biết cuộc bầu cử tổng thống Mỹ với phần thắng thuộc về ông Barak Obama, ứng viên của đảng Dân chủ, một phần là nhờ lá phiếu của các cử tri trẻ nước Mỹ; và cũng theo những thông tin được cập nhật, chưa bao giờ giới trẻ Mỹ lại quan tâm đến tình hình đất nước của họ như hiện nay.

Thực trạng đó nói lên điều gì ? Rõ ràng lớp trẻ là thành phần quan trọng trong xã hội, họ có tiếng nói nhất định và đóng góp một phần rất lớn và sự phát triển chung của xã hội, trong đó đặc biệt là họ ngày càng nhận thức được tầm quan trọng của chính trị và biểu lộ ý kiến chính trị, vì chính trị là nền tảng cho một quốc gia phát triển.

Chỉ có một chế độ chính trị tốt hợp lòng dân thì mới phát huy được sức mạnh toàn dân mà thôi. Một chế độ chính trị tốt là một chế độ chính trị do chính người dân lựa chọn và quyết định. Điều đó cũng có nghĩa là quyền lựa chọn và quyết định cũng nằm trong chính các bạn. Các bạn hãy lên nhớ điều đó !

Kết luận: Nhìn vào bức tranh dân chủ Hoa Kỳ hôm nay, chúng ta thấy sức mạnh của một dân tộc chỉ có thể có được khi có những con người cùng mình hy sinh vì dân tộc. Sẽ có những con người như thế đem lại ánh sáng tự do và hạnh phúc cho dân tộc tôi trong một ngày không xa.

Tôi xin mượn lời ngài thượng nghị sĩ Jonh McCain để nhắn gửi tới các bạn cũng như những người Việt Nam yêu tự do hôm nay: **“Người Mỹ không bao giờ bỏ cuộc. Chúng ta không bao giờ đầu hàng. Chúng ta không trốn tránh lịch sử; chúng ta làm nên lịch sử”**

Chúng ta ! Những người Việt Nam ta cũng sẽ không bao giờ bỏ cuộc và chúng ta sẽ làm nên lịch sử. Nhất định là như thế!

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 8-11-2008



Có người nghĩ rằng chính quyền cộng sản Việt Nam hiện nay là chính thống. Vậy chính thống là gì ? Cộng sản Việt Nam hiện nay có phải là chính thống hay không ?

I- Chính thống là gì ?

Chính thống hay chính tông là dòng chính hay phái chính của một tôn giáo hoặc một học thuyết ; thông thường, còn có nghĩa là thứ thiệt, đúng như vậy.

Trong chính trị, vào thời quân chủ phong kiến, quyền hành được trao theo kiểu cha truyền, con nối, chính thống, chính tông có nghĩa là con chính của nhà vua, quyền hành được trao cho dòng chính nhà vua và bắt đầu bằng con trưởng.

Từ quan niệm này, có người cho rằng chính quyền cộng sản Việt Nam hiện nay là chính thống, vì nó được trao từ tay Bảo Đại, từ năm 1945. Tuy nhiên đây là quan niệm lỗi thời. Và ngay cả Bảo Đại, trao quyền cho Chính phủ Hồ Chí Minh, nhận làm Cố vấn ; nhưng sau đó Hồ chí Minh không giữ lời hứa, tôn trọng tinh thần quốc gia dân tộc, tìm cách tiêu diệt những thành phần quốc gia, làm cho Bảo Đại phải trốn sang bên Tàu, rồi thành lập chính phủ quốc gia.

Để sự việc được rõ ràng, chúng ta cũng nên có một cái nhìn sơ qua về tình hình lịch sử lúc bấy giờ :

Ngày mùng 6 và 9 tháng 8 năm 1945, hai trái bom nguyên tử được bỏ xuống Nhật ở Hiroshima và Nagasaki. Nhật đầu hàng Đồng Minh. Quân đội Nhật ở Việt Nam như rắn mất đầu, Hồ Chí Minh được huấn luyện bởi Đệ Tam Quốc Tế ở Liên xô, được gửi về Việt Nam để chờ thời cơ cướp chính quyền, như Lénine đã cướp chính quyền ở Nga sau Đệ nhất Thế chiến, đúng như lời Đức Lạt Lai Lạt Ma :

«Cộng sản là loại cỏ dại, mọc ở nơi hoang tàn của chiến tranh ; là loài trùng độc, sinh sôi nảy nở trong rác rưởi của cuộc đời».

Lợi dụng tình thế đó, nhất là lợi dụng cuộc biểu tình của công chức Hà Nội đòi tăng lương, Hồ Chí Minh đã ra lệnh cho Đảng Cộng sản cho người trà trộn vào đoàn biểu tình, lúc đầu cướp một vài công sở, sau đó đến chỗ cướp chính quyền. Mặc dầu có nhiều người biết rõ Hồ Chí Minh là cộng sản, nhưng lại nghĩ chắc ông ta sẽ đặt quyền lợi quốc gia lên trên quyền lợi cộng sản, nên đã không ngần ngại tham gia chính phủ «đoàn kết quốc gia». Ngay cả Bảo Đại cũng tuyên bố : «Trẫm thà làm công dân một nước độc lập, còn hơn làm vua một nước bị trị», sau đó còn nhận làm cố vấn cho Hồ Chí Minh. Tuy nhiên thực tế hoàn toàn trái ngược, mặc dầu Hồ Chí Minh tuyên bố giải tán đảng cộng sản, nhưng thực tế vẫn phục vụ quyền lợi cộng sản ; lời nói đoàn kết quốc gia chỉ là lý thuyết, thực tế ông tìm cách tiêu diệt những lực lượng quốc gia. Chính quyền đoàn kết quốc cộng không tồn tại được lâu. Cố vấn Vĩnh Thụy, tức cựu hoàng Bảo Đại phải trốn sang Hồng Kông. Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Tường Tam phải sang Nam Kinh ; Phó Chủ tịch Nguyễn Hải Thần phải sang Quảng Tây, và nhiều người quốc gia khác hoặc bị cộng sản giết, hoặc phải sống ẩn dật, trốn tránh. Ở điểm này, ta thấy không phải là người quốc gia không muốn đoàn kết, không muốn hòa giải hòa hợp, mà chính là người cộng sản. Hơn thế nữa họ còn nói dối trước đó, sau thì tìm cách triệt hạ người quốc gia.

Nếu chúng ta định nghĩa chính thống, chính tông là thiệt, là tôn

trọng lời hứa, lời nói đi đôi với việc làm ; thì ở điểm này, cộng sản không có một tí gì là chính thống, chính tông.

II- Quan niệm hiện đại của chính thống.

Ngày hôm nay thời đại mới, thời đại của dân chủ, người ta định nghĩa một chính quyền chính thống dựa trên ba tiêu chuẩn: 1) Đó có phải là một chính quyền hợp pháp hay không, có nghĩa là chính quyền đó có do dân thực sự bầu lên hay không? 2) Đó là một chính quyền hợp hiến hay không, có nghĩa là nó có hành xử theo đúng tinh thần hiến pháp hay không? 3) Tiêu chuẩn thứ ba, đó là chính quyền đó có hành động hợp với quyền lợi của quốc gia dân tộc hay không?

III- Chính quyền cộng sản Việt Nam hiện nay có chính thống hay không?

Từ đó chúng ta xét chính quyền cộng sản hiện nay có phải là một chính quyền chính thống hay không? Câu trả lời là không:

1- Chính quyền cộng sản hiện nay không phải là một chính quyền do dân bầu thực sự. Những cuộc bầu cử «Đảng cử dân bầu» chỉ là những cuộc bầu cử giả dối. Người ta có thể nói: không có một chính quyền cộng sản nào, từ năm 1917, khi Lênine cướp được chính quyền tới nay, là do dân bầu ra. Ngay từ khởi thủy, ngày 17-1-1918, trong Quốc hội Lập hiến do dân Nga dân chủ bầu ra, thành phần đối lập với Lênine chiếm đa số, thành phần của Lênine bị rơi vào thiểu số, Quốc hội Lập hiến này chỉ họp có một ngày rồi bị Lênine giải tán. Và từ đó cho tới nay, không có một cuộc bầu cử nào tại những nước cộng sản là tự do, dân chủ thực sự; tất cả chỉ là trò hề, giả dối, và vẫn tiếp tục cho tới ngày hôm nay với những nước cộng sản còn lại, trong đó có Việt Nam. (1)

2- Chính quyền cộng sản hiện nay có phải là một chính quyền hợp hiến hay không? Câu trả lời cũng là không, vì ngay đối với Hiến pháp hiện hành 1992 do chính họ làm ra, họ vẫn vi phạm; như trong đó có ghi rõ chính quyền tôn trọng những quyền tự do căn bản của

người dân, như quyền tự do ngôn luận và báo chí, thế mà họ có tôn trọng đâu! Theo Bản Tường trình hàng năm về quyền tự do báo chí trên thế giới của tổ chức Phóng viên không biên giới (Reporters sans Frontières), thì Việt Nam được xếp vào 5 nước hạng chót. Theo tổ chức Quan Sát Nhân quyền Quốc tế (Human Right Watch), thì Việt Nam cũng đứng trong 5 nước đội sổ. Quả thật là mắc cỡ!!!

3- Chính quyền cộng sản hiện nay có hành động vì quyền lợi của quốc gia dân tộc hay không? Câu trả lời là không. Đó là một chính quyền phản quốc đã dâng đất nhượng biển cho Trung Cộng. Nó bắt đầu bằng Công hàm của Phạm Văn Đồng gửi cho Chu Ân Lai ngày 14-9-1958, công nhận yêu sách 12 hải lý của Trung Cộng, làm cho nước này gây khó dễ trong vấn đề chủ quyền của Việt Nam đối với 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Nó tiếp tục với 2 Hiệp ước về biên giới năm 1999 và về lãnh hải năm 2000, dâng cho Trung Cộng 792 km2 đất liền, trong đó có ải Nam Quan lẫn thác Bản Giốc, và cả hàng chục ngàn km2 mặt biển. Chính vì vậy mà hải quân Trung Cộng đã bắn vào ngư phủ Việt Nam, trong khi đó thì lãnh đạo cộng sản Việt Nam và Trung Cộng cùng li ở Hà nội, chúc mừng «Tinh Hữu nghị Muôn đời Thắm tươi», được ghi bằng những chữ vàng.

Đó là một chính quyền hại dân! Thật vậy, có thể nói từ lúc Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản nổi lên cướp chính quyền ngày 19-8-1945, rồi họ Hồ đọc «Bản Tuyên ngôn Độc lập» ngày 2-9 ở quảng trường Ba đình, trên thực tế Hồ chí Minh và Đảng Cộng sản đã đặt đất nước và dân tộc Việt Nam vào gông cùm của Đệ tam Quốc tế Cộng sản, biến nước chúng ta thành bãi chiến trường trong cuộc tranh hùng tư bản-cộng sản; dân tộc chúng ta là nạn nhân phải chịu biết bao là cuộc chiến đau thương.

Không những thế, họ Hồ còn nhập cảng lý thuyết Mác-Lê, chủ trương đấu tranh giai cấp, bạo động lịch sử, một lời kêu gọi nội chiến triền miên, đưa đến cảnh con đầu

cha, vợ tổ chồng, bạn bè tìm cách sát hại lẫn nhau.

Đau thương cho dân tộc Việt, đó là lý thuyết này đã bị chối bỏ tại ngay những nước được xem là cái nôi của nó như Nga xô và Đông Đức. Thế mà giới lãnh đạo cộng sản Việt Nam hiện nay vẫn giữ nó, như Lời Mở đầu của Hiến Pháp hiện hành cộng sản Việt Nam: «Lý thuyết Mác-Lê là nền tảng của chế độ» là «Ánh sáng soi đường cho chế độ».

Chính quyền cộng sản hiện nay tiếp tục là một chính quyền phản dân, hại nước, không nghĩ gì đến quyền lợi của quốc gia, dân tộc. Chính quyền này không phải là một chính quyền chính thống, cả theo nghĩa cổ điển và hiện đại của 2 chữ này. Đó là một chính quyền phản nước, hại dân, đi ngược lại trào lưu của văn minh nhân loại là tự do, dân chủ, tôn trọng nhân quyền. Ngày nào còn chính quyền này, thì Việt Nam vẫn bị coi là một trong những nước nghèo đói nhất thế giới, vẫn là một trong những nước đội sổ về tự do ngôn luận, tự do báo chí và tôn trọng nhân quyền.

(1) Xem thêm «Cách mạng tháng 10, ngày đại họa của dân tộc Nga và cũng là đại họa cho nhân loại», ở <http://perso.orange.fr/chuchinam/>



Xin góp tay phổ biến bán nguyệt san này cho Đồng bào quốc nội

HCM

và Mặt trận Việt Minh

.....**Minh Võ - HCM, nhận định và tổng hợp, ch. 47.....**

Trước hết, cần minh xác về khái niệm *mặt trận*. Thông thường 2 chữ này có nghĩa tiền tuyến, nơi đang xảy ra giao tranh bằng quân sự. Đó là nghĩa đen. Nhưng *mặt trận* cũng có nghĩa bóng, chẳng hạn khi nói mặt trận văn hóa, mặt trận ngoại giao... Ngoài ra, mặt trận còn có thể là một tổ chức đấu tranh tập hợp nhiều đoàn thể đảng phái nhằm tranh thủ một mục tiêu chính trị nào đó, không nhất thiết bằng võ lực.

Đó là những khái niệm thông thường, trước khi có cuộc chiến ý thức hệ do chủ trương đấu tranh giai cấp mang tính toàn cầu, toàn diện. Từ khi có cuộc chiến này với thuộc tính “toàn cầu, toàn diện”, mặt trận chỉ có một nghĩa – nghĩa đen. Mặt trận ở đây chính là tiền tuyến, tại đó người cộng sản dùng những vũ khí tinh thần hơn là vật chất. Trong chiến tranh toàn diện, mọi thứ đều có thể là vũ khí thì mọi nơi đều có thể là tiền tuyến hay mặt trận.

Theo chiến lược sách lược liên minh Lenin, đặc biệt sách lược “mặt trận thống nhất” được Stalin áp dụng tại Trung Quốc giữa thập niên 20, mặt trận còn là một hình thức sách lược đấu tranh. Nó thay đổi tùy nơi, tùy lúc, tùy theo *cao trào hay thoái trào cách mạng* (chữ của Stalin).

Trong trường hợp này, nó như chiếc áo mà đảng cộng sản chọn mặc cho phù hợp với hoàn cảnh thực tế. Cũng theo sách lược liên minh Lenin, mặt trận còn mang ý nghĩa của *bộ mặt ngoài che giấu thực chất phía trong*. Mặt trận luôn được điều khiển bởi đảng cộng sản nằm làm nòng cốt ở bên trong nên cũng có thể bảo là một thứ mặt nạ của đảng cộng sản. Những tính chất này đều được thể hiện với Mặt trận Việt Minh.

Phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh 1930-1931 và cuộc Cải Cách Ruộng Đất 1953-1955 đánh dấu hai thời điểm quan trọng trong quá trình hoạt động của Hồ Chí Minh thì Mặt Trận Việt Minh và Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam là những tổ chức gắn liền với sự nghiệp của Hồ Chí Minh, nhất là Mặt Trận Việt Minh do Hồ Chí Minh khai sinh ngày 19 tháng 5 mà sau này ông nói là ngày sinh của ông.

Có thể coi hai tổ chức này như hai con thuyền đã giúp Hồ Chí Minh vượt

qua sóng gió. Và, cũng như mọi con thuyền, cả hai tổ chức đều mang chung số phận bị dẹp bỏ sau khi đi tới bến bờ mong muốn để chỉ còn được sống lại vào những lúc cần xác định lý tưởng của Hồ Chí Minh.

Với rất nhiều người, Mặt Trận Việt Minh cũng như Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam là những lực lượng qui tụ các phần tử yêu nước hình thành do yêu cầu giành độc lập hoặc chống ngoại xâm. Hồ Chí Minh là người sáng lập và trực tiếp lãnh đạo Mặt Trận Việt Minh, là người hỗ trợ tích cực cho Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam Việt Nam. Cả hai tổ chức đều nhờ Hồ Chí Minh để thâm hoạt thắng lợi, hoàn thành nhiệm vụ lịch sử đối với đất nước. Lý tưởng mà Hồ Chí Minh theo đuổi đã được kể là dựa trên nền tảng hình thành từ tính chất đáp ứng nguyện vọng dân tộc chính đáng của hai tổ chức trên.

Tương đồng và dị biệt giữa thực tế với nhận định được nêu trên ra sao?

Theo tài liệu của Cộng Sản Việt Nam, Mặt Trận Việt Minh ra đời tại hang Pac Bó tỉnh Cao Bằng ngày 19-5-1941 theo sáng kiến của Hồ Chí Minh trong một phiên họp được gọi là Hội Nghị kỳ 8 Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam. Hồ Chí Minh chủ tọa Hội Nghị với tư cách đại diện Đệ Tam Quốc Tế. Số người có mặt gồm Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt, Phùng Chí Kiên và một đại biểu Bắc Kỳ, một đại biểu Trung Kỳ. (1) “*Hội nghị khẳng định: Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là giải phóng dân tộc... Trong lúc này, khẩu hiệu của Đảng ta là trước hết phải làm sao giải phóng cho được các dân tộc Đông Dương ra khỏi ách của giặc Pháp-Nhật... nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc chịu mãi kiếp ngựa trâu mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được.*”

“*Theo sáng kiến của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, hội nghị đã quyết định thành lập mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi mang tên Việt Nam Độc Lập Đồng Minh (gọi tắt là Việt Minh) nhằm liên hiệp hết thảy các giới đồng bào yêu nước không phân biệt giàu*

nghèo, già trẻ trai gái, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị...” (2)

Việt Nam những sự kiện lịch sử 1919-1945 ghi lại chi tiết hơn: “*Phân tích tình hình thế giới, nghị quyết của Hội Nghị nhận định: Nếu cuộc chiến tranh để quốc lần trước đã đẻ ra Liên Xô, một nước xã hội chủ nghĩa, thì cuộc chiến tranh để quốc lần này sẽ đẻ ra nhiều nước xã hội chủ nghĩa, sẽ do đó mà cách mạng nhiều nước thành công... Hội Nghị tán thành nghị quyết của hai hội nghị Trung ương trước đó về việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược và sách lược nhằm nêu cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Theo đề nghị của Nguyễn Ái Quốc, ngày 19-5-1941, Hội Nghị quyết định thành lập Việt Nam Độc Lập Đồng Minh Hội (gọi tắt là Việt Minh) thay cho Mặt Trận Dân Tộc Thống Nhất Phản Đế Đông Dương và đặt ra nhiệm vụ giúp đỡ các dân tộc Lào và Campuchia thành lập mặt trận của mình. Các tổ chức của Việt Minh sẽ là các Hội Cứu Quốc. Hội Nghị quyết định tiếp tục chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất để tranh thủ mở rộng mặt trận dân tộc”* (3)

Những dòng ghi vắn gọn trên cho thấy rõ Mặt Trận Việt Minh không hề theo đuổi mục tiêu đấu tranh cho nguyện vọng dân tộc. Sự ra đời của tổ chức chỉ nhằm khai thác tâm lý quần chúng để gây dựng lực lượng và củng cố vị thế của Đảng Cộng Sản tùy theo từng giai đoạn. Những ngày trước đó, Đảng Cộng Sản nấp dưới chiêu bài Mặt Trận Dân Tộc Thống Nhất Phản Đế Đông Dương thành lập tháng 11-1939, vì không thể công khai đấu tranh sau biến cố Xô Viết Nghệ Tĩnh. Trước nữa, Đảng Cộng Sản đã lập Mặt Trận Phản Đế vào tháng 11-1930 và Mặt Trận Dân Chủ vào năm 1936.

Hình thức mặt trận này sinh từ quan điểm chiến lược sách lược Lenin nhằm tập hợp, liên minh với các lực lượng, kể cả thành phần thù địch nhưng cần khai thác trong thời gian trước mắt hay một thời khoảng nào đó. Vì thế, mặc dù coi mọi giai cấp đều là kẻ thù của giai cấp Vô Sản, Mặt Trận Việt Minh vẫn chuyển hướng chỉ đạo để hô liên hiệp hết thảy các giới đồng bào yêu nước không phân biệt giàu nghèo, già trẻ, trai gái, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị và nêu chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất để tranh thủ mở rộng mặt trận dân tộc.

Chuyển hướng và tạm gác chắc chắn chỉ là những việc mang tính giai

đoạn chứ không phải hướng nhắm thực sự cuối cùng. Cho nên, Douglas Pike đã hết lời ca ngợi Hồ Chí Minh: “*Thiên tài số một của Hồ là tổ chức... Hầu hết những thắng lợi chính trị của Hồ trong thời kỳ tiền Việt Minh là kết quả của tài tổ chức: tạo dựng, xử dụng và đưa ra ánh sáng một cách thuận lợi một chuỗi những tổ chức mặt trận thống nhất, cái sau bao giờ cũng cao hơn cái trước, mỗi cái đều tăng cường quyền lực của đảng, mở rộng thêm sự ủng hộ của cơ sở quần chúng và loại trừ đối lập (rivals). Kỹ thuật (loại trừ) này gồm có việc bao lấy tổ chức đối lập đưa nó vào trong một cộng đồng xã hội rộng lớn hơn như một phương cách làm lu mờ căn cước riêng của nó và như một màn mờ đầu để chặt mắt đầu, không còn lãnh tụ nên phải tan rã...*” (4)

Không chỉ trong thời kỳ tiền Việt Minh mà các thời kỳ sau cũng mang cùng tinh chất. Thực tế xã hội Việt Nam giai đoạn này cho thấy Đảng Cộng Sản Việt Nam không thể thành công nếu cứ tiếp tục hô hào đấu tranh giai cấp và cải cách ruộng đất như những năm 1929-1930. Chính sách thực dân và thái độ tàn nhẫn của người Pháp đối với dân chúng đã tạo sự căm phẫn ngay nơi nhiều người Pháp. Andrée Viollis đã ghi lại không biết bao nhiêu cảnh sống uất nghẹn của người dân Việt Nam: “*Từ khi tôi đến Huế, vào mỗi sáng tôi thường bị đánh thức bởi giọng khàn gáy của những người còn say rượu, mắng bởi bếp “Đồ súc vật, mày có đến không?... Phải mất bao nhiêu thời giờ mới gọi được mày? Đến mau... sà-lù... Đôi khi tôi nghe thấy tiếng ghé đồ loảng xoảng, tiếng giấy dệp quăng ném loạn xạ... Một bà Pháp, đốc học trường Nữ ở Huế lái xe hơi, đụng té hai người nhà quê gánh rau vào thành phố. Họ bị thương nhẹ. Bà nọ đang tính bồi thường thì một viên chức nổi giận vì đám nhà quê dám hỗn xược đòi tiền một bà đầm. Y vừa đánh hai người kia vừa la lối: “Nếu tao mang súng theo thì tao giết tụi bay rồi. Cút đi! Đùng vác mặt đến đây nữa, nếu không sẽ biết tay tao”. Hai người đàn bà tội nghiệp mắt cá gánh rau, mặt đầy máu, lấm lét bỏ trốn mà vẫn mừng đã thoát nạn*” (5)

Cảnh ngoài đường phố đó không đáng gì so với cảnh một nhà giam năm 1929-30 mà Andrée Viollis chứng kiến: “*Tôi nhận ra hai hàng tù nhân, chân bị cùm, ngồi hay nằm sát chặt lấy nhau. Mỗi căn có 200 người. Tất cả đều nhìn chúng tôi bằng con mắt tuyệt vọng và sốt nóng vừa giờ bàn tay ra van nài... Mặt của họ nám đen, khô nứt, má hóp, môi chảy ra nứt*

nẻ, cánh tay thì đầy mụn nhọt và vết thương. Hầu hết đều ghê hoặc bị chấy rận dày vô... Cả ngày người ta chỉ tháo cùm cho họ hai lần, mỗi lần mười phút để lo việc cần. Họ chỉ có quyền rửa mặt mỗi tuần một lần... Họ tiểu tụy đến nỗi nhiều người không chống lại nỗi bệnh kiết lỵ mà hầu hết đều bị. Mỗi sáng, người ta đến lấy những xác chết đem đi. Trung bình có hai hoặc ba người chết mỗi ngày trong một căn.” (6)

Andrée Viollis ghi lại một sự việc xảy ra tại nhà tù ngày 29-5-1931: “*Hai tên Lê Dương Van Bergen và Layon lấy cưa xén tóc một phạm nhân để giỡn. Nghịch chán, Van Bergen rút súng lục bắn vào đùi phạm nhân rồi hất vào phòng giam. Một lúc sau, Van Bergen lại chìa súng bắn xối xả vào các phạm nhân. Tất cả đều bị thương. Chúng chất các phạm nhân bị thương lên xe đưa đến một nơi vắng vẻ dùng súng lục bắn chết từng người, quăng xác vào bụi. Ra tòa, Van Bergen khai là chỉ bắt chước cấp trên thường chém đầu phạm nhân để giỡn chơi. Tên quan ba Doucin khai do nhà giam chật hẹp, số phạm nhân lại quá nhiều nên phải giết bớt đi*.” (7)

Đó là cách đối phó với các đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng trước và sau thời gian xảy ra cuộc khởi nghĩa Yên Bái. Những tên cai tù giết người được tòa tuyên bố trắng án trong khi một số tù nhân bị tử hình. Một chứng nhân người Pháp khác là Louis Roubaud (8) đã ghi lại phản ứng của nhiều người tù trước tòa.

Trong phiên xử ngày 26-5-1930 tại Phú Thọ, Nguyễn Văn Toại không chờ Tòa lên tiếng đã nói: “*Tôi nhận hết!*” Tòa hỏi: “*Anh có phải đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng không?*” Toại đáp: “*Tôi chỉ là một người Việt Nam. Tôi thương xót đồng bào tôi bị cực khổ nên tôi tham gia tấn công đồn binh Pháp*”. Nguyễn Văn Toại mới 33 tuổi và là một trong 5 người bị chém đầu tại Phú Thọ ngày 22-11-1930.

Cùng trong phiên xử đó, một người khác đồng dạng nói trước Tòa: “*Tôi không có chân trong hội kín hội hồ nào hết. Tôi là người Việt Nam, tôi có bốn phạm phải đánh đuổi người Pháp ra khỏi đất nước tôi để khôi phục nền độc lập cho Tổ Quốc*”. Ngày 23-6-1931, trước khi bị đưa ra hành quyết tại Hỏa Lò, Lê Hữu Cảnh đã tươi cười nói với linh mục Dromet: “*Chết vì tổ quốc, lên Thiên Đường nhanh lắm*”. Nhưng Tổng ghi lại hình ảnh cuối cùng của Lê Hữu Cảnh: “*Người ta trông thấy anh hơn hồ khi hô xoner câu “Việt Nam vạn tuế!” rồi đâm đầu vào máy chém*” (9)

Cuộc sống tù nhục đọa đày dưới ách thống trị tàn khốc đã khiến toàn cõi Việt Nam là một lò lửa hận thù ngùn ngụt đối với thực dân Pháp đúng như L. Bonnafont đã viết trong **Trente ans de Tonkin**: “*Hòn Gay không đem lại gì cho chúng ta, ngoại trừ mối căm thù của hàng ngàn cu-li*” (10). Nguyễn vọng giành độc lập cho Tổ Quốc là nguyện vọng chung của hết thảy mọi người vì đó là lối thoát duy nhất cho cảnh sống đói rét dưới roi vọt. Đó cũng là lý do khiến Đảng Cộng Sản thấy cần vận dụng chiêu bài giải phóng dân tộc và tạm thời che kín chủ trương đấu tranh giai cấp.

Ngay Đào Duy Anh khi mới tham gia đấu tranh trong đảng Tân Việt cũng phát biểu: “*Không thể căn cứ vào một giai cấp nào để lấy đảng viên được, tầng lớp thợ thuyền còn quá ít ỏi và chưa có đường lối rõ rệt, trong khi tầng lớp nông dân cũng chưa thuần nhất và ít giác ngộ về đường lối*” (11). Trên thực tế từ ngày 18-11-1930 Trung Ương Đảng Cộng Sản Đông Dương đã gửi chỉ thị tới các cấp ủy Đảng “*khẳng định lại đường lối chiến lược và sách lược của Đảng trình bày trong Luận Cương, nhấn mạnh tới tầm quan trọng của công tác xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất mà trong giai đoạn lịch sử này việc tổ chức Hội Phản Đế Đồng Minh là chủ trương đúng đắn và cấp thiết*”. (12)

Như thế, 11 năm trước khi Mặt Trận Việt Minh ra đời, công tác xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất đã được minh thị là một công tác mang tầm chiến lược và sách lược của Đệ Tam Quốc Tế tức không phải sáng kiến của một cá nhân nào, kể cả Hồ Chí Minh.

Năm 1930, theo thẩm định tình hình, Đảng cần chiêu bài Phản Đế nên Mặt Trận Phản Đế Đồng Minh xuất hiện. 6 năm sau, sự thắng thế của Mặt Trận Bình Dân trên chính trường Pháp khiến chiêu bài Dân Chủ thích hợp hơn nên Phản Đế Đồng Minh được thay thế bằng Mặt Trận Dân Chủ. Rồi tình hình lại xoay chuyển khiến xuất hiện Mặt Trận Thống Nhất Dân Tộc Phản Đế Đồng Dương ngày 18-11-1939. Sau đó, chiêu bài Phản Đế tỏ ra không cuốn hút bằng chiêu bài Độc Lập nên Mặt Trận Việt Nam Độc Lập Đồng Minh ra đời.

Ưu điểm của sách lược vận dụng mặt trận không chỉ là tính hấp dẫn của những chiêu bài đối với quần chúng mà nằm ngay trong thái độ khác biệt về ý thức giữa những người đấu tranh không cộng sản và thuộc hàng ngũ cộng sản.

Người Cộng Sản được rèn giũa, nhắc nhở thường xuyên về *bạn và thù*, không lúc nào quên vấn đề chủ yếu trong liên minh là phải nắm vững thể chỉ đạo bằng mọi giá, kể cả vu cáo triệt hạ, ám toán tiêu diệt những kẻ gây trở ngại. Trong khi đó, người không cộng sản bước vào mọi cuộc liên minh với sự tin cậy thiện chí hợp tác của bất kỳ ai, sẵn sàng chấp nhận bất kỳ vai trò nào miễn là có người cùng chia xẻ nhiệm vụ đấu tranh.

Cho nên, người Cộng Sản gần như không gặp khó khăn trong sự thực hiện các mưu đồ mà Douglas Pike đã mô tả là bao lấy tổ chức đối lập đưa vào một cộng đồng rộng lớn hơn *làm lu mờ căn cước riêng của nó và chặt mất đầu, không còn lãnh tụ nên phải tan rã...*

Với những người sôi sục nhiệt tâm chống Thực dân để giành độc lập nhưng chưa từng tham gia tổ chức đấu tranh nào, mức thuận lợi càng lớn hơn cho Cộng Sản, nhất là sự hoàn toàn mờ mịt về chủ thuyết Cộng Sản. Cho tới thập niên 1970, đại đa số dân chúng Việt Nam vẫn nghĩ về Cộng Sản như một tập thể chủ trương bạo động để bênh vực người nghèo khó, chống lại cường quyền áp chế và những kẻ giàu sang độc ác.

Khi đã vượt qua tâm trạng e dè với phương pháp bạo động, không mấy ai còn băn khoăn tìm hiểu tổ chức mình sẽ tham gia là Cộng Sản hay không Cộng Sản. Ngay trong giới trí thức, thậm chí giữa những người đang hoạt động đảng phái, vẫn có luận điệu *"Danh xưng tổ chức là gì không quan trọng, chỉ cần chung sức đánh Tây thôi. Cộng Sản hay không cộng sản cũng là người Việt Nam đang sống trong nô lệ và mong mới độc lập như mình."*

Ý kiến về đảng phái của nhà cách mạng lão thành Huỳnh Thúc Kháng được Võ Nguyên Giáp ghi lại chính là bằng chứng cụ thể cho cách suy nghĩ về quốc gia và cộng sản đương thời: *"Tôi Hà Nội gặp chúng tôi, cụ Huỳnh tỏ ý lo lắng về cái mà cụ gọi là tình hình "đảng tranh" hiện thời. Theo ý cụ thì Việt Minh, Việt Nam Cách Mệnh Đồng Minh đều tranh đấu cho dân, các vị lãnh đạo đều là những người yêu nước đã bỏn ba hải ngoại, giờ phải đặt quyền lợi quốc gia lên trên, phải đoàn kết lại, không nên xung đột vì chuyện đảng phái". (13)*

Hơn nữa, người trong nước đã có thói quen trông chờ sự tiếp sức từ bên ngoài kể từ khi phong trào Đông Du được Phan Bội Châu phát động. Tin tức đấu tranh từ Trung Hoa, Thái Lan luôn là nguồn hứng khởi và đề tài bàn thảo.

Sau Cách Mạng Tân Hợi 1911 Trung Hoa, chính Phan Bội Châu đã ngã theo xu hướng canh tân, chủ trương dân chủ hóa, hô hào làm cách mạng xã hội để hình thành tổ chức Việt Nam Quang Phục Hội. Lớp trí thức trẻ trong nước cũng choáng ngợp trước nhiều nguồn ánh sáng từ tưởng Tây Phương và Việt Nam Quốc Dân Đảng của Nguyễn Thái Học đã tiếp nối Phan Bội Châu không ngừng hô hào làm cách mạng xã hội. Điểm quan trọng là không có sự phân biệt rạch ròi về cách mạng xã hội theo tinh thần Tam Dân Chủ Nghĩa của Cách Mạng Tân Hợi Trung Hoa mà Phan Bội Châu đề xướng với cách mạng xã hội theo tinh thần giai cấp đấu tranh của Đệ Tam Quốc Tế.

Toàn bộ khung cảnh thực tế đấu tranh chính trị tại Việt Nam giữa người cộng sản với người không cộng sản là một thiếu sót kín đáo trốn theo đuổi mưu đồ thâm độc trợn quyền lực và một tập thể ngay tình, chân thực luôn sẵn sàng chấp nhận bất kỳ ai tuyên bố đòi đập lập đều là bạn. Kết quả, sách lược dân tộc thống nhất đã làm tan rã các tổ chức không cộng sản, thu hút thêm người về cho đảng Cộng Sản.

Trên thực tế, qua các cửa ngõ không cộng sản như Tâm Tâm Xã, Phục Việt, Tân Việt, Tổng Hội Sinh Viên... những người trẻ như Vương Thúc Oánh, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn, Trần Phú, Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai, Đào Duy Anh... đã bị cuốn hút để trở thành đảng viên nòng cốt của Cộng Sản. Sau một quá trình huấn luyện, nhất là sau khi được chọn lọc gửi đi thụ huấn tại Mạc Tư Khoa, những người trên đều thay đổi ý niệm về đường hướng đấu tranh.

Lúc này, họ đã thuộc về một lực lượng mới với một sứ mạng mới là giải phóng nhân dân lao động toàn thế giới. Cuộc chiến mà họ bước vào do lòng yêu nước thúc đẩy chỉ còn là một bộ phận nhỏ trong cuộc chiến mà họ vừa giác ngộ. Họ ý thức rõ rệt điều đó và còn được chỉ dẫn kỹ lưỡng để khai thác những cuộc chiến cục bộ như thế nào để hoàn thành sứ mạng mới mà họ đã chọn lựa.

Những người không cộng sản chỉ nhìn thấy Mặt Trận là một hình thức kết hợp mọi người tạo thành lực lượng đấu tranh đánh đuổi kẻ thù thực dân Pháp giành lại nền độc lập dân tộc và những người cùng tham gia Mặt Trận đều là đồng chí.

Khi bước vào Mặt Trận, những phần tử hoặc tổ chức không cộng sản đều tự đồng hóa với Mặt Trận theo tinh thần hòa nhập để chung lo công

việc. Mọi nhiệm vụ do Mặt Trận đề ra là nhiệm vụ của mình và mục tiêu Mặt Trận nhắm tới là mục tiêu phụng sự của mình.

Nhưng người Cộng Sản đã được chỉ thị rõ ràng để không quên rằng họ chỉ *tạm thời gác lại chủ trương giai cấp đấu tranh và Mặt Trận là một vỏ bọc cần thiết trong giai đoạn*. Họ là người thuộc về Đảng, tức cái nhân của Mặt Trận. Nhiệm vụ chủ yếu của họ là phát triển và củng cố cái nhân chứ không xả thân cho mục tiêu của cái vỏ.

Chính vì thế, họ phải nắm quyền chủ động trong Mặt Trận để giữ vững các điều kiện thuận lợi cho việc phát triển và củng cố Đảng. Mặt Trận chỉ là vỏ bọc nên cũng như chiếc áo. Mỗi trường hợp, mỗi hoàn cảnh cần có những chiếc áo khác nhau nên nắm vững quyền chủ động có nghĩa là tránh bị lệ thuộc chiếc áo để luôn luôn ứng phó kịp thời với mọi tình huống hầu bảo vệ hữu hiệu cho cái nhân.

Cộng Sản không đồng hóa với Mặt Trận mà vận dụng Mặt Trận như một công cụ phục vụ cho mục đích của mình. Tương quan giữa Đảng Cộng Sản với Mặt Trận là tương quan giữa người chỉ huy với kẻ thừa hành. Thêm nữa, Mặt Trận không đơn thuần là một danh xưng hay một hình thức tổ chức mà chính là một trận tuyến.

Đối với Cộng Sản, những người cùng tham gia Mặt Trận chưa hề là đồng chí mà còn có thể là kẻ thù. Cộng Sản mời gọi những người này tham dự liên minh để lợi dụng, chinh phục hoặc giăng bẫy thanh toán. Liên minh trong quan điểm chiến lược sách lược Cộng Sản là một cuộc chiến dưới hình thức sống chung hòa bình trong lúc kẻ thù bị ru ngủ bởi hình thức đó.

Đấu tranh giai cấp là cuộc chiến liên tục và trường kỳ dưới mọi hình thức để giành mục tiêu thiết lập nền chuyên chính vô sản trên toàn thế giới nên không thể ngưng diễn tiến một ngày một giờ nào và ở bất kỳ nơi đâu. Mặt Trận là trận tuyến trên đó cuộc chiến liên tục diễn ra với những kẻ thù tuy đang là đồng minh nhưng không theo cộng sản.

Ý nghĩa chứa đựng trong danh từ Mặt Trận đối với Cộng Sản là ý nghĩa này chứ không phải ý nghĩa theo cách hiểu của người không cộng sản vẫn được trưng dẫn để thuyết phục các đối tượng quần chúng.

(Còn tiếp một kỳ)

CHÚ THÍCH

(01) Theo Jean Lacouture thì nó ra đời trong một túp lều lá, với một cái

bàn duy nhất. Hiện diện chỉ có mấy người thân tín của ông Hồ từ khi còn ở Hoa Nam như Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Phùng Chí Kiên, Vũ Anh, Hoàng Văn Thụ, Trường Chinh. **(02) Danh nhân Hồ Chí Minh** – Trần Đình Huỳnh, Nxb Văn Học, Hà Nội 2001, tr. 68-69. **(03) Việt Nam những sự kiện lịch sử** – Dương Trung Quốc, Nxb Giáo Dục, Hà Nội 2001, tr. 330. **(04) Douglas Pike – X. chương 22. (05.06.07) Indochine S.O.S** – Andrée Viollis, Gallimard, Paris 1955, tr.112 & 148. **(08) Vietnam, la tragédie Indochinoise** – Louis Roubaud, Paris 1931, tr. 126. **(09) Hoa cảnh Nam** – Nhượng Tống, Khai Trí, Sài Gòn 1973, tr.180. **(10) Trente ans de Tonkin** – L. Bonnafant, Paris 1924, tr. 214. **(11) Lịch trình diễn tiến phong trào quốc gia Việt Nam** – Nghiêm Xuân Hồng, Ngày Về, Cali.1973 tr.43-44. **(12) Việt nam những sự kiện lịch sử**, tr.196 & 330-331. Hội Nhi Đồng Cứu Vong được đổi thành Hội Nhi Đồng Cứu Quốc vào tháng 8-1945, Hội Thiếu Nhi Tháng Tám vào tháng 3-1951, Đội Thiếu Niên Tiền Phong vào tháng 1-1956, phát triển thêm Đội Nhi Đồng Tháng Tám vào tháng 3-1960 và từ 1970 tới nay biến thành Đội Thiếu Niên Tiền Phong Hồ Chí Minh và Đội Nhi Đồng Hồ Chí Minh. **(13) Những năm tháng không thể nào quên** – Võ Nguyên Giáp, Nxb QĐND, Hà Nội 2001, tr. 137.

Phần đông du khách Việt Nam đến viếng Malacca, Mã Lai (cạnh eo biển giữa Mã Lai & Singapore) đều khá ngạc nhiên về kiến trúc của thành phố cổ này không khác gì Hội An của ta. Từ mái ngói, cổng chùa, cửa hàng, con hẻm, cho tới cả món cơm gà hấp...

Đền khi ghé vào nhà Bảo tàng Lịch sử ở khu Tháp Đồng hồ (Clock Tower), người ta mới khám phá ra diêm chung của Malacca và Hội An: Cả hai cùng nằm trên bản đồ hải hành của Thủy sư Đô đốc TQ Trịnh Hòa cách đây đã 600 năm.

Trịnh Hòa (Zheng He / Cheng Ho), sinh năm 1371, tên thật là Mã Hòa (Ma Ho), thuộc dòng dõi một gia đình chiến tướng Mông Cổ từng viễn chinh rồi định cư ở Makkah, Ả Rập Saudi, và theo đạo Hồi. Trong triều nhà Minh, Trịnh Hòa được biết đến dưới tên gọi là Mã tam bảo Thái giám, có tài thủy chiến, thông thạo tiếng Ả Rập, am hiểu cả thiên văn, địa lý. Đến năm 1404, Thái giám Mã Hòa được hoàng đế Vĩnh Lạc (tức Minh Thành tổ Chu Đệ, con thứ tư của Minh Thái tổ Chu Nguyên Chương) sắc phong cho đổi tên hoàng tộc thành Trịnh Hòa.

Cùng thời, một thái giám người

Minh thuộc của VN ta, trước khi người anh hùng áo vải đất Lam Sơn Lê Lợi dấy binh dựng cờ khởi nghĩa giành lại độc lập cho nước nhà.

Cũng bắt đầu từ năm 1405, kéo dài cho đến 1433, Trịnh Hòa đã chỉ huy các đoàn chiến thuyền và thương thuyền TQ thực hiện bảy chuyến viễn dương chu du qua 37 nước ven biển Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương, tổng cộng gần 300.000 cs, tương đương với hơn 7 vòng trái đất.

Chuyến xuất phát của hạm đội Trịnh Hòa vào năm 1405 (tức 87 năm trước chuyến thám hiểm của Christopher Columbus) bao gồm 317 chiến thuyền và thương thuyền chở tơ lụa, vàng bạc, khí cụ... với 27.870 thủy thủ, binh lính, thông ngôn, thương nhân, thầy thuốc và các nhà địa lý Tàu. Đa phần các thương thuyền này dài khoảng 100m, tương truyền rằng chiếc soái hạm dài đến 140m (tức gấp 5 lần chiếc tàu của Columbus khám phá ra Tân đại lục lúc gần cuối thế kỷ 15, và gấp đôi chiếc tàu hơi nước đầu tiên xuyên Đại Tây Dương 4 thế kỷ sau nó). Trên hải trình đi vào vịnh Thái Lan rồi xuyên eo biển Malacca để vòng qua Ấn Độ Dương, cảng đầu tiên đoàn tàu này ghé lại chính là Hội An.

Trong những chuyến sau đó, hạm đội của Trịnh Hòa đã hướng đến vịnh Ba Tư, Biển Đỏ, ghé lại Mogadishu, Matindi, Mombassa, Zanzibar và có thể họ đã đến cả Mozambique. Đến chuyến thứ bảy, họ đến châu Phi, và có giả thuyết cho rằng họ đã khám phá ra châu Mỹ trước cả Columbus. Tuy nhiên trên đường về, vào năm 1433, Trịnh Hòa đã qua đời sau khi ghé hải cảng cuối cùng là Calicut, nam Ấn Độ. Trịnh Hòa đã được thủy táng trên biển Ấn Độ, theo nghi thức Hồi giáo, cùng với bộ phận trên người từng bị cắt và ướp giữ khi làm thái giám (để đầu thai nguyên vẹn kiếp sau, theo cách tin của người TQ).

Hạm đội Trịnh Hòa, vào đầu thế kỷ 15, chính là niềm tự hào tột đỉnh của TQ về sức mạnh thiên triều trên cả mặt biển. Trịnh Hòa đã đặt nền móng chủ nghĩa thực dân của TQ trên những vùng đất từ Đông Nam

TRỊNH HÒA LÀ AI?

Đình Tân Lộc 14-11-2008

Phát ngôn nhân Bộ Ngoại giao Lê Dũng vừa thông báo Tuần dương hạm Trịnh Hòa của Trung Quốc sẽ cập cảng Đà Nẵng từ ngày 18-11 đến ngày 22-11-2008. Cùng lúc, Ban Tuyên giáo Trung ương lại chỉ thị cho dàn truyền thông ở đây "tuyên truyền chừng mực, không ồn ào" và nên dùng tên phiên âm là Zheng He thay vì từ Hán Việt là Trịnh Hòa.

Vậy, Trịnh Hòa là ai? Có liên hệ gì tới Việt Nam? Vì sao Hà Nội lại phải sợ hý kỵ?

VN tên là Nguyễn An (vốn là một kiến trúc sư, do Hồ Hán Thương con của Hồ Quý Ly cống nạp để được Bắc Triều sắc phong chức An Nam Quốc Vương) cũng từng được Minh Thành Tổ Chu Đệ giao cho trọng trách xây dựng thành Bắc Kinh (tên cũ là Yên Kinh) từ năm 1404, đến năm 1420 mới hoàn tất.

Năm 1405, Chu Đệ sai sứ sang Việt Nam đòi đất Lộ Châu. Hồ Quý Ly và Hồ Hán Thương sai Cát địa sứ Hoàng Hối Khanh cắt đất của 59 thôn ở Cổ Lâu dâng cho nhà Minh. Đó là giai đoạn khởi đầu thời

Á qua tới Ấn Độ và vịnh Ba Tư mà phải non thế kỷ sau đó, các đế quốc thực dân Bồ Đào Nha, Hà Lan, Anh và Tây Ban Nha mới đến (theo dấu đoàn thám hiểm Vasco de Gama đi vòng từ phía tây châu Phi).

Theo học giả Nguyễn Huy Đức ở Pháp trên một bài khảo cứu về các chuyến viễn dương của Trịnh Hòa, thì "Nhiệm vụ của hạm đội này là thám hiểm các đại dương và làm cho thiên hạ nể sợ 'oai trời' mà chấp nhận triều cống nhà Minh. Trong ngày khánh thành Cấm Cung (năm 1421), Trịnh Hòa đã đưa về Bắc Kinh các vua chúa và sứ thần từ các nước Á châu, Á rập, Phi châu để vào châu Hoàng đế Vĩnh Lạc. Sự việc này chứng tỏ rằng nhà Minh đã chủ trương áp đặt hệ thống triều cống lên những quốc gia mà họ đã đặt chân đến".

Cùng thời với các chuyến hải hành của Trịnh Hòa là giai đoạn nhà Minh chiếm đóng VN (1406-1427), với các tên thái thú Trương Phụ, Mộc Thạnh, Hoàng Phúc, Lý Bân, Mã Kỳ... Trong đó, Hoàng Phúc là kẻ thi hành triệt để chủ trương của Minh triều là đồng hóa dân ta. Sách VN Sử Lược của Trần Trọng Kim viết: "Từ khi nhà Minh sang cai trị An Nam, dân ta phải khổ nhục trăm đường, tiếng oan không kêu ra được, lòng tức giận ngấm nghĩa ở trong tâm can, chỉ mong mới ra cho khỏi đồng than lửa".

Tình hình trong nước bấy giờ được mô tả là dân tình điêu linh cực khổ nhất trong các thời Bắc thuộc, vì lẽ: "những người An Nam như Nguyễn Huân, Lương Nhữ Hốt, Đỗ Duy Trung theo hàng nhà Minh, khéo đường xu nịnh, được làm quan to, lại càng ý thể của giặc, làm những điều tàn bạo hung ác hơn người Tàu. Và, trong những lúc biến loạn như thế, thì những đồ tham tàn gian ác, không có nghĩa khí, không biết liêm sỉ, lại càng đắc chí lắm, cho nên dân tình cực khổ, lòng người sầu oán".

Xem ra, thời nay không khác là bao. Trong cuộc tranh luận về chủ quyền lãnh thổ giữa VN và TQ, Bắc Kinh đã viện dẫn các chuyến hải hành của hạm đội Minh triều để lập luận rằng Trịnh Hòa đã khám phá ra

Hoàng Sa và Trường Sa, và dùng đó để phản bác các chứng cứ chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo này từ nhiều thế kỷ trước đó.

Lãnh đạo Hà Nội, trong tư thế chur hầu khăn quàng đỏ của TQ, đã:

- ký công hàm 14-9-1958 công nhận chủ quyền của TQ trên quần đảo Trường Sa;

- không dám lên tiếng khi Quốc vụ viện TQ ban bố lệnh sáp nhập quản lý hành chính huyện/thị xã Tam Sa bao gồm cả Trường Sa lẫn Hoàng Sa vào tháng 11-2007;

- khủng bố các cuộc tuần hành của thanh niên sinh viên VN phản đối vụ Tam Sa, tháng 12-2007;

- bắt nguội, đàn áp, truy bức và áp án những người biểu tình phản đối vừa nói, kê cả nhà báo tự do Điều Cày, ngày 20-4-2008;

- ruồng bỏ sinh viên thanh niên VN có ý định tuần hành phản đối TQ, ngược lại, bảo kê cho "du khách TQ" độc quyền biểu tình ủng hộ cuộc rước đuốc Olympic ngang qua Sài Gòn ngày 29-4-2008;

- ngoan ngoãn chấp nhận "tuân thủ nghiêm túc nhận thức chung giữa lãnh đạo cấp cao hai nước" và bảo đảm sự ổn định của vùng biển mà TQ gọi là biển Nam Trung Hoa, cũng như không tiến hành bất kỳ hành động nào làm phức tạp tình hình (Nguyễn Tấn Dũng, 25-10-2008).

- rập đầu trước Ủy viên Thường vụ BCT/TQ Chu Vĩnh Khang, rằng: "trước sau như một, luôn hết sức coi trọng, chân thành mong muốn và làm hết sức mình để phát triển quan hệ hợp tác toàn diện, hữu nghị truyền thống với Trung Quốc theo phương châm 16 chữ vàng và tinh thần 4 tốt" (Nguyễn Tấn Dũng, 29-10-2008).

Một tháng sau khi TT Nguyễn Tấn Dũng khẩu kiến Bắc Kinh và Ủy viên BCT/TQ Chu Vĩnh Khang tham quan Hà Nội, chiến hạm Trịnh Hòa (chứ không phải là bất kỳ một chiến hạm nào khác) của TQ ghé cảng Đà Nẵng. Lãnh đạo tối cao của Hà Nội lại ra chỉ thị cho dàn báo chính quy tránh nói tục danh Trịnh Hòa, và ra lệnh chỉ được phép tuyên truyền chùng mực. Tại sao?

Năm 2005, TQ tổ chức linh đình một lễ kỷ niệm 600 chuyến hải hành đầu tiên của Trịnh Hòa. Năm 2006, TQ cho trình chiếu một bộ phim 40 tập đề tôn vinh "Trịnh Hòa - Một Columbus của TQ", với các tài tử gạo cội Đạo Quốc Cường thủ vai Chu Đệ, Lý Tiểu Lộ thủ vai Hoàng hậu... Đây là màn giáo dục tập huấn về vị trí, vai trò và truyền thống bá quyền của TQ đối với các lân bang nói riêng và cả thế giới, nếu cần, nói chung.

Kể đến, tuần dương hạm Trịnh Hòa là một chiến hạm tối tân, hạ thủy năm 1987, từ bấy đến nay đã từng ghé Trân Châu Cảng và nhiều hải cảng quốc tế phương Tây. Gần đây, nó được điều quay về "thăm viếng" các quốc gia trong vùng Đông Nam Á. Trong số đó, nhiều người cho rằng điềm ghé thăm quan trọng nhất của chiến hạm Trịnh Hòa trong vùng này là Việt Nam, nhằm chuyên tải một số "thông điệp" cần thiết:

- biểu dương cho nhân dân VN nhìn thấy sức mạnh cơ bắp về cả 3 mặt kinh tế - chính trị - quân sự của Bắc Kinh, và vị trí bá chủ biển Đông của TQ;

- biểu dương cho nhân dân VN nhìn thấy thế tranh chấp thương phong của TQ thông qua lập luận Trịnh Hòa khám phá ra các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa;

- biểu dương cho nhân dân VN nhìn thấy thành quả TQ không chế lãnh đạo VN thông qua các cuộc khẩu kiến, gần nhất là với TT Nguyễn Tấn Dũng và TBT Nông Đức Mạnh...

*

Thông qua chiến hạm Trịnh Hòa, tinh thần "Hữu Nghị" của Bắc Kinh đồng nghĩa với "Khuất Phục".

Đảng và nhà nước quang vinh đã cúi đầu thần phục. Chỉ thị "tuyên truyền chùng mực" và tránh ky húy Trịnh Hòa đã trọng thị biểu dương ý chí khuất phục cao độ đó trước thiên triều. Còn nhân dân Việt Nam anh hùng thì sao? Ta cần làm gì để tỏ thái độ đối với sứ quán và lãnh sự quán TQ tại VN, trong dịp này, và liên tục cho đến ngày đánh dấu tròn một năm vụ việc Tam Sa?



Công nhân VN tại Đài Loan về nước mất tiền, ở lại không việc

Thanh Trúc RFA 06-11-2008

Như nhiều quốc gia trên thế giới, Đài Loan cũng bị tác động bởi sự suy thoái kinh tế toàn cầu. Điều này ảnh hưởng thế nào đến tầng lớp lao động từ Việt Nam sang? Linh mục Nguyễn Văn Hùng, giám đốc tổ chức bất vụ lợi có tên Văn phòng Trợ giúp Pháp lý cho Công nhân Việt tại Đài Loan, cho biết dù kinh tế xuống dốc và gặp nhiều khó khăn, người ở trong nước vẫn tiếp tục được công ty môi giới Việt Nam và Đài Loan đưa sang đây làm việc.

Chi phí đóng cho công ty môi giới trước khi đi là từ 7.000 cho đến gần 9.000 đôla:

“Qua đến Đài Loan rồi, nhất là trong thời gian gần đây, thì chỉ trong vòng hai tháng hoặc ba tháng những công ty mà họ đi làm khai phá sản, công nhân hoặc bị công ty môi giới cho về nước hoặc làm thủ tục đổi chủ.

Nhưng với sự suy sụp kinh tế của Đài Loan thì không có chủ nhận, do đó sau hai tháng thì những người này sẽ bị trả về nước, mà khi bị trả về nước thì họ sẽ mất trắng. Có những người công ty môi giới còn thương tình họ giúp trả lại một nửa hoặc một phần ba tiền môi giới.

Vẫn theo Linh mục Nguyễn Văn Hùng, điều ông muốn nói ở đây là công nhân Việt Nam không biết được thông tin thực tế ở Đài Loan: “Vì vậy nên tìm hiểu cho kỹ lưỡng và tốt nhất là không nên qua Đài Loan lúc này.”

Nhiều khó khăn trước mắt

Một số công nhân Việt Nam từ các công ty khai phá sản và đóng cửa đã tìm đến văn phòng của linh mục Nguyễn Văn Hùng để nhờ ông giúp làm thủ tục đổi chủ. Thế nhưng cái khó trước mắt là:

“Cứ mỗi thứ Năm chúng tôi đưa công nhân ra đó thì chừng 6 cho đến 70 công nhân Việt Nam đổi chủ,

trong lúc chỉ có 3 hoặc 4 chủ và mỗi chủ nhận một người thôi. Cho nên số công nhân Việt Nam chờ đổi chủ rất là đông.

“Một điều tôi cũng xin trình bày ở đây luôn là có một số anh chị em công nhân Việt Nam bị môi giới Việt Nam và môi giới Đài Loan giấu thông tin, nói là qua bên này làm một ngày từ bốn đến sáu tiếng làm thêm mà làm trong nhà máy.

“Nhưng mà khi qua bên này thì lại đưa họ đi làm những những công việc không đúng như ghi trong hợp đồng. Như vậy tiền lương của họ thay vì nhận được như hứa hẹn của công ty môi giới thì họ chỉ nhận khoảng chừng hơn 100 mỹ kim.

“Hồi tối hôm qua tôi nhận được nhiều cú điện thoại của những anh chị em đi qua công ty môi giới Vinamoto từ Lạng Sơn. Họ trả 140 triệu tiền Việt, khoảng chừng 8.500 cho đến 9.000 mk, qua bên đây đưa vào những công ty làm không đúng trong hợp đồng. Họ chỉ nhận được một tháng lương 4.000 tiền Đài Loan, tương đương hơn 100 mk.”

Không việc làm, không chủ nhân

Đó là tình trạng hiện tại của những công nhân Việt sang Đài Loan năm bảy tháng trở lại đây. Từ văn phòng của linh mục Nguyễn Văn Hùng ở Đào Viên, cách Đài Bắc 100 kilômét, anh Nguyễn Văn Hoài, quê ở Hà Tĩnh, qua Đài Loan tháng 03-2008, kể cho biết chi phí môi giới là 7.200, tiền học với tiền ăn tính riêng, tổng cộng tiền đóng cho công ty môi giới Than Quảng Ninh là 7.800, phải vay ngân hàng đến 90%:

“Sang đây thì môi giới bảo là được làm công xưởng, mà sang đây là ông chủ bắt nhà em đi làm công trường mà làm chỗ không hợp pháp ấy. Cái chỗ ấy là đất không được qui hoạch công an không cho làm

mà ông chủ vẫn bắt bọn em làm nên thường phải làm trốn. Em làm được năm tháng giờ hiện tại em đang ở văn phòng cha Hùng nhờ sự giúp đỡ để đổi chủ, vì là công ty bắt bọn em đi làm chỗ không hợp pháp, nếu bị công an bắt thì họ cho về nước.” Từ tháng 8 đến giờ, anh Hoài không có việc làm, không có chủ nào nhận.

Người thứ hai, chị Phí Thị Nhung, quê ở Bắc Giang, sang Đài Loan từ tháng 2-2008, qua trung gian công ty môi giới Vạn Xuân ở địa phương, sau đó chuyển lại cho công ty Sông Hồng của Đài Loan: “Công ty Sông Hồng của người Đài Loan đưa sang bên này chứ em không biết ông chủ là ai. Chính xác đóng cho công ty môi giới Sông Hồng lúc em vào là tám nghìn tám, mà em đưa cho người giới thiệu 7.000, sau đó họ thu tiền học của em hết 500 đô nữa. Em sang làm công nhân trong công ty ép giấy bóng, được hai tháng thì công ty đẩy không có việc làm. Cứ sáng làm thì chiều nghỉ, thậm chí có tháng em chỉ làm mười lăm buổi thôi. Một tháng không tính lương cơ bản mà tính theo lương mình làm. Họ nói năm nay họ không có việc làm, họ cho em đổi chủ. Em sang được ba tháng thì đổi chủ, đổi chủ được gần hết thì môi giới bảo cho em về nước, sau đó em đến nhờ văn phòng cha Hùng gia hạn cho em.”

Cho đến lúc này chị Phí Thị Nhung vẫn chưa kiếm được chủ mới: “Giờ kiếm chủ khó lắm, có lần bọn em đi mấy chục người ra, họ nhận có một người. Em thấy sang đây thì lương không đúng với hợp đồng. Khi em nói với nhà chủ thì nhà chủ bảo là không có việc làm thì không có tiền, cả người Đài Loan đi làm cũng thế. Khi mình gọi môi giới thì môi giới họ không đến, bao giờ nhà chủ gọi thì môi giới mới đến. Em cảm thấy như môi giới phục vụ nhà chủ chứ không phải phục vụ mình. Gọi môi giới bên Việt Nam thì họ còn không nhắc máy. Em thất nghiệp hơn ba tháng rồi, mà đến 24 tháng 11 này mà không có người nhận và cha không giúp em gia hạn được là em có thể bị về nước.”

Về không thể, ở không xong

Thanh Trúc cũng gặp được một nhóm 5 anh công nhân khác cùng cảnh ngộ như anh Hoài hay chị Nhung. Cả 5 sang Đài Loan hơn 3 tháng, qua trung gian công ty Xuất nhập Khẩu Lao động Halasuco ở Hà Nội, với hợp đồng ba năm làm việc cho công ty điện tử Fusin.

Anh Nguyễn Hồng Quảng, quê ở Nghệ An, sang Đài Loan tháng Bảy năm nay, cho Thanh Trúc biết: “Em đi là hết 7.400, trước khi đi thì ký hợp đồng sang đây làm công ty điện tử. Nhưng mà qua đây một hai tháng không có việc thì em làm quét dọn. Bây giờ công ty trả cho em về nước thì bảo đền bù cho em là 5.000. Nhưng mà em không chấp nhận bởi vì 5.000 đó về Việt Nam mới trả. Em sợ là về Việt Nam em sẽ cũng bị lừa luôn, họ không trả cho em đâu. Hôm nay thì họ cho môi giới đến công ty để giải quyết hợp đồng. Trong hợp đồng của họ em đọc được là do em tự nguyện về chứ họ không trả em về, em thấy như thế là không hợp lý nên em không ký. Nếu mà ký theo họ thì nhà em về nước họ lật lại thì em mất hết.”

Tiếp lời anh Quảng, anh Bùi Bá Đăng, quê ở Hải Dương, cũng được hứa hẹn qua Đài Loan thì làm cho công ty Fusin chuyên sản xuất bảng mạch điện tử: “Đây thì em nộp vô công ty Halasuco là 6.700 đôla, em đi tháng Tám năm 2008. Thế mà em sang đây là chỉ có đi lau nhà, quét dọn, lau kính và lau những bồn rửa tay của công ty này. Bây giờ đùng một cái lại cho em về nước thì em bảo em không biết tại làm sao cho em về nước, trong khi tất cả những công việc em vẫn làm đầy đủ.

“Hôm nay môi giới đến bắt em ký vào cái tờ là không đảm bảo qui định công ty, phản đối công ty, tự nguyện chấm dứt hợp đồng, biểu hiện không tốt, kiểm tra không đầy đủ tiêu chuẩn sức khỏe. Thế là em không ký vào cái tờ đấy vì là không đúng với sự thật. Mà công ty cắt cho em nghỉ từ thứ Sáu tuần trước, mà nó còn bảo không mua cơm cho bọn em ăn. Bên môi giới hôm nay đến mặc cả là em về nước họ trả em 5.100. Thì là em cũng nhờ bên cha là giúp em có thể lấy thêm được

hơn không. Họ cho em về thì em về, nhưng mà số tiền em đi bây giờ trả em như thế thiệt thòi quá.”

Đó là tình cảnh khó xử của các công nhân Việt sang ĐL chưa được 1 năm, vào khi nền kinh tế bản xứ và công ăn việc làm dành cho người lao động chân tay bị ảnh hưởng từ tình trạng suy thoái và bất ổn.

Thường đồng hành cùng những nỗi cực nhọc của công nhân lao động Việt Nam sang Đài Loan trước nay, linh mục Nguyễn Văn Hùng nói thêm: “Đáng nhẽ họ nhận được mỗi tháng khoảng chừng 500 mỹ kim, nhưng mà khi qua đây họ bị trừ đủ thứ tiền, tiền ăn, tiền ở, tiền khám sức khỏe, tiền tiết kiệm rồi tiền bảo hiểm. Cái người mà điện thoại cho tôi đó, đang còn làm việc trong công ty và công ty này cũng đang trong thời kỳ phá sản.”

Còn anh Hoài, chị Nhung, anh Quảng, Anh Đăng thì kể với Thanh Trúc là nếu mọi chuyện cứ êm xuôi đúng như trong hợp đồng, nghĩa là công việc ổn định, lương hướng đều đặn thì chỉ cần 2 năm 7 tháng ai cũng có thể thanh toán hết số nợ 8, 9 ngàn đô đã vay ngân hàng để nộp cho môi giới trước khi đi. ●●●●●

Phố 5, Phường An Hoà, TP Rạch Giá, khiến một số cư dân này phản ứng:

“Tôi cũng có miếng đất ở khu Lâm Quang Ky mà bây giờ mấy ông sắp sửa cưỡng chiếm 3 ngàn mấy trăm mét vuông. Tôi thấy rằng ông nhà nước ông làm như vậy thì hẹp cho chúng tôi quá, vì đất cát này đã 3 đời gia đình chúng tôi khai thác rồi. Bây giờ mấy ông lấy rồi bồi thường giá quá rẻ. Trời ơi cái này thì oan ức rồi. Họ thường cho tui tui có bao nhiêu đâu? Có mấy ngàn đồng/mét vuông trong khi họ bán bạc triệu. Họ hỏi ý kiến tôi là có giao đất không. Tôi nói là tôi không giao, còn mấy ông có cưỡng chế thì cưỡng chế. Tới nhà tôi họ mang theo dân phòng tự vệ, xách gậy theo nữa kia. Quá bức hiếp tui tui rồi. Tôi bị mất 2.400 mét vuông. Nhưng mà thực tế là tôi sẽ bị mất tới 5 ngàn mét vuông. Mà bây giờ họ cưỡng chế đất của tôi tới đâu thì tôi sẽ kiện tới đó. Bây giờ trước mắt tôi có 5.400 mét vuông, mà họ lấy trước mắt 2 ngàn ngoài mét vuông thì tôi kiện cái đó trước. Còn lại 3 ngàn mét vuông mà họ sẽ triển khai thì tôi sẽ kiện tiếp”.

Thanh Quang: *Người sau cùng*

Kiên Giang

hàng trăm hộ dân oan ức mất đất

Thanh Quang RFA 09-11-2008

Tình trạng người dân bị cưỡng chiếm đất đai oan ức tiếp diễn trong nước, khi nhiều hộ dân trong vụ "Dự Án Lấn Biển Kiên Giang" phản ứng mạnh mẽ trước hành động của chính quyền địa phương mà họ cho là làm sai pháp luật trong việc thu hồi và đền bù đất đai để phát triển dự án.

Mua bạc ngàn, bán bạc triệu

Thanh Quang: *Thưa quý vị, dự án mà chính quyền Kiên Giang đang tiến hành, mệnh danh "Dự Án Lấn Biển Kiên Giang", hiện ảnh hưởng tới hàng trăm hộ dân tại Khu*

mà quý vị vừa nghe là anh Lê Mỹ Đức thuộc trong số người bị ảnh hưởng bởi "Dự Án Lấn Biển Kiên Giang" này. Qua cuộc trao đổi với chúng tôi, anh Đức giải thích:

Anh Lê Mỹ Đức: Nói chung có đầu phải có đuôi. Cái đầu là TP Rạch Giá thuộc tỉnh Kiên Giang trình với Thủ tướng chính phủ xin mở rộng TP Rạch Giá, thì được Thủ tướng chấp nhận cho phép từ năm 1998, với quy mô dự án là 420 ha.

Thanh Quang: *Tức là mở rộng lấn ra biển?*

Anh Lê Mỹ Đức: Vâng, lấn ra biển. Khi nói rộng như vậy thì phải

có mốc và ranh. Nói chung trên bản đồ tỷ lệ 1/500 thể hiện dự án này rất là rõ. Cơ sở để UBND tỉnh Kiên Giang làm văn bản pháp lý trình lên Thủ tướng gồm bản đồ và tờ trình, và được quyết định 1178 của Thủ tướng Chính phủ cho phép.

Trong quyết định nói rất rõ dự án mở rộng này Đông giáp Rạch Sỏi là ở chỗ nào, Tây giáp đầu lán ra biển. Cái mốc từ bờ cũ là Đê Quốc Phòng – tức bờ ranh, là từ Đê Quốc Phòng trở ra biển phía Tây 500 mét. Tây là giáp biển phía Tây, mặt Đông là giáp thị xã Rạch Sỏi, mặt Nam là giáp đường Lâm Quang Ky và một mặt nữa là giáp với TP Rạch Giá cũ.

Lấn biển hay lấn đất

Thanh Quang: *Như vậy khi thực hiện dự án lấn biển đó, giới cầm quyền đã thực hiện như thế nào mà cư dân than phiền là cưỡng chiếm đất của họ ?*

Anh Lê Mỹ Đức: Trong quá trình thực hiện dự án thì ban quản lý và cấp chính quyền địa phương của tỉnh thực hiện sai. Họ lấn vô đất của dân khoảng 50-60 mét thay vì lấn ra biển, và kéo dài toàn tuyến là 7 cây số, thì diện tích đất họ lấy trái phép tương đương 42 ha.

Thanh Quang: *42 ha ta đất này ảnh hưởng bao nhiêu hộ dân ?*

Anh Lê Mỹ Đức: Ảnh hưởng 252 hộ dân. Trong giai đoạn 1 và giai đoạn 2 này, họ trực tiếp xử lý khoảng 47 hộ dân.

Thanh Quang: *Anh nói xử lý là họ làm gì ?*

Anh Lê Mỹ Đức: Tức là họ cưỡng chế, lấy đất đó, lấy trái pháp luật đó.

Thanh Quang: *Họ lấy lý do gì để thực hiện hành động này ?*

Anh Lê Mỹ Đức: Họ mượn cơ Ban Quản lý Dự án Công trình Lấn Biển. Thì bên này tụi tôi cũng phản ứng mạnh mẽ qua nhiều bài báo, nhiều đơn khiếu nại, rằng "mấy ông lấn biển chứ đâu phải lấn đất dân".

Quy mô Dự án Lấn Biển, chính phủ phê chuẩn rất rõ ràng, có nghĩa là từ Đê Quốc Phòng trở ra biển phía Tây 500 mét. Bây giờ anh lại lấy ngược vô đất phía bên trong của dân 50-70 mét này mà với diện tích

42 ha đất thành phố thì tính ra biết bao nhiêu là tiền của ?

Thanh Quang: *Khi họ lấy đất của dân như anh vừa trình bày thì họ có bồi thường cho dân không ?*

Anh Lê Mỹ Đức: Năm 2000, ông UB tỉnh ông ra quyết định thu hồi đất của 252 hộ dân, với diện tích là 42 ha. Năm 2000 ông ký nhưng không dám triển khai cho dân vì vào thời điểm đó UBND tỉnh Kiên Giang không được phép thu hồi đất của dân với số lượng đất lớn như vậy.

Theo luật VN thì vào thời điểm đó Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang chỉ được phép thu hồi có 2 ha thôi, đất nông nghiệp đó. Còn nếu như trên lượng này thì phải cơ quan của Bộ hoặc Thủ tướng chính phủ. Nhưng ảnh ký để ảnh phòng hồ.

Tới năm 2005, tụi tôi kiện cáo quá đi thì ảnh mới hoảng hồn và đưa ra văn bản này, nhưng không triển khai. Ảnh lấy cái mốc thời điểm đó, thường cho tụi tôi đất nông nghiệp loại 4, với giá 8 ngàn đồng/mét vuông. Sau tụi tôi đấu tranh quá ảnh tăng thêm 5 ngàn nữa thành 13 ngàn đồng/mét vuông.

Thanh Quang: *Như vậy so với thời giá thì tiền bồi thường đó như thế nào ?*

Anh Lê Mỹ Đức: Nếu theo nghị định vào thời điểm đó thì nó cũng chênh lệch thôi. Nhưng về nguyên tắc họ làm sai hết. Từ năm 2000 cho tới năm nay là 2008, thì tính coi, nhà nước VN tung ra biết bao nhiêu quyết định, thay đổi bao nhiêu quy chế về luật đất đai ?

Bây giờ chúng tôi chỉ căn cứ như vậy, là lấy đất vào thời điểm nào thì ra quyết định vào thời điểm đó. Thứ hai là lấy đất làm gì phải thông báo rõ cho chúng tôi biết, phải ghi vào nội dung quyết định là thu hồi đất để làm gì. Nhà nước chỉ được phép thu hồi đất khi liên quan đến an ninh quốc phòng, công cộng, sân chơi, trường học, bệnh viện... nói chung tất cả những việc lợi ích quốc gia, công ích.

Thanh Quang: *Như vậy trên thực tế giới cầm quyền Kiên Giang thu hồi số đất này để làm gì ?*

Anh Lê Mỹ Đức: Trên thực tế, hiện nay họ đã bán đất của chúng

tôi cho những đối tượng khác là 94 số đồ mà báo chí VN đã ghi nhận, và Tổng Thanh tra Chính phủ VN cũng đã xác nhận như vậy. Đất tụi tôi ở đời này đời thứ nhất có, đời thứ hai có, đời thứ ba có. Họ cưỡng đoạt vô cơ. Họ đưa máy ủi, xe vô chạt phá cây.

Thanh Quang: *Họ có hành hung gì bà con không ?*

Anh Lê Mỹ Đức: Họ không dám hành hung, bởi tụi tôi không chống đối, mà chỉ chống đối trên pháp luật thôi. Tụi tôi yêu cầu mấy ông làm đúng theo pháp luật. Còn không, tụi tôi sẽ nhờ tới cơ quan ngôn luận, báo chí, hoặc là biểu tình. Trong tuần lễ rồi, bà con đã biểu tình. Tôi yêu cầu bà con muốn gì cứ thưa kiện TP, UBND tỉnh, tỉnh ủy Kiên Giang. Muốn gì cứ lên trình bày với họ. Nếu tỉnh không giải quyết, chúng tôi sẽ đi TP HCM và Hà Nội.

Thanh Quang: *Bây giờ một cách cụ thể thì người dân đã phản ứng như thế nào ?*

Anh Lê Mỹ Đức: Rất là quyết liệt. 47 hộ dân đã kéo lên gặp các nhà chức trách, nhưng họ không giải quyết, tránh né, trốn né. Tụi tôi, bước thứ nhất, 47 hộ dân này phải làm việc với cơ quan cấp tỉnh, TP với lại tỉnh ủy Kiên Giang trước đã, xem coi họ xử lý như thế nào. Nếu không xong, tụi tôi sẽ đi Hà Nội. Nhưng trên thực tế tụi tôi đã đối thoại rất nhiều rồi.

Thanh Quang: *Như vậy kết quả sơ khởi ra sao ?*

Anh Lê Mỹ Đức: Họ vẫn làm càng, vẫn làm bậy.

Thanh Quang: *Nhân đây xin anh mô tả tình hình dân oan bị mất đất đai, tài sản ở Kiên Giang, nói chung, như thế nào ?*

Anh Lê Mỹ Đức: Nói chung rất nhiều nơi dân bị mất đất, thí dụ như Kiên Lương, Hà Tiên, rừng U Minh cũng bị lấy đất bừa bãi. Đảo Phú Quốc cũng vậy. Tất cả những dự án gì mà dính tới đất đai đều gặp rắc rối.

